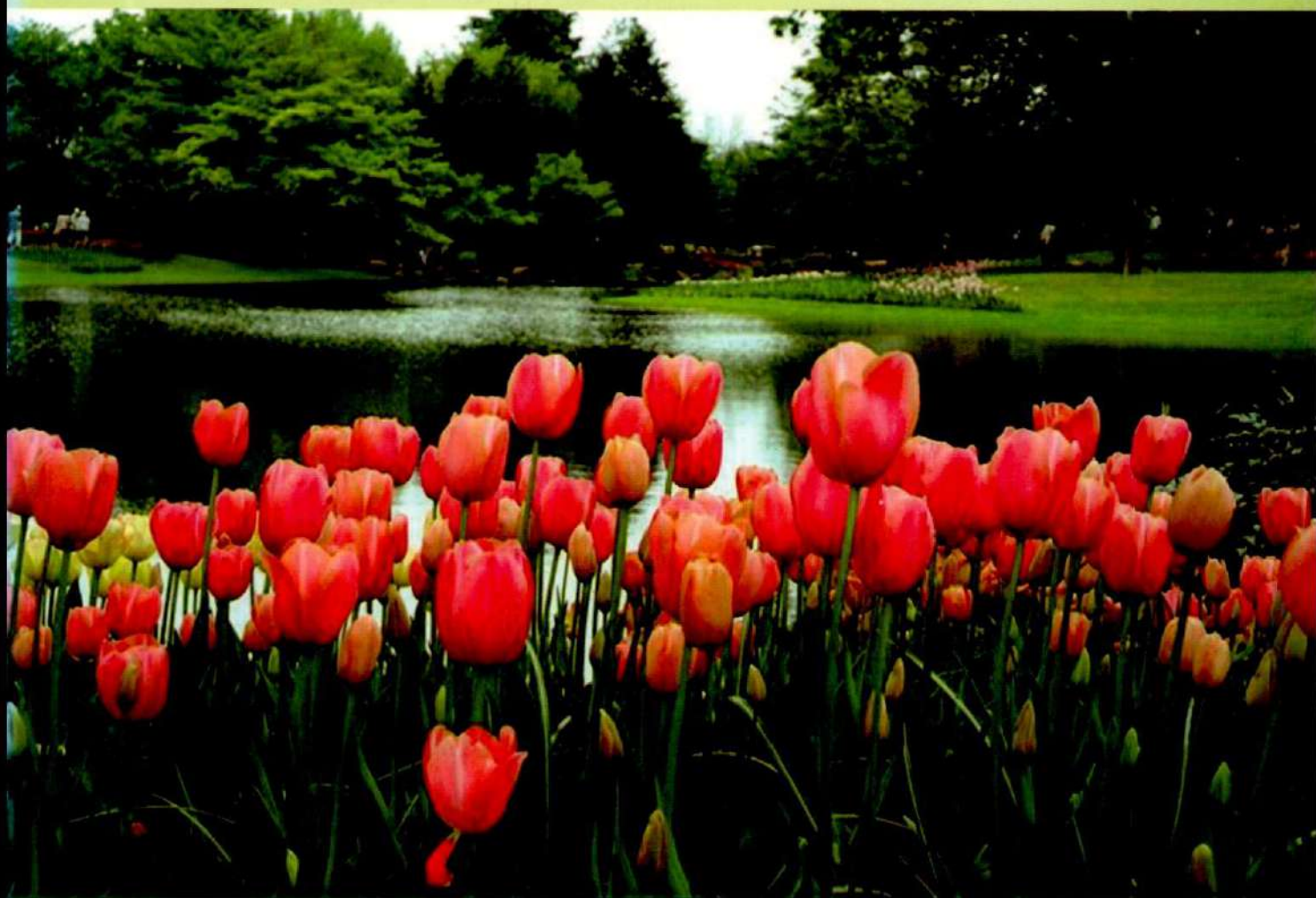




*Bản tin*  
**HỘI CỰU GIÁO CHỨC**

**TỈNH BẾN TRE**

- *Mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013  
- Tri ân thầy cô giáo nghèo hèn*
- *Mừng Xuân Giáp Ngọ - 2014*



**Lưu hành nội bộ**

**Số 7-NK II**

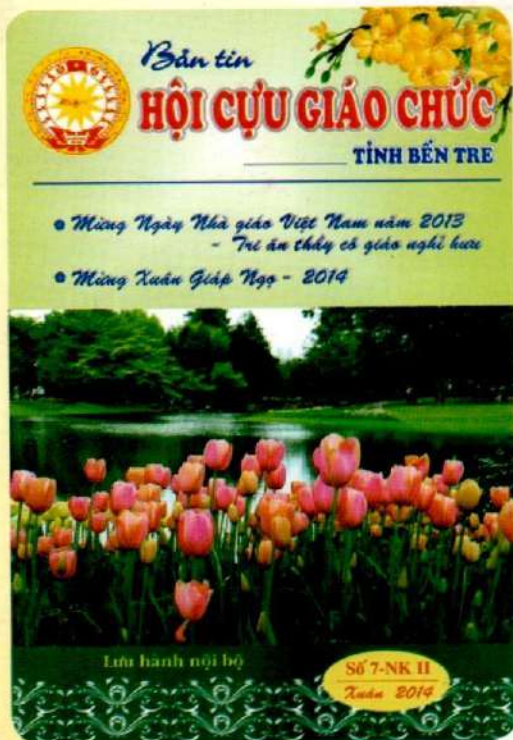
**Xuân 2014**

# Chúc Mừng Năm Mới

- Sức khỏe
- An vui
- Tâm huyết

Kuân Giáp Ngọ 2014





### Bản tin

#### Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre

25 - Lê Quý Đôn - Phường 2 - TP. Bến Tre

ĐT: 075.3836288

Email: hoicgcbentre@gmail.com

#### Phụ trách chung:

**Nguyễn Thanh Sơn**

Chủ tịch Hội CGC tỉnh

#### Phụ trách nội dung:

**Nguyễn Văn Ba** - PCT Hội

**Phạm Thị Cẩm** - CLB VH

**Nguyễn Văn Ấn** - CLB VH

#### Thư ký:

**Nguyễn Đông Âu** - UVTT

#### Vi tính:

**Cao Thanh Thảo**

#### Giấy phép xuất bản:

Số: 125/GPXB-STTTT

Do Sở Thông tin và Truyền thông

Bến Tre cấp ngày 16/12/2013

In 400 bản, khổ 20x29cm,

tại DNTN In Trần Tiến.

Nộp lưu chiếu tháng 12/2013.

#### Ảnh bìa 1:

Hoa Xuân

(Nguồn internet)

## Lời đầu Xuân

Hoạt động kỷ niệm lần thứ 31 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam vừa đi qua thì tiết trời se lạnh báo hiệu một mùa Xuân mới lại về - Xuân Giáp Ngọ - 2014!

Bản tin Xuân Hội CGC - nơi gửi gắm tâm tình và niềm tin của các cấp Hội và hội viên, trong buổi giao mùa này, cũng rộn lên niềm vui thành quả năm qua; đồng thời khát khao giành được thắng lợi nhiều hơn trong hành trình năm mới.

Trước thềm năm 2014, tổ chức Hội đã phủ khắp 162/164 xã, phường, thị trấn, với 4200 hội viên, đạt gần 90% đối tượng CGC. Nền nếp sinh hoạt, hội họp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Việc đấu tranh cho quyền lợi chính đáng của CGC đã có kết quả với Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trợ cấp một lần cho nhà giáo nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên. Hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần hội viên đạt kết quả nổi bật với việc Công ty Dệt may Nguyễn Dung TP.HCM trợ cấp thường xuyên cho 53 CGC có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (500.000đ/người/tháng); cấp 300 thẻ BHYT (621.000đ/thẻ) cho hội viên không khả năng mua BHYT; nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam, tổ chức "Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu" với 200 cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu được nhận Giấy khen của Tỉnh hội và quà 20-11 của Công ty Nguyễn Dung. Hội thảo giáo dục lần III-2013 chủ đề: "Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông" thành công tốt đẹp. Kỷ yếu Nhà giáo các xã, phường, thị trấn vừa hoàn thành. Trên từng địa bàn dân cư, vai trò CGC tiếp tục tỏa sáng với các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và xây dựng nông thôn mới...

Thành quả năm qua đã nở ra đóa hoa Xuân tươi thắm của Hội mừng Xuân Giáp Ngọ. Đồng thời, với sắc hoa Xuân tươi thắm ấy, cùng với cả vườn hoa Xuân tươi thắm là thành quả phát triển kinh tế-xã hội tỉnh nhà, sẽ là tiền đề vững chắc để Hội ta vươn lên giành nhiều thắng lợi hơn nữa trong năm 2014.

Kính chúc toàn thể hội viên và bạn đọc Năm mới: Sức khỏe, An vui, Tâm huyết!

**BAN BIÊN TẬP**

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2013

## QUYẾT ĐỊNH

### QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO ĐÃ NGHỈ HƯU CHƯA ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN TRONG LƯƠNG HƯU

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2011/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội khóa XIII về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIII;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu,

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nhà giáo nghỉ hưu khi đang trực tiếp giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục công lập và các học viện, trường, trung tâm làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc giảng dạy, hướng dẫn thực hành tại các xưởng trường, trạm, trại, phòng thí nghiệm, tàu huấn luyện của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục đại học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập).

#### Điều 3. Điều kiện tính hưởng trợ cấp

Nhà giáo quy định tại Điều 2 Quyết định này được hưởng chế độ trợ cấp khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Có thời gian trực tiếp giảng dạy, giáo dục, hướng dẫn thực hành tại các cơ sở giáo dục công lập từ đủ 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên;

2. Nghỉ hưu (kể cả trường hợp chờ đủ tuổi để hưởng lương hưu và bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu) trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 1994 đến ngày 31 tháng 5 năm 2011;

3. Đang hưởng lương hưu tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2012. Trường hợp đang tạm dừng hưởng lương hưu theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội thì được hưởng trợ cấp sau khi được hưởng lại lương hưu.

#### Điều 4. Mức trợ cấp

Mức trợ cấp một lần bằng tiền, được xác định theo công thức sau đây:

Số tiền trợ cấp = (lương hưu hằng tháng x 10%) x số năm được tính trợ cấp

Trong đó:

- Lương hưu hằng tháng là mức lương hưu đang hưởng tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành;

- Số năm được tính trợ cấp là tổng thời gian trực tiếp giảng dạy, giáo dục, hướng dẫn thực hành trong





Quang cảnh Lễ tri ân thầy cô nghỉ hưu.

các cơ sở giáo dục công lập đã được tính hưởng chế độ hưu trí.

Nếu có tháng lẻ từ 3 tháng đến 6 tháng được tính tròn là nửa năm; từ trên 6 tháng đến dưới 12 tháng được tính tròn là 1 năm.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện trợ cấp quy định tại Điều 4 Quyết định này do ngân sách trung ương bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**Điều 6. Hồ sơ, thời hạn giải quyết**

1. Hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp, gồm:

- a) Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp (theo mẫu do Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định);
- b) Bản chụp quyết định hưởng chế độ hưu trí của người hưởng trợ cấp quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Thời hạn giải quyết

a) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan Bảo hiểm xã hội nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị của người đủ điều kiện hưởng trợ cấp theo quy định tại Khoản 1 Điều này. Trường hợp Bảo hiểm xã hội không giải quyết thì phải trả lời bằng

văn bản và nêu rõ lý do.

b) Trợ cấp được trả vào tháng liền kề với tháng đã được giải quyết hưởng trợ cấp.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2013.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ Tài chính bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện chế độ theo quy định tại Quyết định này.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện chi trả trợ cấp theo quy định tại Quyết định này.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**THỦ TƯỚNG**

(Đã ký)

**Nguyễn Tấn Dũng**

Giao thừa hái lộc, cung kính ông bà, rượu rót đôi ly, nghe lời chúc  
Mồng một đơm hoa, nhớ ơn cha mẹ, trà dâng ba chén, nhận lì xì.

(ST)



Hội BTV mở rộng quý III-2013.

## HỘI CỰU GIÁO CHỨC BẾN TRE

# MỘT NĂM KHỞI SẮC VỀ CÔNG TÁC GÓP PHẦN CHĂM LO ĐỜI SỐNG HỘI VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TỈNH NHÀ

NGUYỄN VĂN BA  
(P.Chủ tịch Tỉnh hội)

**N**ăm 2013, năm thứ ba của nhiệm kỳ II, có thể nói Hội Cựu giáo chức tỉnh đã hoàn thiện công tác tổ chức Hội. Đặc biệt, đối với hai chức năng chính là góp phần chăm sóc đời sống vật chất - tinh thần hội viên và phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo tỉnh nhà có bước khởi sắc.

### Về công tác tổ chức Hội:

Việc phát triển hội viên luôn gắn liền với tuyên truyền tôn chỉ - mục đích của Hội và các công tác tuyên truyền luôn có sự lồng ghép cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, việc phấn đấu thành người cựu giáo chức gương mẫu. Tính đến thời điểm 30-11-2013, số hội viên phát triển được 4059 người trên tổng số 4584 CGC, đạt tỉ lệ 88,5%; số Hội cơ sở đã phát triển được

131 Hội phủ 162 xã, phường, thị trấn (có 26 tổ chức Hội cơ sở ghép liên xã phường); số Chi hội trực thuộc có 3 (2 Chi hội trực thuộc Tỉnh hội và 1 Chi hội trực thuộc Huyện hội). Nhìn chung, các cấp Hội đều hoạt động đúng điều lệ, quy chế; nội dung sinh hoạt, hội họp hợp lý, có đi vào chiều sâu, đáp ứng tâm tư tình cảm của hội viên. Chủ trương đi thực tế ở cơ sở của Tỉnh hội được các Huyện hội đồng tình, từ đó củng cố Ban Chấp hành, Ban Thường trực các Hội cơ sở cũng như hướng dẫn nội dung hội họp, phổ biến nơi làm tốt... trong việc xây dựng Hội cơ sở vững mạnh để Hội được mạnh, theo hướng dẫn của TW hội. Trong năm, Thường trực Tỉnh hội đã đi thực tế 9/9 Huyện hội, mỗi nơi một Hội cơ sở và các Hội trong tiểu vùng để nắm tình hình tổ chức, các hoạt động,

việc thực hiện các chủ trương của Tỉnh hội (phong trào tiết kiệm bằng nuôi heo đất, thực hiện Tập Kỷ yếu nhà giáo...); qua đó, cũng để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và nắm tình hình hướng dẫn của Huyện hội đối với cấp cơ sở. Như vậy, đánh giá một cách khái quát, công tác tổ chức Hội đã có một bước hoàn thiện.

### Về công tác góp phần chăm sóc đời sống vật chất - tinh thần hội viên:

Hội đã đạt được một năm khởi sắc:

- Các hoạt động tình nghĩa và tổ chức thăm, tặng quà vào hai dịp Tết Nguyên Đán và ngày Nhà giáo Việt Nam đã đi vào nề nếp. Các hoạt động tham quan-du lịch, giao lưu giữa các cấp Hội, tổ chức sinh hoạt các nhóm sở thích, làm Bản tin nội bộ... đã được các cấp Hội và hội viên

nhiệt tình hưởng ứng. Tỉnh hội và các Huyện hội đã thăm ốm, đi đám tang 111 trường hợp, số tiền 22.900.000đ. Dịp Tết, Tỉnh hội chi bồi dưỡng trách nhiệm mang ý nghĩa quà Tết cho các thành viên Ban Chấp hành mỗi suất 400.000đ; tổ chức họp mặt với Sở GD&ĐT và CĐGD tỉnh, Hội Khuyến học và lãnh đạo các Chi hội trực thuộc để tạo gắn bó, chi phí 2.000.000đ; phát hành Bản tin số 5/Nhiệm kỳ II, 400 số, tổng kinh phí 17.350.000đ. Ở một số Huyện hội, việc thăm và tặng quà được nâng lên. Huyện hội Mỏ Cày Nam tặng 17 Chủ tịch Hội cơ sở 5.100.000đ; Châu Thành tặng 18 Chủ tịch Hội cơ sở 1.170.000đ và 4 hội viên 1.600.000đ; Giồng Trôm tặng 73 phần quà 4.347.000đ; Thành phố ưu tiên cho hội viên bệnh nặng (3 suất, mỗi suất 500.000đ và 8 suất, mỗi suất 300.000đ); Huyện hội Chợ Lách, ngoài 5 suất (100.000đ), đ/c Chủ tịch Huyện hội thăm hội viên và con hội viên 3 trường hợp, số tiền 800.000đ và vận động 5.000.000đ hỗ trợ CGC xây nhà...; Chi hội Khối Sư phạm

mừng sinh nhật 14 hội viên. Đáng kể, Huyện hội Bình Đại đã vận động nội lực, xây một mái ấm CGC ở Vang Quới Tây gần 30 triệu. Dịp kỷ niệm 31 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam, các cấp Hội đều có tổ chức hoặc tham mưu tổ chức họp mặt CGC; tổ chức mừng thọ hội viên tròn 70, 75, 80, 85 tuổi; tổ chức thăm và tặng quà cho một số hội viên. Tỉnh hội kết hợp với các Huyện hội thăm 20 hội viên, số tiền 6.000.000đ.

Hoạt động tham quan du lịch, nhóm sở thích cũng khá phong phú. Tỉnh hội đã tổ chức chuyến tham quan du lịch thành phố ngàn hoa - Đà Lạt trong 3 ngày tháng 3/2013 cho 64 CGC và gia đình, xuất quỹ hỗ trợ 21.100.000đ. Các Huyện hội cũng tự tổ chức tham quan (như Chợ Lách, Chi hội cơ quan Sở...); tổ chức giao lưu (Mỏ Cày Bắc - Bình Đại)... Mỏ Cày Bắc có các nhóm sở thích tập dợt thường xuyên, có giao lưu với các địa phương (bóng chuyền); Thạnh Phú có phong trào văn nghệ, thơ ca thật sôi nổi, phong phú...

- Đối với sự tài trợ của Công ty Dệt May Nguyên Dung Thành phố Hồ Chí Minh, Hội CGC tỉnh đã phối hợp và cùng các cấp Hội thực hiện đạt được một số kết quả đáng phấn khởi. Từ việc trợ cấp thường xuyên cho 11 CGC ở Giồng Trôm, mỗi suất 500.000đ/tháng từ năm 2012, đến tháng 5-2013, Công ty nhất trí cấp cho toàn Hội 53 suất trợ cấp thường xuyên (kể cả 11 suất của Giồng Trôm), mỗi suất cũng 500.000đ/tháng, bằng một cuộc họp mặt trọng thể, chủ đề "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu" ngày 26/5/2013 tại hội trường UBMTTQ tỉnh. Ngày này, ngoài trao trợ cấp trực tiếp, Công ty còn tặng một số quà cho đại biểu tham dự và Ban tổ chức. Trong buổi họp mặt, với sự vận động của Hội, Công ty nhất trí tài trợ mua 300 thẻ bảo hiểm y tế, mỗi thẻ 621.000đ cho các đối tượng CGC không lương hưu, có hoàn cảnh khó khăn. Việc xét chọn được các cấp Hội thực hiện nghiêm túc, đúng đối tượng, được thực hiện từ tháng 10/2013. Cũng với tinh thần tri ân những thế hệ thầy cô giáo

(Xem tiếp trang 33)



Ông Lê Chí Nhân - Chủ tịch Danh dự Tỉnh hội phát biểu trong Hội thảo giáo dục lần III -2013.

# Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông

(Trích Báo cáo đề dẫn Hội thảo giáo dục lần III-2013 chủ đề “Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông”)

NGUYỄN THANH SƠN  
(Chủ tịch Tỉnh hội)

.....  
**K**ỹ năng sống nói chung là khả năng của mỗi người nhằm đáp ứng, ứng phó với những yêu cầu, những thách thức của bản thân, của xã hội và của tự nhiên để tồn tại và phát triển với tư cách là một thành viên của xã hội. Những yêu cầu thiết yếu của bản thân là làm thế nào để sống, để được học hành, để có việc làm, để xây dựng được một gia đình ấm no hạnh phúc...Yêu cầu chung nhất của xã hội là mỗi thành viên của xã hội phải là một công dân tốt, biết đạo lý làm người, biết tuân thủ luật pháp, sống lành mạnh và có ích...Những yêu cầu của tự nhiên là phải biết bảo vệ, tôn tạo môi trường sống; là giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế-xã hội với bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; là ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu...Nói một cách khái quát, kỹ năng sống là khả năng, là năng lực làm chủ bản thân, làm chủ xã hội, làm chủ tự nhiên của mỗi người.

Kỹ năng sống - năng lực làm chủ không phải tự nhiên mà có. Nó là kết quả của cả quá trình học tập, rèn luyện không ngừng từ tuổi ấu thơ đến lúc tuổi già. Song, động lực nào khiến mỗi người phải học tập, rèn luyện để có được kỹ năng sống? - Đó chính là giá trị cuộc sống! Giá trị cuộc sống là những điều con người cho là cần thiết, là quan trọng, là có ý nghĩa, là quý giá, là thiêng liêng... mà con người cần có được trong cuộc sống. Giá trị cuộc sống tùy thuộc quan niệm của



Ông Ngô Hải Phong, Phó Chủ tịch Trung ương Hội phát biểu ý kiến.

mỗi người trong từng thời đại. Có những giá trị cuộc sống mang tính phổ quát như: vàng bạc, bất động sản, tài nguyên quốc gia, tài nguyên thiên nhiên...(thuộc lĩnh vực vật chất); văn hóa, giáo dục, đạo đức, pháp luật, quyền sống, quyền con người, hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc...(thuộc lĩnh vực tinh thần). Cũng do tùy thuộc quan niệm của mỗi người nên giá trị cuộc sống cũng không hoàn toàn giống nhau giữa người này và người khác. Có người cho rằng tiền tài, danh vọng là trên hết; có người cho rằng tình yêu thương, lòng trung thực, sự sẻ chia...mới là quý giá. Sự khác biệt nhất định trong nhìn nhận về giá trị cuộc sống là do có sự khác biệt trong nhìn nhận về chân lý cuộc sống; và suy cho cùng, là do giữa sự hiểu biết, sự nhận thức của người này và người khác luôn tồn tại một khoảng cách, một cự ly nhất định. Nhận thức được điều

này rất có ý nghĩa trong thực tiễn. Bởi lẽ, giá trị cuộc sống là nền tảng, là động lực, là niềm tin để hình thành kỹ năng sống. Vì thế, trong suốt quá trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, phải đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, bồi dưỡng nhận thức về giá trị cuộc sống. Đồng thời, bên cạnh việc tác động chung đến các đối tượng, thì nhất thiết phải có cách để đi sâu tác động riêng đến từng đối tượng học sinh cá biệt.

Để thực hiện mục tiêu của giáo dục phổ thông, các nhà trường đã thông qua hoạt động dạy học chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, tập trung thực hiện nội dung, chương trình học của từng khối lớp ở mỗi bậc học (TH, THCS và THPT). Việc dạy học từng bài trong từng bộ môn trong chương trình, luôn có yêu cầu phải đảm bảo cho được hai mục đích cơ bản là bồi dưỡng kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Đồng

thời, các hoạt động ngoại khóa bộ môn, ngoại khóa theo chuyên đề; hoạt động Đoàn, Đội và các hoạt động mang tính xã hội khác, cũng nhằm góp phần bồi dưỡng, củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng phù hợp với nội dung, chương trình học. Như vậy, có thể nói, toàn bộ hoạt động giáo dục trong nhà trường phổ thông đều hướng tới mục tiêu là: song song với việc cung cấp, bồi dưỡng kiến thức (tức bồi dưỡng nhận thức về giá trị cuộc sống), thì phải đặc biệt quan tâm đến việc thực hành để rèn luyện kỹ năng sống; đồng thời, giải pháp cơ bản để đạt hiệu quả là phải kết hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội.

.....  
Kết quả xếp loại hai mặt hạnh kiểm và học lực ở các nhà trường phổ thông tỉnh nhà trong những năm gần đây cho thấy, hầu hết các em đều đạt yêu cầu trở lên về học lực, tức đã đạt yêu cầu về nắm bắt kiến thức, các giá trị cuộc sống; đồng thời, hầu hết các em đều có hạnh kiểm tốt, tức kỹ năng thực hành các yêu cầu trong học tập, nhất là kỹ năng giao tiếp, ứng xử với bạn bè, thầy cô, gia đình và xã hội đã được rèn

luyện tốt. Ta không phủ định kết quả này. Tuy nhiên, trong chiều sâu của nhận thức, ta đều thấy kết quả ấy chưa thật sự thuyết phục. Thực tế, vẫn đang tồn tại sự bất cập giữa chất lượng giáo dục phổ thông đã được phản ánh hàng năm với yêu cầu của xã hội. Sự bất cập này đã tồn tại rất nhiều năm, trong suốt quá trình thực hiện cải cách và điều chỉnh cải cách giáo dục. Mặt hạn chế, khuyết điểm nổi bật mà Đại hội lần thứ XI của Đảng gần đây đã tổng kết là: “Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, qui mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người; chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chưa có biện pháp khắc phục xu hướng thương mại hóa và sa sút về đạo đức trong giáo dục”. Nguyên nhân chủ yếu cũng đã được Đại hội chỉ ra: “Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm; cơ cấu giáo dục không hợp lý giữa các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo; quản lý nhà nước về giáo dục còn lúng túng”. Đại hội cũng đã đề ra nhiệm vụ cấp bách là phải: “Đổi mới căn bản

và toàn diện giáo dục, đào tạo”, mà trọng tâm là phải: “Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội...”.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, những hiện tượng gọi là “tiêu cực”, là “xuống cấp về mặt đạo đức” trong học sinh phổ thông xảy ra ngày càng nhiều, có những vụ việc hết sức nghiêm trọng; gây sốc, gây bức xúc trong nhà trường, gia đình và xã hội. Thực trạng này cần được xem xét, đánh giá một cách đúng mức. Đồng thời, dưới góc độ của từng lực lượng giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội, hãy kịp thời đưa ra các giải pháp hiệu quả nhằm điều chỉnh, định hướng lại các giá trị cuộc sống chân chính cho học sinh; và từ đó, nhanh chóng điều chỉnh, định hướng lại hành vi, kỹ năng sống một cách phù hợp cho các em.

Chỉ có thật sự đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo thì việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông mới thật sự đạt hiệu quả.



Quang cảnh Hội thảo giáo dục lần thứ III-2013.

**HỘI THẢO GIÁO DỤC LẦN 3 - 2013**  
**“GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG”**  
 Bến Tre, ngày 20 tháng 9 năm 2013



Ông Nguyễn Văn Huấn, PGD Sở GD&ĐT kết luận Hội thảo.

# **NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG TRONG THỜI GIAN TỚI**

(Trích Kết luận Hội thảo giáo dục lần III-2013 của ông Nguyễn Văn Huấn, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT)

**T**hực hiện Kế hoạch Liên tịch số 88/KHLT ngày 23 tháng 8 năm 2013, Hội Cựu giáo chức tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Giáo dục tỉnh đã tổ chức Hội thảo giáo dục lần 3 năm 2013 với nội dung “Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông” vào ngày 20 tháng 9 năm 2013.

Tham dự Hội thảo có ông Ngô Hải Phong - Phó Chủ tịch Hội Cựu giáo chức Việt Nam, ông Lê Chí Nhân - nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre, ông Nguyễn Thanh Sơn - Chủ tịch Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre, ông Nguyễn Văn Huấn - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, ông Phạm Nghi Tiệp - Chủ tịch Công đoàn Giáo dục tỉnh, đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQVN tỉnh, Liên hiệp các Hội

KHKT tỉnh, Tỉnh đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Công an tỉnh, Trường Cao đẳng Bến Tre, Hội Khuyến học tỉnh, Thường trực Hội Cựu giáo chức tỉnh, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức các huyện, thành phố, Chi hội trưởng Chi hội Cựu giáo chức trực thuộc, đại diện các Phòng và Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo và đại diện lãnh đạo một số trường TH, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh, một số nhà giáo ưu tú nghỉ hưu trên địa bàn thành phố Bến Tre, các phóng viên Báo Đồng Khởi và Đài PT-TH tỉnh.

**Hội thảo nhằm mục đích:**

- Góp phần đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông, là một trong những vấn đề đang được các nhà trường phổ thông và toàn xã hội

đặc biệt quan tâm.

- Hội thảo tập trung trao đổi và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Tổng hợp các báo cáo và ý kiến thảo luận tại Hội thảo, ông Nguyễn Văn Huấn - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận Hội thảo. Sau khi đề cập đến phần I: VAI TRÒ, THỰC TRẠNG CỦA CÔNG TÁC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG HIỆN NAY và phần II: NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ CỦA VIỆC GIÁO DỤC KNS CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG, ông đặc biệt nhấn mạnh đến phần III: NHỮNG NỘI DUNG, GIẢI

# Mừng Xuân đất nước an toàn giao thông tiến Đón Xuân gia đình hạnh phúc lộc an khang

(ST)

## PHÁP VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC KNS CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG TRONG THỜI GIAN TỚI:

### 1. Nội dung KNS cần phải giáo dục cho học sinh phổ thông và giải pháp thực hiện.

Ở Việt Nam, giáo dục KNS đang được quan tâm, tuy nhiên trong nhà trường chủ yếu học sinh chỉ được dạy kỹ năng học tập, việc giáo dục KNS như tên gọi của nó (life skills) với ý nghĩa là học làm người (learning to be) và nhất là kỹ năng thích ứng, hòa nhập với cuộc sống, ứng phó tích cực các tình huống trong cuộc sống (learning to live together) chưa được quan tâm nhiều.

Theo cách tiếp cận khái niệm KNS qua 4 trụ cột của giáo dục của UNESCO, chúng ta cần tập trung rèn luyện cho học sinh phổ thông 2 nhóm KNS sau đây:

Nhóm kỹ năng trong học tập, làm việc, vui chơi giải trí:

- Các kỹ năng nghe, đọc, nói, viết, quan sát, đưa ý kiến chia sẻ trong nhóm;

- Kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung;

- Kỹ năng làm việc theo nhóm;

- Các kỹ năng tư duy logic, sáng tạo, suy nghĩ nhiều chiều, các kỹ năng tư duy xuyên môn như: phân tích, tổng hợp, so sánh v.v...

Nhóm kỹ năng giao tiếp, hòa nhập, ứng phó với các tình huống cuộc sống:

- Biết chào hỏi lễ phép trong nhà trường, ở nhà và ở nơi công cộng;

- Kỹ năng kiểm soát tình cảm, kiềm chế thói hư tật xấu, sở thích cá nhân;

- Biết phân biệt hành vi đúng-sai, phòng tránh tai nạn;

- Kỹ năng trình bày ý kiến, diễn đạt, thuyết trình trước đám đông;

- Kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu như động đất, sóng thần, bão lũ; kỹ năng ứng phó với tai nạn như cháy, nổ...;

- Kỹ năng ứng phó với tai nạn đuối nước;

- Kỹ năng sống còn là những kiến thức về giới tính, chống lại sự cám dỗ từ tệ nạn xã hội, chống xâm phạm tình dục;

- Kỹ năng ứng phó với một tình huống bạo lực trong học sinh (khi tình trạng bạo lực trong học sinh thường xảy ra)...

Kỹ năng sống của học sinh chỉ có thể được hình thành thông qua hoạt động học tập cũng như các hoạt động giáo dục khác trong và ngoài nhà trường.

Việc giáo dục KNS không chỉ thực hiện trong nhà trường, qua các môn học chính khóa, dù rất quan trọng, mà còn phải được thực hiện kết hợp với nhiều cách khác như:

- Trong sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội;

- Bằng nhiều hoạt động trải nghiệm đa dạng, phong phú như: hoạt động văn hóa, nghệ thuật; hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa; hoạt động tiếp cận khoa học-kỹ thuật; hoạt động tham quan, dã ngoại;

- Qua các hoạt động Đoàn, Đội, chứng tỏ hiệu quả trong thời gian qua như: Chương trình "Học làm người có ích", Chương trình "Một ngày để sống - Sống có niềm tin", Chương trình "Một ngày để sống - Sống biết tiết kiệm", Chương trình "Vượt qua nỗi sợ hãi", Chương trình "Học kỹ quân đội"...

### 2. Định hướng giáo dục KNS trong thời gian tới.

Do tầm quan trọng của việc

giáo dục KNS cho học sinh phổ thông, trong thời gian tới các trường cần quan tâm đến việc tổ chức giáo dục KNS cho học sinh, tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục như hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cũng cần tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm do Đoàn, Đội tổ chức, góp phần hình thành KNS cho học sinh trong sự phối hợp giữa ba môi trường giáo dục.

Vai trò của Hiệu trưởng rất quan trọng, quyết định chất lượng và hiệu quả của việc giáo dục KNS trong nhà trường.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng vừa có kế hoạch hoàn thiện bộ tài liệu giáo dục KNS trong một số môn học và hoạt động giáo dục cấp Tiểu học, THCS và THPT trong đó có bổ sung hướng dẫn đánh giá kết quả giáo dục KNS trong tài liệu và thiết kế bộ công cụ đánh giá theo từng môn học và hoạt động giáo dục:

- Cấp Tiểu học: Môn Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên-Xã hội, Khoa học.

- Cấp THCS và THPT: Môn Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Sinh học, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Qua đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho học sinh phổ thông trong thời gian tới.

Trên đây là khái quát kết quả Hội thảo Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông. Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo đến các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở để biết và tiếp tục nghiên cứu, triển khai có hiệu quả việc giáo dục KNS cho học sinh ở đơn vị mình trong thời gian tới.

## HỘI THẢO GIÁO DỤC LẦN 3 - 2013

# "GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG"

Bến Tre, ngày 20 tháng 9 năm 2013



Tác giả trình bày tham luận.

# TÔI ĐÃ ĐƯỢC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG RẤT TỐT!

(Tham luận Hội thảo giáo dục lần III-2013 ngày 20-9-2013)

PHẠM THỊ CẢN

(CGC Huyện Giồng Trôm)

### 1- Khái niệm về kỹ năng sống:

Kỹ năng là khả năng vận dụng những kiến thức thu nhận được trong một lĩnh vực nào đó vào thực tế cuộc sống. Kỹ năng sống là những trải nghiệm có hiệu quả nhất giải quyết hoặc đáp ứng các nhu cầu cụ thể trong suốt quá trình tồn tại và phát triển của con người. Kỹ năng sống bao gồm cả hành vi vận động của cơ thể và tư duy trong não bộ của con người. Kỹ năng sống không thể hình thành một cách tự nhiên mà phải thông qua giáo dục và rèn luyện của con người.

Quá trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông là quá trình cung cấp cho học sinh những kỹ năng tốt trong học tập, là quá trình hình thành và phát triển nhân cách và cũng là quá trình cung cấp cho học sinh một số vốn sống nhất định để các em bước vào đời.

Theo UNESCO (Cơ quan giáo dục văn hóa và khoa học thế giới), kỹ năng sống gắn với 4 trụ cột của giáo dục: Học để biết, Học để làm người, Học để sống với người khác, Học để làm việc.

Bác Hồ của chúng ta cũng đã từng nói "Học để làm người rồi

mới làm cán bộ".

### 2- Đề nghị nghiên cứu lại chương trình giáo dục phổ thông hiện hành:

Sau đây là nhận định về thực trạng giáo dục của ta hiện nay của Thạc sỹ Nguyễn Mạnh Hà: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: "Vì lợi ích 10 năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người." Trồng người ở đây chính là phải tập trung giáo dục kỹ năng sống trước khi giáo dục kiến thức cho học sinh. Thế nhưng, trong những năm vừa qua, ngành Giáo dục nước ta chưa làm được như

lời Bác dạy. “Chưa làm được như lời Bác dạy” có nghĩa là Giáo dục nước ta chưa làm tốt việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông. Thực trạng này là hệ quả của nhiều nguyên nhân.

Tôi xin kể một câu chuyện xưa nhằm ôn cố tri tân. Trên cơ sở chuyện xưa chúng ta xem có gì soi rọi cho ta hôm nay hoặc góp phần giúp chúng ta nhìn kỹ cái cũ mà tìm ra cái mới được chăng.

Câu chuyện thế này: Trong bối cảnh xã hội Việt Nam năm 1955 (đất nước vừa mới bị chia cắt), sau 9 năm học phổ thông (5 năm tiểu học, 4 năm trung học đệ nhất cấp), tôi vào đời với nghề dạy học. 3 năm sau tôi lập gia đình nhưng tôi cảm thấy rất ít ngỡ ngàng khi bước vào cuộc sống mới. Một thiếu nữ 20 tuổi, ra trường với một mơ kiến thức vừa phải đủ để vào nghề dạy học (cấp tiểu học), biết may vá, thêu thùa tương đối khéo. Tôi còn biết nấu ăn, làm bánh mứt khá; biết đàn hát một số bài bản đơn giản; biết chơi vài môn thể thao như bơi lội, đánh cầu, bóng bàn; biết điều trị một số bệnh thông thường như: đau mắt đỏ, sốt rét, ghê...; biết sơ cứu khi trong nhà có người bị thương nhẹ. Tôi cũng biết chăm sóc chồng con, nuôi con nhỏ khi đã lập gia đình; biết trang trí nhà cửa; biết cách ăn mặc phù hợp với sắc vóc và nghề nghiệp của mình. Thỉnh thoảng tôi còn viết văn, làm thơ khi tâm hồn có cảm xúc. Tôi biết ứng xử tốt với mọi người trong gia đình và ngoài xã hội... Thưa thật, hầu hết các kỹ năng sống này là vốn liếng do nhà trường phổ thông lúc bấy giờ cung cấp cho tôi; còn lại phần ít là của gia đình. Sau đó, sóng gió cuộc đời cũng đổ ập vào tôi; nhưng chính nhờ các vốn liếng mà nhà trường phổ thông đã trang bị, đã giúp tôi đủ bình tĩnh để không gục ngã và cùng các con diu nhau vượt qua. Vất vả lâu dần rồi cũng quen, cũng quên đi nỗi cực nhọc, lạc quan mà sống và tìm cơ hội để giúp đỡ người khác khó khăn hơn mình, nhất là học sinh mồ côi nghèo, hiếu học.

Tôi đã được giáo dục kỹ năng sống rất tốt. Nhờ thế mà tôi bước vào cuộc sống khá vững vàng, có khả năng ứng xử trong mọi tình huống. Vậy tôi đã học những gì; nhà trường phổ thông đã dạy những gì? Tôi bắt đầu nhớ lại... Tiểu học thì đã qua trên 70 năm rồi nhưng tôi không quên hết; còn trung học thì có sẵn tài liệu, tôi xem lại. Rõ ràng, hầu hết những kỹ năng sống mà tôi có được đều được dạy theo chương trình học của các lớp tiểu học và các lớp trung học đệ nhất cấp thời bấy giờ.

Chương trình trung học phổ thông lúc bấy giờ là chương trình của Hoàng Xuân Hãn soạn từ năm 1945 và sử dụng cho đến trước 1975. Tuy có sửa đổi bổ sung chút ít theo từng thời của từng Bộ trưởng giáo dục của Sài Gòn cũ, nhưng vẫn giữ gốc là chương trình của Hoàng Xuân Hãn.

Ngoài ra quý thầy cô của chúng tôi khi xưa dạy học trò với tất cả tấm lòng của thầy cô. Ngoài việc truyền đạt kiến thức theo sách vở, thầy cô còn dạy từng nét ăn nết ở; cách đi đứng, cách đối xử với nhau cho phải đạo làm người. Quan trọng hơn cả là thầy cô còn gọi mở tấm lòng yêu nước cho tuổi trẻ. Trong số bạn cùng thời với tôi, có một số dạy tiểu học như tôi, có số bạn tham gia kháng chiến chống Mỹ, có số bạn học lên cao sau trở nên giáo sư, bác sỹ, nhà văn, nhà thơ. Cũng có số bạn học dở dang về quê sống bằng nghề nông hoặc buôn bán, nhưng hầu hết đều sống đẹp, sống có tư cách.

Thời điểm 1955, thông qua chương trình Trung học phổ thông Hoàng Xuân Hãn, sách Giáo khoa và đội ngũ giáo viên lúc bấy giờ, nếu chủ quan của tôi không sai, tôi cho rằng, học sinh phổ thông lúc ấy được giáo dục kỹ năng sống rất tốt.

Từ đó ta suy ra, giáo dục kỹ năng sống tốt cho học sinh phổ thông nghĩa là giáo dục kiến thức và kỹ năng sống phải cập nhật cho phù hợp với trình độ học sinh, phù hợp với sự tiến triển của giáo

dục và khoa học đương thời, song song đó cũng phải phù hợp với hoàn cảnh và yêu cầu thực tế của đất nước Việt Nam.

Trên cơ sở nhận thức này, vì tương lai và sự nghiệp giáo dục Việt Nam, tôi kính đề nghị các vị lãnh đạo cao nhất của ngành nên tích cực nghiên cứu kỹ lại chương trình giáo dục phổ thông của ta hiện nay. Kể đến là đội ngũ giáo viên phải có thực tài và phải có cái tâm. Có tài mà không có tâm e không hết lòng với nghề. Có tâm mà thiếu tài thì bước tiến sẽ chậm lại, mà chậm thì có thể bị đào thải. Và, muốn cho đội ngũ giáo viên được sống vững vàng nhằm chuyên tâm với nghề, thì đội ngũ này cần phải được đãi ngộ và trân trọng xứng đáng. Tôi kính đề nghị cấp thẩm quyền cao nhất tích cực nghiên cứu về chế độ đãi ngộ cho giáo viên.

### **3-Đề nghị phương pháp soạn sách Giáo khoa:**

Muốn cho sách giáo khoa có chất lượng, thể hiện đúng mục đích yêu cầu của chương trình thì phải biên soạn thật kỹ, do những người có kiến thức về giáo dục, có kinh nghiệm và có tâm huyết. Việc biên soạn sách giáo khoa muốn thành công mỹ mãn thì phải thành lập ban tu thư. Ban này gồm có:

a-Các vị có học vị cao nhất, có kiến thức uyên thâm nhất về giáo dục và cũng phải có tâm huyết nhất với ngành;

b-Các vị đã có quá trình đi học tập, nghiên cứu các nền giáo dục ở Âu Mỹ hoặc ở các nước bạn trong khối Asian, để đem cái hay của bạn mà vận dụng tốt vào hoàn cảnh thực tế của Việt Nam;

c-Các nhà giáo lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm trải qua các chế độ giáo dục trong nước ta và có tâm huyết với ngành;

d-Các giáo viên trẻ đứng lớp giỏi.

Các quý vị này phải là người đủ cả 3 miền để thống nhất với nhau về giải thích từ địa phương cho học sinh không lúng túng khi gặp một từ khó trong sách giáo khoa.

# LỄ TRI ÂN THẦY CÔ GIÁO NGHỈ HƯU

\*\*\*  
Bến Tre, ngày 24 tháng 11 năm 2013



Bà Ngọc Dung nhận  
Bằng khen của UBND  
tỉnh.

## Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu

VŨ NGUYỄN

Hòa trong các hoạt động chào mừng kỷ niệm 31 năm ngày Nhà giáo Việt Nam, lúc 8 giờ sáng ngày 24-11-2013, tại hội trường Trường THCS Mỹ Hóa (thành phố Bến Tre) đã diễn ra buổi “Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu” rất trang trọng.

Buổi lễ do Hội Cựu giáo chức tỉnh phối hợp với Công ty Dệt May Nguyên Dung-Thành phố Hồ Chí Minh - đơn vị tài trợ - tổ chức.

Thành phần tham dự buổi lễ có trên dưới 250 người, gồm đại biểu một số sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cán bộ giáo dục lão thành nguyên là lãnh đạo ngành Giáo dục và Công đoàn Giáo dục tỉnh; các đơn vị là Ban Giám đốc Sở GD&ĐT và Chủ tịch Công đoàn ngành, Trưởng-Phó các Phòng GD&ĐT huyện-thành phố và Chủ tịch CĐGD các huyện-thành phố; các Nhà giáo ưu tú đã nghỉ hưu trên địa bàn thành phố và 200 cán bộ Hội, hội viên tiêu biểu được bình chọn từ các cấp Hội. Đặc biệt, trong buổi lễ còn có sự có mặt của ông Ngô

Hải Phong, Phó Chủ tịch Hội CGC Việt Nam, NGND Tiến sĩ Đặng Huỳnh Mai, nguyên Thứ trưởng Bộ GD&ĐT, Phó Chủ tịch TW Hội, Chủ tịch Hội CGC tỉnh Vĩnh Long. Phóng viên Báo Đồng Khởi và Đài PT-TH Bến Tre cũng có mặt để ghi hình và đưa tin.

Buổi lễ nhằm tuyên dương-khen thưởng cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu, xuất sắc trong

hoạt động Hội nửa nhiệm kỳ II (2010-2015); làm động lực động viên họ trong công tác Hội và niềm tự hào, vinh dự của sự nghiệp giáo dục-đào tạo; đồng thời tiếp tục thắt chặt và làm phong phú hơn mối quan hệ giữa Hội và Công ty Dệt May Nguyên Dung, mà Giám đốc là cô Nguyễn Thị Ngọc Dung - với tinh thần “Tri ân” những thế hệ thầy cô giáo đã từng gắn bó với sự nghiệp “Trồng người”.

Phát biểu trong buổi lễ là các nội dung nêu mục đích ý nghĩa buổi lễ của ông Nguyễn Thanh Sơn-Chủ tịch Tỉnh hội, những lời chia sẻ của cô Ngọc Dung, đại diện Cựu giáo chức tiêu biểu, ông Ngô Hải Phong và bà Đặng Huỳnh Mai.

Trong phần tặng quà và giấy khen, cô Ngọc Dung đã trực tiếp và trân trọng trao những bó hoa tươi thắm và 250 phần quà đến các vị khách quý, các đại biểu, các CGC được tri ân; ông Nguyễn Thanh Sơn-Chủ tịch Tỉnh hội cũng trao tận tay 200 giấy khen cho các bộ Hội và hội viên tiêu biểu. UBND tỉnh cũng cấp Bằng khen cho cô Nguyễn Thị Ngọc Dung về việc tài trợ vật chất ủng hộ CGC gặp khó khăn.

Sau buổi lễ, bữa cơm thân mật diễn ra trong sân trường đầy ắp thân tình.

25-11-2013



Khách mời nhận quà Ngày Nhà giáo Việt Nam.

# “HÃY SỐNG TRONG THẾ GIỚI BIẾT ƠN!”

(Trích phát biểu của Chủ tịch Hội CGC tỉnh Nguyễn Thanh Sơn trong “Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013 - Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu” tổ chức ngày 24-11-2013)



**Bà Ngọc Dung tặng quà 20-11 cho Nguyên lãnh đạo Ngành.**

**H**ôm nay, trong âm vang Ngày hội truyền thống 20-11 của Ngành, Thường trực Hội CGC tỉnh phối hợp với Công ty Dệt may Nguyễn Dung - Paltal TP.HCM - đơn vị tài trợ, tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013 với chủ đề “Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu”.

Đầu tiên, thay mặt Ban tổ chức buổi Lễ, chúng tôi xin được bày tỏ sự trân trọng và lòng cảm ơn đến các vị khách mời, đại diện cho lãnh đạo: Hội CGC Việt Nam, Hội CGC các tỉnh Long An, Vĩnh Long; các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội của tỉnh. Sự hiện diện quý báu của các đồng chí đã nói lên sự quan tâm của quý vị đến Ngày hội truyền thống của Ngành, đến Hội CGC và các hoạt động của

Hội. Sự quan tâm ấy, cũng chính là niềm khích lệ, động viên để đội ngũ CGC chúng tôi tiếp tục vươn lên gắn bó hơn nữa với sự nghiệp giáo dục, đào tạo và làm tốt hơn nữa trách nhiệm nhà giáo-công dân đối với xã hội.

Tiếp đến, chúng tôi cũng xin được bày tỏ sự trân trọng và lòng biết ơn đến các đồng chí nguyên là Lãnh đạo Sở GD&ĐT, Công đoàn GD tỉnh, cán bộ Hội CGC; các đồng chí Giám đốc và Phó Giám đốc Sở GD&ĐT, Lãnh đạo PGD&ĐT, Công đoàn GD các huyện-thành phố đương nhiệm. Sự hiện diện quý báu của các đồng chí thể hiện sinh động sự kết nối giữa các thế hệ nhà giáo tỉnh nhà; sự chung tay chăm lo cho sự nghiệp GD-ĐT qua các thời kỳ; sự đồng tâm hiệp lực để làm tốt đẹp

hơn nữa truyền thống vẻ vang của các thế hệ nhà giáo chúng ta.

Đặc biệt nhất, chúng tôi xin được chào mừng 200 thầy cô giáo là cán bộ Hội và hội viên CGC tiêu biểu, có nhiều đóng góp nổi trội trong hoạt động Hội ở nửa nhiệm kỳ II (2010-2015); vinh dự thay mặt cho hơn 4000 hội viên CGC toàn tỉnh về dự Lễ kỷ niệm Ngày hội truyền thống của Ngành. Ở buổi Lễ này, các thầy cô sẽ là nhân vật chính được Thường trực Tỉnh hội cùng Công ty Dệt may Nguyễn Dung tuyên dương, khen thưởng trong ý nghĩa “Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu”- một việc làm cụ thể nhằm tôn vinh truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của dân tộc.

.....

Sự nghiệp giáo dục, đào tạo đã có từ lâu đời; song tổ chức của



**Bà Ngọc Dung tặng quà 20-11 cho Ban Giám đốc Sở đương nhiệm.**

những cựu nhà giáo thì mới có 8, 9 năm nay. Hội CGC tỉnh nhà được thành lập vào năm 2005, chỉ sau một năm Hội CGC Việt Nam ở Trung ương ra đời. Hội CGC được thành lập là một biểu hiện của truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. Trong phạm vi Ngành, sự ra đời của Hội CGC thể hiện sự kết nối giữa các thế hệ nhà giáo với nhau để chăm lo cho sự nghiệp “Trồng người”; để giúp đỡ, động viên nhau làm tròn thiên chức của mình; để góp phần củng cố, dựng xây và không ngừng phát huy truyền thống vẻ vang của nhà giáo.

Tuy Hội còn non trẻ về tuổi đời, song bằng sự trải nghiệm và đặc biệt là bằng tâm huyết của nhà giáo ở tuổi về hưu nên Hội đã từng bước vượt qua khó khăn, thử thách, củng cố, phát triển Hội; đồng thời triển khai có kết quả các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình. Đến thời điểm này, tổ chức Hội đã được thiết lập từ tỉnh đến 9/9 huyện-thành phố; 131 xã, phường, thị trấn; 2 đơn vị Hội trực thuộc Tỉnh hội; với trên 4.000 hội viên; đạt gần 90% đối tượng CGC. Tuy số lượng Hội cơ sở chưa đủ 164/164 đơn vị, nhưng do một số Hội cơ sở được tổ chức dưới hình thức liên xã nên tổ chức

Hội đã cơ bản phủ kín trên địa bàn tỉnh (chỉ còn 2 xã chưa có tổ chức Hội). Kết quả phát triển tổ chức Hội chứng tỏ Hội CGC ra đời đã đáp ứng được tình cảm, nguyện vọng của hầu hết CGC tỉnh nhà. Hội là nơi gặp gỡ, thăm hỏi, giao lưu, sẻ chia khó khăn để giúp nhau sống vui, sống hạnh phúc. Hội cũng luôn cố gắng đồng hành với sự nghiệp giáo dục, đào tạo thông qua các cuộc vận động lớn của Ngành như: Thực hiện các mục tiêu phổ cập giáo dục; đổi mới công tác quản lý giáo dục; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là chất lượng giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách học sinh; thực hiện khuyến học, khuyến tài; thực hiện xã hội hóa giáo dục. Đối với xã hội và cộng đồng dân cư, Hội cũng đã để lại trong lòng các cấp ủy Đảng, chính quyền, UBMTTQ, các ban, ngành, đoàn thể và các bậc phụ huynh những tình cảm trân trọng, tin cậy, quý mến bởi hầu hết hội viên CGC nguyên là thầy cô giáo của các đồng chí lãnh đạo địa phương, nay là những công dân chuẩn mực và luôn tích cực trong phong trào xây dựng

nông thôn mới ở khu dân cư.

Đạt được kết quả ấy, trước tiên là do sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự hỗ trợ nhiệt tình của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, Công đoàn Ngành, đội ngũ cán bộ quản lý và thầy cô giáo đương nhiệm ở các trường; sự cộng đồng trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBMTTQ, các hội và đoàn thể liên quan. Song, nhân tố quyết định nhất là do sự tự thân vận động của các cấp Hội từ tỉnh, huyện-thành phố đến đơn vị cơ sở mà động lực chính là vai trò đầu tàu của đội ngũ cán bộ Hội. Do tính chất Hội là xã hội-nghề nghiệp và chưa được công nhận hội đặc thù, nên đã có sự khác biệt rất cơ bản về quyền lợi giữa cán bộ Hội CGC với cán bộ các Hội chính trị-xã hội. Trong cái bất lợi cơ bản về chế độ, chính sách như vậy, để nuôi dưỡng được tấm lòng vì tổ chức Hội và tâm huyết cho sự nghiệp “Trồng người”, các cán bộ Hội CGC đã phải cố gắng và hy sinh rất nhiều mới có thể tạo nên những kết quả bước đầu ấy. Sự cố gắng, sự hy sinh này càng có ý nghĩa nhiều hơn khi hầu hết đội ngũ cán bộ Hội đã và đang bước vào cái tuổi “Xưa nay hiếm” mà vẫn còn đó những nỗi lo của

cuộc sống và phải thường xuyên chống chọi với bệnh tật. Thường trực Tỉnh hội xin được sẻ chia những gian lao, xin được trân trọng những công sức đóng góp hết sức quý báu của các thầy cô cán bộ Hội các cấp, nhất là cấp Hội cơ sở!

.....

Mục đích chính của buổi Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam năm nay là nhằm "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu". Ý tưởng này là của Cô Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc Công ty Dệt may Nguyễn Dung TP.HCM - một nhà doanh nghiệp thành đạt; không phải là người con của quê hương Bến Tre; và cũng không có học qua trường nào, thầy cô nào ở Bến Tre. Nhưng vì sao Cô và Công ty của Cô lại "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu" ở Bến Tre như vậy? Câu trả lời, lát nữa đây, chắc chúng ta sẽ nghe Cô nói. Trên góc độ của Thường trực Tỉnh hội và trên cơ sở hết sức đồng tình, hết sức tâm đắc với thông điệp "Hãy sống trong thế giới biết ơn!" (mà chắc mỗi chúng ta đều đã nhìn thấy ở cổng vào), cho phép chúng tôi được nêu lên ở đây những việc làm "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu" của Cô; và qua đó, cũng nói lên lòng biết ơn của thầy cô giáo CGC chúng tôi. Trong năm 2012 đến tháng 4-2013, Cô

đã trợ cấp cho 11 hội viên CGC huyện Giồng Trôm với định mức 500.000đ/người/tháng (tổng cộng 88 triệu đồng); từ tháng 5-2013 đến nay, Cô đã trợ cấp cho 53 hội viên CGC trong tỉnh cũng với định mức 500.000đ/người/tháng (tổng cộng 159 triệu đồng); Tháng 10 vừa qua, Cô đã hỗ trợ mua 300 thẻ BHYT (621.000đ/thẻ) cho 300 hội viên CGC không có điều kiện mua BHYT (tổng cộng 186 triệu 300 ngàn đồng). Bên cạnh việc hỗ trợ đời sống CGC có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vừa nêu, hôm nay, nhân Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, Cô cũng đã phối hợp với Thường trực Tỉnh hội, tổ chức buổi Lễ với mục đích, ý nghĩa: Một là: Tuyên dương khen thưởng các cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu, nổi trội trong hoạt động Hội; qua đó, tiếp tục củng cố, bồi dưỡng niềm vinh dự, tự hào về truyền thống vẻ vang của Nhà giáo Việt Nam, đồng thời tạo thêm động lực mới để đội ngũ cán bộ Hội và hội viên tiếp tục vươn lên đóng góp công sức nhiều hơn nữa trong công tác Hội. Hai là: Tiếp tục thắt chặt và làm phong phú hơn nữa mối quan hệ giữa Hội CGC tỉnh Bến Tre với Công ty Dệt may Nguyễn Dung TP.HCM trên tinh thần "Tôn sư trọng đạo - Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu". Ba là: Chuẩn

bị tốt tâm thế cho các cấp Hội và hội viên để đón nhận và góp phần thực hiện Nghị quyết BCH.TW 8 (Khóa XI) về "Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo" mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vừa ký ban hành. Trong buổi Lễ này, Tỉnh hội sẽ tặng Giấy khen cho 200 cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu; Cô Ngọc Dung sẽ tặng quà mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam của Công ty cho 200 thầy cô được nhận Giấy khen, cùng hơn 50 đại biểu khách mời, và tài trợ bữa cơm thân mật sau Lễ.

.....

Có lẽ Cô Ngọc Dung không muốn chúng tôi kể ra đây tấm lòng của Cô đã và đang làm cho thầy cô giáo CGC Bến Tre. Chúng tôi cũng hiểu, người có cái tâm làm ơn thì không hề mong đợi sự biết ơn hay trả ơn. Song, như phần trên chúng tôi vừa nói, chúng tôi hết sức đồng tình và tâm đắc với thông điệp "Hãy sống trong thế giới biết ơn!". Vì thế, chúng tôi kể ra những tấm lòng của Cô dành cho thầy cô giáo nghỉ hưu tỉnh nhà cũng nằm trong tinh thần thông điệp hết sức phải đạo ấy. - "Hãy sống trong thế giới biết ơn!" - Thật đúng! Đây là chân lý của cuộc sống! "Sống trong thế giới biết ơn", chắc chắn thế giới sẽ sớm hòa bình; và mỗi chúng ta

(Xem tiếp trang 52)



● Cựu Giáo chức tiêu biểu Thường trực Tỉnh hội, Chi hội cơ quan Sở, Chi hội Khôi Sư phạm nhận Giấy khen và quà 20-11.



# CẢM ỨNG

## của hội viên nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam và "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu"

TRẦN VĂN THỔ

(Chủ tịch CGC xã Bình Khánh Tây)

**T**rong không khí đạt dào niềm vui, ấm áp nghĩa tình của ngày hội truyền thống Nhà giáo Việt Nam, chúng tôi thật sự xúc động nhớ về những năm tháng cũ - thời chúng tôi công tác. Đó là thời chiến tranh ác liệt, thời khó khăn sau giải phóng. Bao hồi ức hiện về như còn mới nguyên, nhiều lắm, nhưng có hai sự việc khó quên:

-Tháng 3-1967, tại trường học ấp Phước Tân, huyện Mỏ Cày, cô Lê Thị Trâm đang lên lớp buổi chiều thì phía huyện Mỏ Cày, một chiếc trực thăng trinh sát của địch lượn qua, rồi hai chiếc trực thăng chiến đấu bay đến. Thấy tình hình không ổn, cô Trâm cho học sinh xuống hầm trú ẩn. Khi em học sinh cuối cùng vào được hầm thì địch đã bắn vào trường. Cô Trâm bị thương nặng ngay trên miệng hầm. Sau một hồi bắn phá, mấy chiếc trực thăng bay đi. Khi phụ huynh đến, cô Trâm bị mất máu nhiều. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, cô còn hỏi: "Các em có an toàn hết không?"

-Thời sau giải phóng, thiếu giáo viên trầm trọng, nhiều giáo viên phải dạy thêm lớp, thêm giờ nhưng lương phụ trội thấp lại

không kịp thời. Thế nhưng thầy cô vẫn tận tâm, tận lực trong công tác. Năm học 1981-1982, ở trường PTCS xã Thạnh Ngãi (nay thuộc huyện Mỏ Cày Bắc), cô giáo Nguyễn Thị Hoàng dạy văn, quê ở xã Bình Nguyên (nay là TP.Bến Tre), cô đi dạy bằng xe đạp, đường xa, lâu ngày, đuối sức, cô đã ngã xỉu rồi trút hơi thở cuối cùng trên bục giảng.

Đó là hai trong vô vàn sự hy sinh âm thầm của biết bao nhà giáo khác.

Chúng tôi được biết: Lúc sinh thời, hai đồng chí luôn ước ao đến ngày đất nước hòa bình, không còn đạn bom; đến ngày đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu để người giáo viên được an tâm đứng trên bục giảng, đem hết kiến thức và tâm huyết của mình giáo dục từng thế hệ học sinh thành những công dân hữu ích cho Tổ quốc.

Người thầy trong thời kỳ đó không chỉ có lòng yêu nghề, mến trẻ mà còn có lý tưởng, niềm tin và ước mơ vào tương lai của đất nước, dân tộc mới có thể vững vàng bám trụ trường lớp.

May mắn và hạnh phúc hơn những thầy cô đi trước, những

đồng nghiệp đã hy sinh, chúng tôi được chứng kiến ngày đất nước sạch bóng quân thù, rồi từng bước ổn định, đổi mới, phát triển.

Để xứng đáng với những thầy cô đi trước, trên từng địa bàn công tác: ước mơ, hoài bão, khát vọng của nhà giáo Bến Tre lan thấm vào từng thế hệ học sinh mà họ giáo dục. Ngoài kiến thức, thầy cô còn ươm mầm cho học sinh bao điều về tình quê, tình đất, tình người... góp phần quan trọng, định hướng cho tương lai của các em.

Biết bao công sức, tâm huyết và cả tuổi thanh xuân của các thế hệ thầy cô đã góp phần đào tạo cho quê hương những công dân tốt, cán bộ tốt. Lớp lớp học sinh Bến Tre thành đạt đã và đang đảm nhiệm những trọng trách trong guồng máy xã hội ở tỉnh nhà và ngoài tỉnh, phải chăng có sự hóa thân của thầy cô ngày nào?

Cũng còn những em chưa tốt, chưa vững vàng trước những cám dỗ của cuộc đời, đâm ra hư hỏng, gây tác hại cho cơ quan, đơn vị nơi các em công tác. Điều này do các nhà giáo âm thầm dõi theo học trò mình mà biết được. Dù không ai phê phán nhưng nhà giáo vẫn

thấy buồn lòng vì sự nghiệp đời mình vẫn không trọn vẹn như tâm nguyện.

Thời gian lặng lẽ trôi, rồi đến lúc thầy cô nào cũng chia tay với học sinh thân yêu của mình, với đồng nghiệp, từ già ngời trường đây kỷ niệm nhưng có thể nào quên được thời phấn trắng bảng đen, thời mà ta đến với học sinh bằng cả tấm lòng.

"Ôi, mái đầu xanh hoa phượng đỏ

Ôi, màu áo trắng mắt long lanh

Ôi, trống chiều nào vang lanh lanh

Xa cách từ nay nhạt bóng hình..."

Những tưởng, thời gian cuối đời sẽ sống âm thầm trong lãng quên, nhưng từ tháng 6-2005, Hội CGC tỉnh ra đời, sau đó đến Hội CGC huyện và các xã, tạo điều kiện cho những nhà giáo nghỉ hưu có dịp gặp gỡ, giao lưu, tương trợ, động viên nhau phát huy phẩm chất của người thầy, góp phần chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, củng cố tình làng nghĩa xóm nơi mình đang sống ngày càng phát triển.

Thế là thầy cô đã sống trọn nghĩa vẹn tình với nghề của mình.

Hôm nay, trong niềm vui lớn được gặp gỡ nhiều thế hệ nhà giáo

nghỉ hưu trong tỉnh, chúng tôi còn có niềm vui khác âm thầm, sâu lắng hơn: đó là ngày Nhà giáo Việt Nam năm nay được tổ chức gắn với "Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu". Chỉ 7 từ thôi nhưng nó gọi ra bao điều:

- Trong bộn bề công việc đời thường, trước bao lo toan trăn trở của cuộc sống, người ta ít dành thời gian, tâm sức cho những cái đã qua, nhất là các doanh nghiệp phải tất bật với bao việc phải làm, phải lo trong cạnh tranh thị trường. Thế nhưng có một công ty: Công ty Dệt May Nguyễn Dung ở TP.HCM đã ưu ái, thông qua Hội CGC tỉnh để tri ân thầy cô nghỉ hưu, không chỉ hôm nay mà từ 2 năm trước. Đầu tiên, công ty trợ cấp cho 11 cựu giáo chức của huyện Giồng Trôm, kế đến là 53 cựu giáo chức trong tỉnh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (mỗi suất 500.000 đồng/tháng); tiếp theo là cấp 300 thẻ BHYT cho 300 cựu giáo chức của tỉnh không có lương hưu, góp phần giải quyết phần nào khó khăn cho thầy cô mỗi khi đi khám, chữa bệnh.

- Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập, bên cạnh nhiều cái tốt mà ta tiếp thu được thì có nhiều giá trị truyền thống bị xói mòn nhưng không phải là tất cả. Người tốt việc tốt vẫn còn như "trong tro còn lửa".

- Cuộc đời của một nhà giáo hết lòng với sự nghiệp "trồng

người" của quê hương thì sẽ được tri ân, dù không mong đợi.

Chúng tôi cảm kích tấm lòng của các cấp lãnh đạo và công ty Nguyễn Dung đã tổ chức buổi họp mặt đầy ý nghĩa này. Thời gian rồi sẽ qua đi nhưng những việc làm tốt đẹp sẽ đọng lại, góp phần làm thăng hoa những giá trị tinh thần cho cuộc sống tốt hơn, ý nghĩa hơn.

Thầy Trần Ngọc Anh - giáo viên nghỉ hưu ở Mỏ Cày Bắc đã nói lên tâm trạng băn khoăn, tinh thần trách nhiệm của người thầy khi về hưu bằng hai câu thơ:

"Là khách sang sông lòng còn bận

Còn dò, còn khách với dòng sông"

Thật vậy, đến tuổi phải về nhưng những việc nên hư, được mất của học sinh, của nhà trường có bao giờ khép lại trong tâm khảm của người thầy. Mỗi lần được nhà trường mời gọi trong ngày khai giảng, bế giảng, ngày Nhà giáo Việt Nam..., từ lễ đài nhìn xuống, bao mái đầu xanh, bao cặp mắt sáng đang nhìn lên vẫn nguyên vẹn lòng cây trồng, mong đợi như ngày nào. Các đồng chí cán bộ, giáo viên cũng hay gặp gỡ để trao đổi về quản lý, giảng dạy. Các đồng chí lãnh đạo địa phương cũng rất trân trọng ý kiến của cựu giáo viên trong phát triển giáo dục ở từng địa bàn.



CGC tiêu biểu huyện Ba Tri nhận Giấy khen và quà 20-11.

# Xuân an khang đức tài như ý Niên thịnh vượng phúc thọ vô biên.

(ST)

Trước những tình cảm ấy, chúng tôi nghe từ tim mình lời thì thầm nhắc gọi: Hãy làm những gì có thể để góp sức nâng bước con cháu quê nhà.

Hội nghị TW 8 vừa qua đã bàn việc “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục”. Rồi đây, để đưa nghị quyết ấy vào thực tiễn, cấp lãnh đạo sẽ có kế hoạch, chương trình, bước đi để Việt Nam có một nền giáo dục xứng với tâm vóc của dân tộc mình. Nền giáo dục kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của ông cha, đào tạo được những lớp người chân chính bằng tinh thần thiết tha yêu Tổ quốc, biết cống hiến hết sức mình cho sự vinh quang của đất nước và dân tộc.

Trong hành trình đó, chúng

tôi sẽ bằng những gì có thể, sẵn sàng đứng phía sau cán bộ, giáo viên từng nhà trường nơi mình đang sống, đáp ứng những gì mà các nhà trường yêu cầu, những gì mà học sinh mong đợi. Cứ thế, đến hết cuộc đời mình... Với chúng tôi, sống được như vậy thì cuối đời vẫn có nét đẹp riêng như những quãng đời đã qua.

Hôm nay, được các cấp lãnh đạo, công ty Nguyên Dung quan tâm, chúng tôi được họp mặt, cùng đón mừng ngày truyền thống Nhà giáo Việt Nam, lại là đối tượng được tri ân nên buổi họp mặt đối với chúng tôi sẽ là dấu ấn trong những kỷ niệm đẹp mà khi nghĩ tới, chúng tôi thấy ấm lòng, khác nào một nguồn nước tưới

mát cuộc sống vốn nhiều bộn bề, tất bật lo toan.

Kính chúc các đồng chí lãnh đạo tỉnh, Sở GD&ĐT, Công đoàn Giáo dục, Hội CGC tỉnh, các đồng chí đại biểu sức khỏe, niềm tin, hy vọng.

Chúc Công ty Nguyên Dung không ngừng phát triển, tiếp tục những hoạt động xã hội mang đậm tính nhân văn mà Công ty đã và đang thực hiện.

Chúc quý thầy cô nghỉ hưu mạnh khỏe, con thảo cháu hiền, tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp trồng người của quê hương, góp sức xây dựng Hội CGC mãi mãi là gương sáng, là nơi gởi trọn niềm tin của các thế hệ nhà giáo, của lớp lớp cháu con hôm nay và mai sau.





CGC tiêu biểu huyện Giồng Trôm nhận Giấy khen và quà 20-11.

# Một số phong tục ngày Tết

T.A

**T**heo cách tính âm lịch, các nước ở vùng Đông Á - có Việt Nam - cứ ngày 1 tháng 1 âm (tháng Giêng) là ngày Tết Nguyên Đán. Dân ta thường nói "Ba ngày Tết" (tức mùng 1-2-3 tháng Giêng), "Đi chợ Tết" (từ 27 đến ngày cuối năm: 29 hoặc 30 tháng 12 âm). Như vậy, ở nước ta, Tết tính cả tuần lễ. Nhân chào mừng năm mới - Tết cổ truyền của dân tộc, xin ghi lại một số phong tục ngày Tết (có lẽ ai cũng biết) để làm quà Xuân, suy gẫm khi trà dư tửu hậu.

## Chuẩn bị cho Tết.

Có thể nói, dân ta chuẩn bị cho Tết ngay đầu tháng 12 âm (tháng Chạp). Đó là chuẩn bị các thứ bánh mứt (mứt me, gừng, chuối, bí, sen, dừa...), các loại dưa chua (kiệu, tỏi, hành...), các thức để nhâm nhi (tôm khô, cá kèo khô, mắm tép...). Có những loại để chưng trong các ngày Tết, người ta chuẩn bị từ nhiều tháng trước

(bông vạn thọ, cúc...). Trước đây, dân vùng ven thành phố Bến Tre trồng vạn thọ từ tháng 10 âm, ươm cúc từ tháng 6 âm. Ngày nay, với sự nghiên cứu, tiến bộ, vùng Chợ Lách chuyên hoa kiểng cung cấp nhiều loại ở Chợ hoa, đường Nguyễn Văn Tư - thành phố Bến Tre - người dân tha hồ chọn chưng Tết.

Đến việc chuẩn bị cho mai nở đón Tết. Khoảng mùng 10 tới rằm, tùy theo thời tiết, có khi trễ vài ngày, người ta tuốt lá mai. Từ 20 đến 25 là thời gian đi tảo mộ. Chọn ngày nào (20 hoặc 21, 22... hoặc 25) tùy lệ hàng năm của gia đình. Có nơi, người ta bắt đầu việc này từ mùng 10. Theo tục lệ, trừ thanh minh (nửa tháng trong tháng 3 âm: sửa sang, bốc cốt, xây gạch, lát gạch men... mồ mả), người dân gian chỉ dám "động mồ, động mả" trong lệ tảo mộ: mộ đất thì làm cỏ, đắp nấm lại cho cao; mộ xây bằng xi măng, gạch thì quét lớp vôi, sơn mới;

mộ đất gạch men thì giội nước rửa sạch bụi cát. Trong ngày tảo mộ, con cháu tề tựu đông đủ nhà vị trưởng tộc. Tảo mộ xong, nấu cơm-canh dọn cúng, mời vong linh người thân về sum họp (như đám giỗ chung).

## Đưa ông Táo về trời

Theo tục lệ, chiều 23 âm, người ta đưa ông Táo về trời. Ông Táo (gọi là Táo quân - Táo phủ thần quân) thực theo truyền xưa là ba người (hai ông, một bà) do sự chung thủy mà chết cháy, được phong là Táo quân để trông coi việc bếp núc, nhà cửa. Táo quân về trời bằng cá chép. Sau bữa cơm chiều, người ta dọn mâm có trà, bánh mứt (thường là thèo lèo) cúng đưa ông Táo (dặn về Trời tâu giúp việc bếp núc được thuận, gia đình được hòa, con cháu đình ngộ thông minh) và các lễ vật: cá chép, ngựa, xe, tàu bay... Đến những ngày giáp Tết, cúng rước ông bà - cũng rước ông Táo về.

Sau đó là việc quét dọn nhà

cửa, sơn phết, lau chùi các vật cúng: chum đèn, lư hương..., rồi nôi niêu, chén bát, ly tách, bình trà... Rồi đến việc sắp xếp, trưng bày... đầu vào đây để chuẩn bị đón Tết.

Đi chợ Tết, sắm Tết.

Từ 20 tháng Chạp trở đi, người dân bắt đầu đi mua sắm. Cũng từ những ngày này lượng hàng hóa tăng lên, đặc trưng là các loại bánh phồng, bánh trắng, các loại hoa kiểng vào chậu, các loại quả như dưa hấu, bưởi, cam... Phiên chợ từ 27 trở đi mới gọi là chợ Tết, kéo dài đến trưa ngày cuối năm (30 nếu tháng đủ và 29 nếu tháng thiếu). Trẻ nhỏ theo cha mẹ đi chợ Tết chủ yếu là sắm quần áo mới, tung tăng và ăn quà. Các ông thì chọn trà, rượu, các thứ để nhâm nhi. Các bà thì chuẩn bị các thứ để nấu nướng, cúng bái và ăn uống trong ba ngày Tết. Chỉ ở chợ hoa kiểng thì thu hút đủ giới, thành phần. Riêng những người tìm quà để biếu Tết thì đến các cửa hàng sang trọng hơn: bánh ngon, rượu quý, các loại tranh Tết quý giá, các câu đối Tết nhiều ý

nghĩa... Các hình ảnh “Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ/Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh” vẫn là nét độc đáo của Tết. Giò không có pháo nổ, vẫn có pháo bông; không dựng nêu, vẫn có thứ để thay nêu...

Đĩa chưng ngũ quả và mâm cơm cúng rước ông bà.

Trên bàn thờ gia tiên, ngoài lư hương và chum đèn, các loại kính, rượu trà, còn có hai thứ rất quan trọng: bình bông và đĩa ngũ quả. Xưa, người ta chưng 2 loại bông mai-vạn thọ. Giờ thì nhiều loài hoa. Chưng như thế nào từ 29 hoặc 30 Tết, đến mùng ba vẫn còn tươi. Bỏ sung cho bình hoa còn có đĩa lớn chưng một trái dưa thật to, dán chữ đại kiết (chữ Hán). Người ta cho rằng hoa vẫn tươi, dưa hấu khi bổ ra ruột đỏ là điều tốt. Còn mâm ngũ quả gồm 5 loại quả. Xưa có loại bưởi tươi chín da vàng chưng ở giữa tượng trưng cho đất. Bốn loại quả khác nhiều màu khác nhau: quýt, măng cầu, đu đủ, mận... Có người chưng các loại: măng cầu, đu đủ, xoài... mong “cầu đủ xài” và thêm

“sung”. Vậy nên, Tết đến, các loại măng cầu, đu đủ, xoài, sung rất đắt giá, dù còn non.

Mâm cơm cúng ông bà được sắm sửa cho ngày 30 Tết: trưa hoặc chiều. Có người theo lệ sớm hơn. Mâm cơm có các món chính là cơm gạo mới, thịt kho nước dừa (kèm dưa cải), khổ qua hầm (với tôm hoặc vịt băm hoặc cá thác lác), rôi lạp xương, củ kiệu tôm khô, cá lóc nướng, cháo gà, dưa hấu, bánh trắng... Đây là mâm cơm rước ông bà về sum họp, ăn uống trong ba ngày Tết; cả Táo quân cũng rước về dự. Đến khi cúng hạ nêu (cúng tất) mới tiễn ông bà đi.

Dựng nêu và cúng giao thừa.

“Cu kêu ba tiếng cu kêu

Cho mau đến Tết dựng nêu  
ăn chè”

Sau bữa cơm chiều 30 Tết, người ta dựng nêu. Người ta chọn cây tre hoặc trúc thẳng, ngọn có nhiều cành, cao cỡ 4 đến 5 mét làm cây nêu. Trên ngọn có cột các loại: cau và trầu (có tem vôi), lá bùa Thái thượng lão quân (hình



CGC tặng bằng huyện Mỏ Cày Bắc nhận Giấy khen và quà 20-11.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ BẾN TRE  
**HẸNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM NĂM 2013!**  
**LỄ TRI ÂN**  
**THẦY CÔ GIÁO NGHĨ HỮU**  
Bến Tre, ngày 24 tháng 11 năm 2013



*CGC tiêu biểu Thành phố Bến Tre nhận Giấy khen và quà 20-11.*

dạng tứ trong ngũ hành: 4 đường thẳng và 5 đường ngang) kèm hình ảnh con hổ (sơn quán - chúa sơn lâm) để trừ yêu ma quỷ quái. Giờ, ít ai dựng nêu nhưng vẫn có cau trầu, bùa Thái thượng lão quân và ảnh hổ treo trước cửa nhà trước phút giao thừa. Trong thần thoại Trung Quốc, Thái thượng lão quân chuyên trừ tà ma, quỷ quái. Nhiều nhà cũng có treo tấm kính (tròn hoặc chữ nhật) để mặt hướng ra ngoài cũng trong nội dung đó.

Cúng giao thừa, đón giao thừa lúc nửa đêm (24 giờ), chuyển từ năm cũ qua năm mới, gọi là trừ tịch (trừ khử ma quỷ). Xưa người ta đốt pháo. Trước khi sản xuất nhiều pháo, người ta làm bằng cây lùn, tre, trúc.

"Bộc trước nhất thanh trừ cự tề" vì cho rằng ma quỷ sợ tiếng pháo.

Lễ vật cúng ngoài trà, bánh mứt, còn có các thứ trừ ma quỷ như đã nêu trên: cúng giao thừa rồi đón giao thừa.

Ngày nay, đón giao thừa thì xem bắn pháo bông và đón nghe lời chúc Tết của Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh.

Sau Lễ cúng giao thừa, con cháu mặc quần áo mới, xá bàn thờ ông bà nhận 1 tuổi, chúc mừng tuổi cha mẹ và được cha mẹ "lì xì" tiền mới trong bao lì xì.

Riêng giới làm văn, thơ... thường chọn giây phút thiêng liêng này để khai bút.

Từ giao thừa trở đi, trong nhà vui vẻ, thuận thảo. Người ta cứ kiêng lời quả trách, nặng nhẹ... để suốt năm được thuận thảo, vui vẻ...

Các ngày Tết.

Tục lệ các ngày này là "Mùng 1 Tết nhà, mùng 2 Tết chợ (vợ), mùng ba Tết thầy".

Thật sớm của ngày mùng 1, dân ta có lệ đi đình chùa lễ thần, lễ Phật, rồi hái lộc đầu năm (chọn búp non ở các nơi thờ tự ngắt đem về).

Suốt ngày mùng 1, ở nhà cúng gia tiên bữa cơm đầu năm, gia đình sum họp, đi chúc Tết trong phạm vi thân tộc: nội, ngoại, chú, bác, cô, cậu, dì... Lời chúc thường là sống lâu, mạnh khỏe, sung túc...

Cũng có tục lệ "xông nhà": người khách đến đầu tiên chúc Tết.

Thường thì người ta thích và mong người có tên tuổi đẹp đến "xông nhà". VD: Năm Mai (may mắn), Giàu, Sang...; cứ những tên không may mắn: Lệ, Nguy... nên mùng 1 Tết, người mang những tên này ít đi chúc Tết xóm giềng, sợ mang tiếng nếu có điều không hay.

Mùng 2, giới buôn bán mở cửa bán hàng: mở hàng để lấy tiền đầu năm; nông dân có nông sản cũng ra chợ... Sui trai đi chúc Tết sui gái; rể đi chúc Tết gia đình bên vợ... Nhiều nơi, gia đình xúm xít gói bánh tét.

Mùng 3, học trò đi chúc Tết Thầy. Xóm giềng đi chúc Tết lẫn nhau. Mùng 3 có tục lệ cúng gà ra mắt: chọn gà trống to - loại gà tàu mới lớn, màu đỏ tươi, cắt cặp chân riêng nhúng nước sôi xem nếu các ngón khít đều, chum lại thì tốt; còn lại nấu cháo xé ra trộn gỏi... Cùng với nồi cháo gà còn có bánh tét.

Xưa, đến mùng 7 thì cúng hạ nêu. Các nơi thờ tự cúng khai hạ, khai sơn: bắt đầu làm ăn. Nay, khoảng mùng 4, mọi nhà tổ chức cúng tất (hết Tết) rồi chuẩn bị làm ăn để đón Tết năm sau.

*(Tết Giáp Ngọ 2014)*

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VĨ ĐẠI SỐNG MÃI TRONG SỰ NGHIỆP CỦA CHÚNG TA



# BÁC HỒ - NHÀ TIÊN TRI ĐẠI TÀI

TRẦN ANH TUẤN  
(Hội Khuyến học tỉnh)

**B**ác Hồ là nhà yêu nước, nhà chính trị, nhà tư tưởng, nhà văn hóa... còn là một nhà tiên tri đại tài của dân tộc Việt Nam. Sau đây xin nêu một số sự kiện nổi bật để chứng minh tài tiên đoán của Người.

Từ khi Pháp xâm lược Việt Nam (1858), đến cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp của nhân dân ta đều bị thất bại. Nhiều người Việt Nam yêu nước lúc bấy giờ đều thấy bế tắc con đường cứu nước.

“Bao nẻo người đi, bước trước sau,  
Một câu hỏi lớn: hướng về đâu?”

(Tố Hữu)

Khi trả lời phỏng vấn một nhà báo Mỹ về quá trình tìm ra con đường cứu nước của mình, Bác nói: “Người nầy nghĩ là Nhật, người khác nghĩ là Anh, có người cho là Mỹ. Tôi thấy phải ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”.

## 1/ Tim ra con đường cứu nước:

Ngày 6/5/1911, từ bến Nhà Rồng, Nguyễn Tất Thành ( Hồ Chí Minh sau này) đã xuống tàu Latouche Tréville sang Châu Âu. Sau 9 năm bôn ba tìm đường cứu nước ở nước ngoài, vừa lao động kiếm sống, vừa hoạt động cách mạng, Người đã đọc được bản “Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lênin, Người hết sức “vui mừng đến phát khóc” vì đã tìm được con đường cứu nước. Từ đó, Người cùng với những người cánh tả của Đảng xã hội Pháp thành lập Đảng cộng sản Pháp (tháng 12/1920) và gia nhập Quốc tế III do Lênin lãnh đạo.

Sự lựa chọn con đường hoạt động chính trị ban đầu của Nguyễn Ái Quốc (từ năm 1919, khi gửi bản kiến nghị lên Hội nghị Versailles, Nguyễn Tất Thành lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) thể hiện sự sáng suốt của Người trong một xã hội Pháp nói riêng và Châu Âu lúc bấy giờ nói chung có vô số học thuyết, đảng phái chính trị.

Qua thực tiễn hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và với nhân quan chính trị thiên tài, Người đã tìm ra con đường cứu nước của cách mạng

# Đón Xuân mới, dân tộc vững tin, một lòng đoàn kết Mừng Xuân về, đất nước vững vàng tiếp tục vươn xa

(ST)

Việt Nam và cách mạng ở các nước thuộc địa: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác bằng con đường cách mạng vô sản”.

Từ đó, Người đã tích cực chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức để rồi 19 năm sau, Người đã thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (ngày 3/2/1930) để lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

## 2- Về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam:

Từ những năm 1939 đến 1941, phát xít Đức đang làm mưa làm gió ở Châu Âu (ngày 01/9/1939 Đức tấn công Ba Lan mở đầu CTTG II và ngày 22/6/1941 Đức bắt đầu tấn công Liên xô), Nguyễn Ái Quốc lúc này đang hoạt động ở Trung Quốc. Tháng 9/1940 Người đã nhận định:

“Đồng minh sẽ thắng.

Nhật, Pháp ở Đông Dương không chống thì chày sẽ bắn nhau.

Việt Nam sẽ giành được độc lập”.

Người đã chỉ đạo cho các đồng chí đang hoạt động ở nước ngoài (TQ) như: Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên, Vũ Anh ... nhanh chóng trở về nước để đánh Pháp, đuổi Nhật giành độc lập cho nước nhà. Ngày 28/01/1941 phái đoàn do Nguyễn Ái Quốc dẫn đầu vượt biên giới Việt - Trung về Cao Bằng, đóng bản doanh tại hang Pác Pó để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Trong tác phẩm “Những chặng đường lịch sử” của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ông viết: “Có lần, Bác viết một cuốn lịch sử Việt Nam bằng thơ lục bát ... Bác đã viết vào cuối trang mục lục: “Việt Nam độc lập năm 1945”. Anh em trong đoàn có người nói sớm, kẻ nói muộn. Bác nghe trao đổi chỉ nói: “Để rồi xem”. Thực tế tình hình thế giới và cách mạng Việt Nam đã xảy ra đúng theo nhận định của Người”.

## 3- Cuộc kháng chiến chống Mỹ:

Ngày 7/5/1954 chiến thắng Điện Biên Phủ. Các cơ quan Trung ương nghe tin từ mặt trận báo về liền tổ chức văn nghệ, reo hò âm ỉ. Theo lời Tố Hữu (lúc đó là Trưởng ban Tuyên huấn TW) kể: “Sáng ngày 8/5/1954, tôi được gọi vào gặp Bác Hồ để báo cáo về công tác tư tưởng”. Thấy tôi, Bác hỏi:

- “Đêm qua các chú làm gì âm lên thế. Đánh giặc thì phải thắng. Thắng thì vui mừng. Nhưng sao lại hò reo ồn ào, náo động cả vùng... chiến thắng Pháp rồi, phải nhớ trước mặt ta còn kẻ địch hùng mạnh hơn, hung ác hơn, đó là đế quốc Mỹ; vậy phải chuẩn bị cho một cuộc chiến lâu dài, gian khổ hơn”.

Thực tế, sau khi Pháp thua ở trận Điện Biên Phủ, rút quân về. Đế quốc Mỹ thay chân quân Pháp ở Việt Nam và nhân dân ta phải tiến hành cuộc chiến tranh vệ quốc rất ác liệt kéo dài 21 năm.

## 4- Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không 1972.

Tháng 12/1962, đang làm Tham mưu trưởng pháo binh, Thượng tướng Phùng Thế Tài được điều về làm Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân chủng phòng không - không quân. Bác gọi ông lên và hỏi “Chú đã biết gì về B52 chưa?” Bị bất ngờ, ông cứ ngỡ người ra. Bác đưa cho ông xem một tờ báo nước ngoài có đăng hình chiếc máy bay SE71 và máy bay B52. Bác nói về tính hiện đại của chúng, đặc biệt là B52.

Thấy Thượng tướng Phùng Thế Tài lúc đầu có vẻ lúng túng. Bác cười độ lượng:

-Nói thế thôi chứ chú có biết cũng chưa làm gì được nó.

Người dặn ông phải theo dõi chặt chẽ và thường xuyên quan tâm đến máy bay B52.

Năm 1965, đế quốc Mỹ đưa B52 vào chiến trường miền Nam. Bác nói: “Dù chúng có B57, B52 hay B gì đi nữa, chúng ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng”.

Vào cuối tháng 7/1967, khi Thượng tướng Phùng Thế Tài đến gặp Bác Hồ báo cáo tình hình chiến đấu, Bác chỉ thị: “Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng đưa B52 ra đánh Hà Nội, rồi có thua nó mới chịu thua. Phải dự kiến trước mọi tình huống càng sớm càng tốt để có thời gian mà suy nghĩ, chuẩn bị. Nhớ là trước khi thua ở Triều Tiên, đế quốc Mỹ đã hủy diệt Bình Nhưỡng. Ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua. Nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”.

Quả nhiên đúng như Bác nhận định, để cứu nguy cho quân nguy đang bị sụp đổ trước những đòn tiến công và nổi dậy của quân dân miền Nam, đầu tháng 4/1972, chính quyền Mỹ gây lại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Ngày 6/4/1972 Mỹ dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc nhằm hủy diệt kinh tế và quốc phòng của nước ta.

Ngày 9/5/1972, Mỹ thả thủy lôi ở ven biển, cửa sông và các hải cảng miền Bắc. Mỹ còn sử dụng hơn 1000 lần máy bay B52 đánh phá miền Bắc. Đặc biệt trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 (18/12/1972 - 29/12/1972) Mỹ đã dùng nhiều máy bay, trong đó có B52 tập kích Hà Nội và Hải Phòng để dùng sức mạnh ép buộc ta phải nhân nhượng có lợi cho Mỹ ở Hội Nghị Paris. Trong trận này, quân dân miền Bắc đã bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B52 và 5 chiếc F111A, bắt sống nhiều giặc lái.

Bị thua đau ở miền Nam, bị thất bại nặng nề trong cuộc tập kích chiến lược bằng không quân ở miền Bắc và bị cô lập về chính trị, tập đoàn Nixon buộc phải ký hiệp định Paris ngày 27/01/1973, chịu chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Ngày 29/3/1973, quân Mỹ bắt đầu cuốn cờ về nước. Tình hình miền Nam Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới “Mỹ rút, nguy nhào”, dẫn tới đại thắng mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh, thống nhất nước nhà./.

# Ngành tôi yêu

(Nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11)

NGUYỄN VŨ TIẾN

(Ghi theo lời kể của cô giáo Lê Thị Bé)

**T**ừ thuở còn thơ ấu, trong giấc ngủ ban trưa, tôi thường nghe những lời ngọt ngào của mẹ theo tiếng ru hời:

Muốn sang thì bắc cầu Kiều  
Muốn con hay chữ thì yêu kính thầy

Cơm cha, áo mẹ, công thầy  
Lớn khôn con nhớ, ơn này chẳng quên...

Ở đây, vai trò của người thầy-cô giáo được xác định ngang hàng với bậc cha mẹ, và mức độ nào đó còn vẻ vang hơn. Không biết mẹ tôi tình cờ hay có ý để giáo dục và định hướng đi tương lai cho tôi sau này chăng?

Dần dần tôi lớn lên và đi học, hết lớp trường làng lại được học trường tỉnh. Sau 4 năm miệt mài học tập tại Trường Trung học Công lập Kiến Hòa, tôi thi đậu và nhận được tấm bằng “Trung học đệ nhất cấp”. Khi đó, cuộc Đồng Khởi của nhân dân Mỹ Cày, Bến Tre đã đi qua năm thứ hai. Nhiều vùng nông thôn huyện Mỹ Cày, trong đó có xã Tân Bình quê tôi đã được giải phóng.

Theo tiếng gọi của gia đình và quê hương, tôi thôi học trở về quê nhà, bước theo con đường phục vụ cách mạng.

Nơi Phòng tuyển mộ tân binh xã, được gặp lại chú tôi. Chú tôi khi ấy là Bí thư Chi bộ xã Tân Bình. Khi gặp lại tôi, chú rất vui vẻ nhưng cũng không thiếu phần

cương nghị, chú bảo: Xã nhà ngày nay đã được giải phóng, rồi đây cả miền Nam nhất định cũng sẽ được giải phóng, Bắc-Nam nhất định thống nhất. Chúng ta sẽ gặp lại người thân và được đón Bác Hồ vào thăm... Dừng lại như để khẳng định điều muốn nói, rồi chú tiếp tục: Cháu Bé (Lê Thị Bé) học khá, có vốn văn hóa tốt hơn các chú. Cháu khỏi phải đi đâu xa, chú giao cho cháu làm giáo viên để dạy dỗ trẻ em ở xã nhà. Đây cũng là một nhiệm vụ cách mạng hết sức cần.

Không hiểu sao, khi nghe chú tôi bảo: làm giáo viên để dạy dỗ trẻ em cũng là nhiệm vụ cách mạng đang cần, tôi háng hái nhận lãnh ngay, không từ chối mặc dầu lúc ấy tôi chưa hiểu gì về sự phạm và cũng chưa lường hết những khó khăn mà mình phải trải. Và lại, có hiểu rõ khó khăn đi nữa, khi đó tôi cũng không thể nào từ chối một nhiệm vụ mà cách mạng đang cần. Thế là tôi bước vào ngành sư phạm kể từ mùa thu năm ấy - năm 1962.

Lúc đầu, trường học nơi tôi dạy xây cất khang trang trên thửa đất giồng cát cao, kế bên thánh thất Cao Đài xã Tân Bình; phía trước có sân chơi rộng rãi, phía sau trường có vườn dừa bóng che rợp mát. Mỗi ngày hai buổi sáng-chiều, theo tiếng trống điểm, học sinh từ các ấp chung quanh, nô nức cắp sách đến

trường. Bà con nông dân lao động trên đồng, mỗi khi nghe tiếng trống tan trường, cũng biết hết giờ làm, lần lượt kéo nhau trở về nhà. Khấp xóm thôn đều rộn rã niềm vui với cuộc sống mới tự do bao năm khao khát, giờ đây đã và đang phát triển vươn lên từng ngày dưới bóng cờ cách mạng. Song quân thù luôn dã man, tàn ác, chúng căm ghét tất cả những gì có được nơi vùng giải phóng của quê tôi, kể cả trẻ thơ và cảnh cây ngọn cỏ. Chúng rải chất độc hóa học hủy diệt hoa màu, môi trường sinh sống, ném bom bắn phá giết hại người dân.

Một hôm, vào lúc 13h ngày 13-7-1964, trong khi học sinh đang học trên lớp, ba chiếc máy bay lên thẳng của Mỹ ập đến, lượn qua một vòng rồi đột nhiên chúng dừng lại, hạ thấp trước sân trường. Nó bắn rốc-két và đại liên như trấu vãi xuống trường, xuống nơi học sinh đang ngồi học. Thấy cái chết đổ lên đầu, tôi liên giục: “Các em chạy ra hầm trú ẩn nhanh lên!”. Giữa lúc sợ hãi kinh hoàng, các em không còn biết đường chạy, hầu hết bám lấy bên tôi, miệng luôn gọi: “Chạy đâu cô ơi? Chết em cô ơi! Cứu em cô ơi! Cứu con cha mẹ ơi!...”

Tiếng kêu khóc, gọi cứu của các em và cảnh đau thương hãi hùng diễn ra trước mắt, lúc ấy tôi không còn sợ nguy hiểm cho mình, liền bế ngay một em bị



thương đang ngã xuống kế bên, tôi ra lệnh: "Tất cả hãy theo cô, chạy ra hầm trú ẩn nhanh lên!".

Dạn từ trên ba chiếc máy bay Mỹ bắn xuống mỗi lúc càng điên cuồng vào học sinh của tôi. Mái trường lần lượt sụp đổ, bàn ghế học sinh trong lớp bị hất tung lên theo tiếng đạn nổ. Theo cùng với tiếng đạn nổ là những thân hình bé bỏng - học sinh thân yêu của tôi phải nằm đau đớn, oằn oại trên vũng máu. Khi bế xong em học sinh bị thương vào lòng, cô trò chúng tôi vượt qua lửa đạn để đến điểm trú ẩn. Đến nơi, tôi đặt em vào trong hầm, rồi trở lại bế những em khác. Tôi làm như vậy không biết được bao nhiêu lượt thì cũng ngã xuống và ngất đi.

Khi ba chiếc máy bay thôi bắn, bay đi, bà con xung quanh trường và gia đình học sinh lập tức chạy đến cấp cứu, tìm mang con về và đưa tôi cùng các em học sinh bị thương đến trạm xá dân y để cứu chữa.

Khi tỉnh lại, nỗi nhớ thương các em học sinh và những bản khoản về sự mất mát quá lớn của trường không gì bù đắp được, lòng tôi như ai vô xé! Hai ngày sau tôi cương quyết xin ra viện. Thấu hiểu nỗi đau khổ của tôi, đồng chí phụ trách trạm xá đồng ý cho tôi xuất viện.

Trên đường trở lại quê nhà, tôi bước ngay đến điểm trường - nơi giặc Mỹ đã thảm sát cô trò chúng tôi. Khi đến nơi, lòng tôi mãi luống bổi hồi. Mỗi hôm nào đây còn vang lên tiếng trẻ nô đùa và tiếng đọc bài của học sinh trên lớp. Giờ đây tất cả đều vắng lặng, chỉ nghe tiếng gió lùa và lá rơi từ các cành cây bị đạn chao xuống. Mái trường sụp đổ, chỉ còn trở lại vách cửa xiêu vẹo, mang đầy vết đạn. Trên sân trường, những chiếc nón đội đầu, mảnh áo, cái cặp, cây viết thấm đầy máu của các em còn bỏ lại, vung vãi nhiều nơi. Nhìn thấy rõ những kỷ vật mà hàng ngày các em luôn ôm ấp bên mình, lòng tôi càng đau đớn vô hạn. Mắt tôi bắt đầu hoa lên, rồi không thể nhìn rõ mọi vật được nữa. Một cảm giác lạnh buốt

và mệt mỏi rã rời đã đè nặng lên toàn thân tôi. Có lẽ do sức khỏe của tôi chưa bình phục và vì thần kinh đang bị tổn thương bởi cảm xúc tạo nên. Tôi ngồi xuống tựa lưng vào một thân cây gần đó cho khỏe lại. Khi cơn choáng đột biến đi qua, tôi lần bước đến một gia đình học sinh ở gần để tìm hiểu rõ những tổn thất, đau thương mà giặc Mỹ đã gây ra cho trường.

Những ngày kế tiếp, tôi lần lượt đến thăm các gia đình có học sinh chết và bị thương. Khi bước vào nhà, mọi người nhìn thấy tôi đều vui mừng cảm mến, nhưng rồi cũng gọi lại vết thương lòng, đau xót nhớ con, ngậm ngùi khóc. Tôi cũng không cầm được nước mắt trước nỗi đau thương của mỗi gia đình.

Khi đến thăm những em học sinh đang bị thương, một ký ức và kỷ niệm mà mãi mãi tôi không thể nào quên. Gặp lại tôi, các em thường hỏi: "Bao giờ mới học lại hở cô?", "Em có còn đi học được nữa không cô?", "Tay em như thế này làm sao cầm viết được hở cô?"... Mỗi khi nghe các em hỏi, lòng tôi đau như ai thất, nước mắt rơi rơi! Có trường hợp tôi biết chắc rằng sự sống đối với em là quá mỏng manh, có được sự sống cho em là điều hết sức đáng quý lắm rồi. Một cảm xúc và tình yêu đã dâng tràn mạnh mẽ trong tôi. Lòng tôi tự hỏi, mình phải làm gì và làm như thế nào để đáp lại sự khao khát hồn nhiên đáng yêu của các em? Từ tận sâu thẳm lòng mình, tôi khẳng định: sẽ mãi mãi hết lòng thương yêu dạy trẻ, yêu lấy suốt đời với ngành sư phạm. Tôi thật sự yêu ngành sư phạm, yêu trẻ và yêu mến thiết tha kể từ khi đó - kể từ ngay những giây phút mà cơ thể bé bỏng của các em đang đau đớn, đang hấp hối trên giường bệnh mà tôi đã thấy và đã hiểu được lòng hiếu học của các em.

Qua vụ máy bay Mỹ thảm sát học sinh trường tiểu học xã Tân Bình vào ngày 13-7-1964, trường chúng tôi phải mãi mãi mất đi 17 em học sinh thân yêu, tuổi đời mới lên 7-8 tuổi và có 28 em học sinh khác bị thương. Tội ác của

đế quốc Mỹ và nỗi đau thương của trường quá to lớn! Lịch sử hôm nay và mai sau sẽ mãi mãi không bao giờ quên mỗi cảm thù đối với quân xâm lược.

Từ ngày bị thảm sát này trở về sau, máy bay Mỹ thường xuyên bắn phá xóm làng. Bom đạn giặc đã thiêu hủy nhà cửa dân cư, đình chùa, nhà thờ, thánh thất, trường học trong vùng giải phóng. Trường học Tân Bình phải phân tán nhỏ từng lớp, di dời nhiều nơi và cũng như những trường khác phải ẩn mình trong các vườn cây kín đáo hoặc phải lấy hầm trú ẩn, chiến hào làm lớp học...

Mười năm sau ngày giặc thảm sát học sinh trường, cũng là lúc cuộc chiến đấu của nhân dân ta bước vào giai đoạn cuối. Trên các nẻo đường công tác, tôi luôn gặp lại học sinh trường cũ cùng những em học sinh bổ túc, súng nặng oằn vai trong đoàn quân giải phóng, đang cùng tôi hồi hải hành quân ra phía trước để cùng cả nước làm nên chiến thắng 30-4-1975 lịch sử. Đến nay, có nhiều em đã thành sĩ quan trong quân đội nhân dân Việt Nam nhưng cũng có những em đã anh dũng hy sinh cho Tổ quốc được độc lập, hòa bình, cho tuổi trẻ hôm nay có được cuộc sống vui tươi và tự do cấp sách đến trường.

Giờ đây chiến tranh đã lùi xa, quê hương đất nước đã đổi mới giàu đẹp. Song mỗi khi hồi tưởng lại kỷ niệm của thời khói lửa chiến tranh, lòng tôi mãi luôn bồi hồi xót xa. Những hình bóng bé nhỏ thân thương, những đôi mắt sáng ngây thơ của một thế hệ trẻ năm nào đã in sâu mãi trong ký ức tôi, giục tôi đi lên không dừng bước trên con đường nghiệp vụ. Mặc dù cuộc sống đã qua, cũng như hiện tại chúng tôi vẫn chưa hết khó khăn nhưng tôi vẫn vui và chấp nhận vì nơi đó có ánh mắt tuổi thơ đang mong chờ sự dạy dỗ của chúng tôi. Tôi chỉ yêu và yêu mãi suốt đời một nghề mà trong đó quá khứ và kỷ niệm viết nên bằng máu đào của biết bao học sinh và đồng nghiệp của mình. Đó là nghề dạy trẻ.

# Cảm nhận về mùa Xuân và thơ Xuân

NGUYỄN MÃN TIỆP  
(Hội Khuyến học phường 3)

(Ngày Xuân dặn con cháu)

Đến phong trào thơ mới (1932 - 1945), thơ Xuân là mảng đề tài khá phong phú với nhiều thi gia nổi tiếng như: Thế Lữ, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Anh Thơ... Về nội dung, một bộ phận thơ Xuân giai đoạn này biểu lộ cái "tôi" lãng mạn, trữ tình, thoát ly hiện thực, tách rời cuộc sống. Nhà thơ "Ru với gió, mơ theo trăng và vờ vẫn cùng mây" để giải tỏa mỗi sâu ngàn thu cô đọng hồn thơ.

Rốt cuộc, luồng gió thơ mới thoảng qua thi đàn Việt không xua tan được "khí trời u uất" đang cần cơn "gió mới ngàn phương" mát mẻ, trong lành.

May thay! Từ chân trời Việt Bắc thân yêu của Tổ quốc, ta được lắng nghe tiếng thơ Xuân thắm sắc xanh đất trời, đầy ánh trăng ngân, khỏe khoắn, sáng khoái lạ thường của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Kim dạ nguyên tiêu nguyệt  
chính viên

Xuân giang xuân thủy tiếp  
xuân thiên

Yên ba thân xứ đàm quân  
sự

Dạ bán quy lai nguyệt mãn  
thuyền

(Nguyên tiêu-1948)

Mùa Xuân là tết trồng cây  
Làm cho đất nước càng ngày  
càng Xuân.

(Những vần thơ lẻ-Tháng  
giêng-1965)

Xuân này hơn hẳn mấy Xuân  
qua,

Thắng trận tin vui khắp  
nước nhà.

Nam Bắc thi đua  
đánh giặc Mỹ,

Tiến

M a  
xuân xưa  
nay vẫn đẹp  
làm say lòng  
tao nhân, mặc  
khách. Văn học  
mỗi thời đại còn lưu  
truyền lại những vần  
thơ Xuân bất hủ:

Ngày Xuân con én đưa  
thoi,

Thieu quang chín chục đã  
ngoài sáu mươi.

Cỏ non xanh tận chân  
trời

Cành lê trắng điểm một vài  
bông hoa.

(Nguyễn Du - Truyện  
Kiếu)

Tám mươi năm thực dân  
Pháp đô hộ nước ta, thơ Xuân  
nặng trĩu nỗi u hoài "Hoa cỏ  
ngùi ngùi ngóng gió đông". Thơ  
Nguyễn Khuyến ngậm ngùi,  
cảm xúc:

Ngon gió đông ngoảnh lại  
lệ dầm khăn,

Tính thương hải tang  
diễn qua mấy lớp?

(Trở về vườn cũ)

Xuân về ngày  
loạn càng lơ lảo,

Người gặp  
khi cùng cũng  
ngất ngờ.

lên! Toàn thắng ắt về ta.

(Mừng Xuân 1968)

Chùm thơ Xuân Hồ Chí Minh  
khơi nguồn cho mạch thơ dân tộc  
ở hai miền Nam Bắc nở rộ vườn  
hoa Xuân "lừng lẫy chiến công"  
của cuộc trường chinh chống giặc  
Mỹ xâm lược, đấu tranh thống  
nhất nước nhà. Tố Hữu, Giang  
Nam, Thanh Hải, Viễn Phương,  
Lê Anh Xuân... đều có thơ Xuân.

Những bài thơ của Tố Hữu:  
Bài ca Xuân 1961, Tiếng hát  
sang Xuân, Chào Xuân 1967, bài  
ca Xuân 1968... đạt đỉnh cao thơ  
Xuân cách mạng. "Những dòng  
thơ lửa cháy" ấy được sáng tác  
trong một hoàn cảnh lịch sử đặc  
biệt, mang hơi thở cuộc kháng  
chiến thần thánh bảo vệ độc lập,  
tự do của dân tộc:

Xuân vui ca múa mọi vùng  
Bắc Nam đâu cũng anh hùng,  
vì sao?

(Tiếng hát sang Xuân)

Bác ơi!

Tết đến. Giao thừa đó,

Vẫn đón nghe thơ Bác mọi  
lần.

Ríu rít đàn em vui pháo nổ,  
Tuồng nghìn tay Bác vỗ sang  
Xuân.

(Tố Hữu - Theo chân Bác)

Ngày nay, mỗi khi Xuân về,  
ta vẫn không quên những vần  
thơ Xuân và công lao trời bể của  
Bác. Người đã gieo hạt, điểm tô  
cho vườn Xuân dân tộc nở hoa  
độc lập, kết quả tự do. Soi vào  
tấm gương đạo đức của Người, ta  
thấy lòng mình như được thanh  
lọc, càng trong sáng hơn. Ta băng  
khuâng tự hỏi mình làm được gì  
để hiến dâng cho đời? Nguyện là  
"Một mùa Xuân nho nhỏ" rạng  
vườn hồng quê hương.

# Chùm thơ về quê hương, xuân và nghề giáo

VŨ NGUYỄN

Xuân, đất nước, con người mãi mãi vẫn là nguồn cảm hứng vô tận của giới nghệ sĩ, trong đó có nhà thơ. Người thơ cụ thể giáo chức không ngoại lệ. Bản tin Hội Cựu giáo chức, do tính chất thông tin và số trang có hạn, không thể in tất cả các bài thơ Cựu giáo chức gửi về. Do vậy, trong trang này, xin giới thiệu một số ý thơ của các người thơ cựu giáo chức.

Cảm hứng về đất nước Bến Tre trước hết là sự giàu đẹp, là những kỳ tích anh hùng, là nhiều bề sông nước:

*"Giàu đẹp anh hùng đất Bến Tre  
Rạch, sông chằng chịt lăm tàu ghe"  
(Hồ Văn Lộc - Đất Bến Tre)*

Biển, mây trời cũng tôn thêm vẻ đẹp của quê hương:

*Xanh xanh nước trời xanh bất tận  
Tổ quốc kiêu hùng xứ biển quê em.  
(Dạ Thu - Đêm trên biển)*

Các sự tích anh hùng, mở đầu từ cuộc Đồng Khởi:

*Đồng khởi mô tre rên đất Đảo  
Vùng lên lửa đuốc rực bờ Đông  
(Trúc Mai - Sông nước Bến Tre)*

Từng địa phương, nơi nào cũng đầy dũng khí, hiên ngang đôi đầu giặc xâm lược, tay sai, cả vũ khí tối tân, giọng thơ tấn rỏi, chắc nịch:

*Bình Đại hiên ngang ngăn giặc ngụy  
Giống Trôm dũng cảm chặn tàu xe  
(Hồ Văn Lộc - Đất Bến Tre)*

Cảm nhận về sự giàu đẹp, những đổi thay kỳ diệu, người thơ cựu giáo chức cũng đã ghi nhận, trân trọng, chất chiu.

Những bài thơ "Bến Tre quê tôi", "Mỏ Cà Ná Nam bây giờ" của Lê Văn Trung, "Trái tim Ngã Tư" của Ngọc Lan là một số tiêu biểu thể hiện nội dung ấy. Nào là:

*"Quả ngọt, trái sai trĩu cành", "Ruộng vườn mướt một màu xanh".*

Rồi:  
*"Ba Tri ta có vườn cò  
Bình Đại tôm cá nghêu sò thiếu chi*

...  
*Kẹo dừa ở Mỏ Cà Ná  
Vùng Mỏ Cà Bắc buổi, cam lên đời"  
(Lê Văn Trung - Bến Tre quê tôi)*

Hoặc:  
*Chòang vai lúa vàng đồng Thới Thạnh  
Ca cao mướt dáng vườn nhà anh..."  
(Ngọc Lan - Trái tim ngã Tư)*

Và nhiều nữa...  
Tiếp theo là thơ Xuân.

Trong không khí đón Xuân về, hồn thơ cựu giáo chức cũng bay bổng, rực lên bằng hình ảnh "mã đáo" của năm Giáp Ngọ tràn niềm vui và hy vọng:

*"Mã đáo thành công chào đón  
Tết*

*Ngựa  
mang thắng  
lợi đón Xuân về"*

*(Dạ Thu - Cánh  
thiệp đầu Xuân)*

Và dịp Xuân về, thế nhân nghĩ nhiều thứ, mong nhiều thứ. Có người thơ nghĩ về những con người xa quê để canh giữ cho quê mình được an vui:

*Xuân về đất biển Thạnh Phong  
Thương anh chiến sĩ biên phòng xa quê*

...  
*Xa quê nhưng vẫn yêu đời  
Tự hào lính biển tuyệt vời vinh quang.*

Trở lên là sự cảm nhận về đất nước, con người. Người thơ cựu giáo chức vốn đã cựu mang chức nghiệp "trông người", lúc nào cũng canh cánh bên lòng những tâm sự nghề nghiệp. Vào sự phạm để làm Thầy, sứ mạng thiêng liêng này được Trúc Mai ví như "người dệt gấm" nên quyết tâm vượt khó khăn thử thách:

*"Đã toan tô điểm cho nhân thế  
Chớ sá khung buồn bão tố rơi"  
(Tâm sự người dệt gấm)*

Và để ngày mai lên lớp, truyền đạt cho học sinh một cách chất lọc, phải trăn trở trên giáo án, trên vở học trò:

*"Đêm khuya rồi, thầy chưa ngủ  
Ngồi mơ màng bên trang vở chúng em"  
(Tám Trọng - Công ơn Thầy)*

Trong cuộc đời dạy học, niềm tin yêu của học sinh, sự đùm bọc của nhân dân là những ấn tượng đẹp, là tình cảm sâu sắc không bao giờ quên được. Ý thơ cảm động vô cùng:

*Án tình ghi dấu trong tâm khảm  
Kỷ niệm mang theo suốt cuộc đời  
(Đình Hữu - Tự tình ngày hưu)*

Và:  
*"Đã cho tôi một niềm vui khó tả  
Cả một thời Chợ Lách đã cựu mang"  
(Cao Chiên - Nhớ về Chợ Lách)*

Nên về hưu rồi, hồi tiếc, ray rứt vì phải xa trường lớp, đành phải chấp nhận thôi:

*"Tôi cần môi cố ngăn dòng nước  
mắt  
Tiếng trống trường sao quá  
đổi thiêng liêng"*

*(Tâm tư Giang  
Viên)*

X u â n  
2014.



## Đẹp mãi nghề thầy

**NHẬT THANH**  
(PHHS Trường THCS TT. Thanh Phú)

Hầu trí! Chầy về núi Bến thơ  
Đẹp bao kỷ ức lòng hoài mơ  
Yêu ngành! Luôn mãi rên gương  
sáng  
Yêu nghề! Dừng lại viết văn thơ  
Đi đi giữ lấy bến bờ  
Nghề thầy giữ bến nức bờ thanh cao.

## Luyện liêu

**CAO CHIÊN**  
(Hội CGC xã Tân Phú)

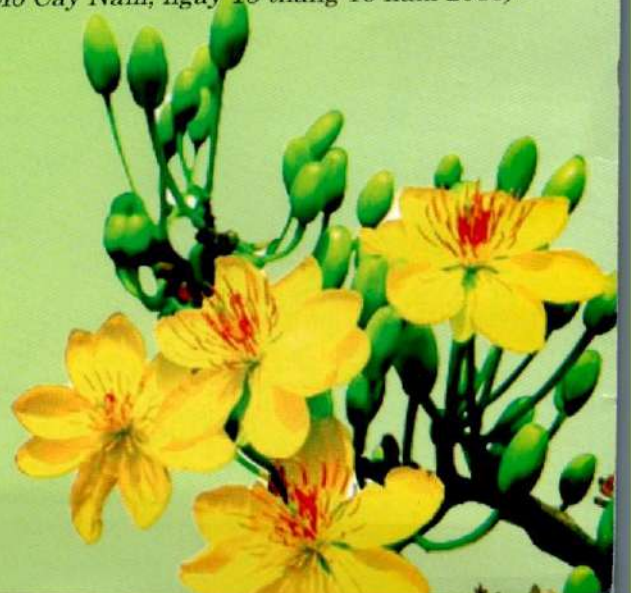
Nghỉ hưu đã mấy năm rồi  
Nhà sao lòng cứ bồi hồi vấn vương  
Nhớ bao kỷ niệm thân thương  
Nhớ đàn em nhỏ, ngôi trường thân  
quen.  
Nhớ phấn trắng, nhớ bảng đen  
Cùng trang giáo án, bên đèn đêm  
đêm  
Biết bao kỷ niệm êm đềm  
Chợt về kỷ ức, càng thêm nhớ nghề  
Ngày nào bực giảng say mê  
Đường quê lầy lội, đi về quản chi  
Cô trò dắt dúi nhau đi  
Đường xưa còn đó, mình thì về hưu  
Ba mươi năm vẫn luyện liêu  
Về gì trở lại - Về hưu? Không về!

## Kính viếng Đại tướng Võ Nguyên Giáp

**NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH**  
(Giáo viên Trường THPT Lê Anh Xuân)

Quảng Bình chiều mờ sương  
Chàng vị tướng tài ra đi vĩnh viễn  
Bao tấm lòng lưu luyến  
Nước mắt buồn xuyên scan  
Dòng thời gian ơi bao giờ quay trở lại  
Cho ta ngắm nhìn một thời vĩ đại  
Điện Biên  
Một thời Bác Nguyễn Giáp ơi!  
Vị anh hùng danh rạng ngời bốn biển  
Cùng thúng đất đồng đội chuyển nhau  
đỏ  
Sợ tháng ngày gian khổ năm nao  
Đỉnh biệt Người yên giấc buồn sao  
Trời đất Quảng chiều nay bao thương  
nhớ  
Sông núi Quảng Bình chiều nay  
dừng bờ vờ  
Đàn đồng ca với dòng người ngơ  
ngác  
Cuộc chia tay buồn man mác Bác  
Nguyễn ơi!  
Trời chiều buồn sương xuống nơi nơi  
Dòng người vẫn không muốn rời xa  
Bác  
Giã chiều nay không còn cao tiếng hát  
Rừng cây ngừng xào xạc  
Rũ lá buồn tiễn Bác, Bác Nguyễn  
ơi!

(Mỏ Cây Nam, ngày 13 tháng 10 năm 2013)



## Đôi bờ

(Tặng cô giáo thường dạy kế bên phòng làm việc của tôi)

NGUYỄN AN CƯ  
(CGC huyện Giồng Trôm)

Có người sao quá vô tình  
Ngày sinh của mình - "người ta" nhớ  
- lại quên!

Ngày ngày đến lớp, đâu biết ở phòng  
bên

Có kẻ lẳng nghe lời em giảng  
Kểng báo hết giờ, chưa muốn đứng  
lên!...

Biết ai cứ vô tình, tôi vẫn biết  
Cái nhà em ở đôi bờ cách biệt  
Sóng cũng vô tình... mãi miết vỗ bên  
tôi!

## Nhớ xuân xưa

SƠN HẢI  
(Hội CGC xã An Định)

Qui Khuân này, chạnh nhớ Khuân  
xưa,

Một sáng trời Khuân lất phất mưa.  
Lộp lộp xuống đường theo tiếng gọi  
Chiến về Chi xã trước giao thừa.

Tạm biệt mái trường, em ở lại  
Hai ngày chiến thắng sẽ đoàn viên  
Làm cuộc chia ly không bịn rịn  
Cay vầy, Chầy-Cô bước xuống  
thuyền!

Quét sóng Hàm Luông về Chi xã  
Với bầu nhiệt huyết tuổi thanh xuân.  
Giáo viên, giờ đã thành chiến sĩ  
Kếp bút, xông vào cuộc tiến quân.

Hậu Chân, mừng đón chúa Khuân  
sang,

Chẳng bánh trà thơm, mai cúc vàng.  
Pháo nổ, đạn gầm, quân ta tiến,  
Quà Khuân: Thành lũy địch tiêu

tan!

Chường tiếc Cô- Chầy nằm ở lại  
Góp máu xương mình cho chiến công  
Hôm qua bực giảng - nay trận địa  
Hậu phương - Tiền tuyến vẫn xung  
phong!

Đất nước qua hồi họa lửa binh,  
Quê hương rớt rã ánh bình minh.  
Mừng đón Tân Khuân, lòng cảm  
nhận  
Hậu Chân lưu dẫn Tết thanh  
bình!



## Dáng xưa áo trắng

THỤY CHÂU  
(Hội CGC xã Tam Phước)

Bục giảng đã rời xa rất lâu  
Nhà sao vẫn nhớ phút ban đầu  
Run run tay viết bài trên bưng  
Không dám nhìn đầu sợ lãng xao!

Kháng trăm đời một ngày thơ ngẫm  
Dang vọng đầu đây tiếng trống trường

Lên nhìn song cửa ngàn hoa nắng  
Chợt chổ lòng ta vạn nhớ thương

Lá bàng từng chiếc đếm thời gian  
Bụi phấn rơi rơi chợt ngỡ ngang  
Huân xanh nặng nợ trao con trẻ  
Cúc trắng đầu hay...ngỡ lá vàng!

Chạnh lòng trở lại chốn trường xưa  
Dang ruổi bên ba suốt bốn mùa  
Dáng xưa áo trắng dường đâu đây  
Vẫn mãi yêu người đầu nắng mưa!

## Thăm quê hương

NGỌC BÚT  
(CGC xã Định Trung)

Lâu ngày thăm lại chốn quê hương  
Hết ngại cầu xưa - bị nghẹt đường  
Lúc trước chỉ giao lưu bản xứ  
Ngày nay thu hút cả mười phương  
Mười cầu rộng rãi không ừ tắc  
Lộ giới thành thang khỏi phải nhường  
Bình Đại quê tôi giàu thủy sản  
Nhankh chân... cầu mới đã thông  
thường.

12-9-2013

## Đẹp lắm Nguyễn Dung!

(Kính tặng cô Ngọc Dung - Giám đốc Công ty  
Đệt May Nguyễn Dung-Quận 12-TP.HCM)

NGUYỄN THỊ ĐIỆN  
(P.CT Hội CGC huyện Thạnh Phú)

Nhâm tháng miệt mài đầu đã qua  
Cả vàng muôn lối trải đường xa  
Cảm lòng cao cả người nhân đức  
Cảm phúc Nguyễn Dung rạng rỡ  
hoa

Kinh tế nước nhà cùng phát triển  
Nữ kinh doanh giỏi góp tài ba  
Đi cùng Giáo chức hương thơm ngát  
Về với Bến Tre đẹp đóa hoa.

## Quan mã lão

ĐINH HỮU  
(CGC xã Thành Thới B-Mỏ Cày Nam)

Cột đến trăm hoa thật hữu tình  
Đất, trời đổi áo phúc hồi sinh  
Lần qua thế nượng nôn nao đợi  
Ngựa đến đời lên khắp khắp tin  
Phước rải nâng ly cờ phát phới  
Lộc tràn vẫy bút dạ đình ninh  
Nắng đào trải lụa "Không thôn môi"  
Cột đến trăm hoa lắm hữu tình!



## Bài sinh vật hôm nay

(Tặng cô giáo dạy môn sinh vật mới giải phóng,  
20-11-1975)

**NGUYỄN ĐÔNG THẢO**  
(Chi hội CGC cơ quan Sở GD&ĐT)

Em chưa biết rừng xà nu (\*)  
Chưa biết tên một loài cây trên tuyến  
đầu Tổ quốc  
Nhưng xà nu, em hiểu là bất khuất  
Như những tên người, tên sông nước  
quê ta...

Em chưa thấy vết thương trên thân  
mình ấy  
Có sâu lắm không, đau nhức dường  
nào

Mà mỗi giọt máu chảy ra đều lấp  
lánh trăng sao  
Đọng lại một vòm trời hồng tươi sự  
sống

Rừng xà nu  
Em gọi: Rừng chiến thắng!

Những năm giặc Mỹ dội lửa xuống  
rừng xà nu

Là những năm chúng tung quả mìn  
vào trường đại học

Chúng mong cắt một khung trời  
Giết đi một sự sống  
Cho màu xanh cây rừng không khuấy  
động

Bước chân em những buổi đến giảng  
đường

Cho bài sinh vật không thấy một vết  
thương

Một giọt máu bầm đen trong phẫu  
thuật!

Em ra trường dạy môn sinh vật  
Đất nước mình đẹp tựa gấm hoa  
Ước ước làm chim vườn cánh bay xa  
Nói với các em: màu xanh, sự  
sống...

Nhưng trong mắt sao cái gì rất  
bóng  
Phải lửa na-pa đang cháy cánh  
rừng?

\*\*\*

Hôm nay em lên lớp  
Lòng em như nắng Xuân  
Tiếng em như chim hát  
Mắt em xanh bóng lá trong ngần.

Hôm nay em lên lớp  
Bài sinh vật đầu tiên  
Là mùa Xuân Tổ quốc  
Là màu xanh của đất nước anh  
hùng!

(\*) Tú thơ bắt nguồn từ truyện ngắn "Rừng xà  
nu" của nhà văn Nguyễn Trung Thành

## Cánh thiệp đầu Xuân

**SƠN CA**  
(Hội CGC Thị trấn Thạnh Phú)

Cay trao cánh thiệp đầu Xuân  
Mấy dòng thơ viết chúc mừng tuổi  
em

Câm hồn như đóa hoa sen  
Của hương theo gió bên thềm đầu  
năm

Đơn phương tôi mãi lặng câm  
Bâng khuâng nỗi nhớ âm thầm thương  
em

Nhà sao tóc xòa bên rèm  
Mấy dòng thơ tỏ mong em hiền dịu...  
(Trong tập thơ Quê hương)

## Nông thôn Mỹ Hưng ngày mới

DẠ THU  
(Hội CGC Thạnh Phú)

Đi về Ngã Ba Sân  
Trâu

Cho tôi nhận gửi một  
câu ân tình

Mỹ Hưng sóng lúa  
rập rình

Mênh mông, bát ngát  
hương tình lòng em

Anh về đây! Chử mà  
xem!

Trăng thanh, gió mát,  
địu êm đêm rằm

Môi trường sạch đẹp  
nảy mầm

Dừa gang, dừa hấu cười  
thăm lên mau

Đồng Gò vàng ối nồn  
nao

Đồng Dầu tròn bụi  
vượt cao làm đồng

Hai đồng trời một tấm  
lòng

Dau, khoai, mía, bắp,...  
theo dòng dừa xanh

Nón lá khéo kết mảnh  
vành

Bài thơ ủ mộng tặng  
anh làm quà

Đình làng nghĩa xóm  
thiết tha

Hũ, ống văn hóa lời ca  
điệu đàn

Đường, trường gió lộng  
ngõ ngang

Nông thôn đời mới rộn  
vang hoa ngời

Quà tặng, phúc lợi giúp  
đời

Chung tay góp sức tuyệt  
vời nghĩa nhân

Giồng Chùa chử nắng  
bâng khuâng

Mỹ Hưng lộng dáng  
đón Xuân bên thềm

Cốc dài buồn xưa chiều  
êm

Bừng lên sức sống, dậy  
niềm tin yêu.

## Quê em đất Bắc Mỏ Cày

KIM CHI  
(GV Trường THCS Phước  
Mỹ Trung)

Anh đến quê em - Bắc  
Mỏ Cày

Bến phà nay có chiếc  
cầu thay

Hàm Luông sông nước  
dừa soi bóng

Đáng đồng Bến Tre  
tóc xoắn dài.

Còn nhớ không anh đất  
Mỏ Cày?

Nước dừa thanh ngọt  
chút men cay

Hố bom năm cũ còn in  
dấu,

Chiến trận ngày xưa  
những gát giày.

Vẫn đẹp làng quê Bắc  
Mỏ Cày!

Chiều chiều ruộng lúa  
cánh cò bay

Choáng nghe trang gió  
hương đồng nội

Ráng đỏ hoàng hôn  
bóng đỏ dài.

Đáng mãi nơi đây -  
Bắc Mỏ Cày

Cự hào tay nắm những  
bàn tay

Cùng nhau đuổi giặc và  
xây dựng

Để bốn mùa hoa rực rỡ  
hoài!

(Trong tập thơ  
Bâng khuâng)



## HỘI CỰU GIÁO CHỨC BẾN TRE

# MỘT NĂM KHỞI SẮC VỀ CÔNG TÁC GÓP PHẦN CHĂM LO ĐỜI SỐNG HỘI VIÊN VÀ PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TỈNH NHÀ



*Cô Ngọc Dung tặng quà 20-11 cho đại biểu khách mời.*

đã từng gắn bó với sự nghiệp giáo dục-đào tạo, nhân kỷ niệm 31 năm ngày Nhà giáo Việt Nam, từ sự gợi ý tài trợ của cô Nguyễn Thị Ngọc Dung - Giám đốc Công ty Nguyên Dung - Hội CGC tỉnh phối hợp với Công ty tổ chức buổi "Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu" ở hội trường Trường THCS Mỹ Hóa (thành phố Bến Tre) để tuyên dương-khen thưởng cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu. Trong buổi lễ, cô Ngọc Dung đã trao tặng những bó hoa tươi thắm và 50 phần quà cho khách mời, đại biểu và 200 phần quà cho cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu; Chủ tịch Tỉnh hội cũng trao tặng 200 giấy khen cho đối tượng được tri ân. dịp này, UBND tỉnh cũng tặng Bằng khen cho Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung. Sau lễ là bữa cơm thân mật do Công ty chiêu đãi.

**Công tác tư vấn giáo dục, phối hợp hoạt động cũng đạt thành quả tốt.**

Chương trình phối hợp hành

động giữa Hội và cơ quan quản lý giáo dục được thực hiện đồng bộ ở các cấp và khá nhịp nhàng.

Các Huyện hội được mời dự các hội nghị, các ngày kỷ niệm, các phong trào ở địa phương: Thành hội kỷ niệm 8/3 do Thành ủy tổ chức, dự lễ biểu dương học sinh giỏi thành phố năm học 2012-2013, kết hợp Trường Cao đẳng Bến Tre và UBND xã Tam Hiệp (Bình Đại) tập huấn "Quyền và bổn phận trẻ em" cho học sinh; Huyện hội Chợ Lách dự họp mặt 17/1 và 3/2 do Huyện ủy tổ chức và cùng Huyện hội Mỏ Cày Bắc đưa CBGV kháng chiến dự họp mặt ở Hưng Khánh Trung B nhân kỷ niệm ngày 30/4 (do PGD và 2 Huyện hội tổ chức); hai Huyện hội Mỏ Cày Bắc - Mỏ Cày Nam đã hoàn thành Lịch sử giáo dục Mỏ Cày, đã hội thảo lần I. Huyện hội Thạnh Phú cũng được mời tham gia viết Lịch sử giáo dục. Ngoài ra, các Huyện hội tùy điều kiện đã tham dự các sinh hoạt chính trị do địa phương tổ chức

*(Tiếp theo trang 4)*

như: góp ý dự thảo sửa đổi Hiến pháp, phát động xây dựng nông thôn mới...

Thường trực Hội CGC tỉnh cùng với Sở GD&ĐT và CDGD tỉnh phối hợp và cộng đồng trách nhiệm đối với các vấn đề cùng quan tâm:

- Chủ trương thực hiện Kỷ yếu Nhà giáo cấp xã, phường, thị trấn (Tập 1) nhằm ghi nhận sự có mặt và sự cống hiến của từng nhà giáo ở cơ sở. Đây là sự thành công bước đầu của sự phối hợp nhịp nhàng đối với một việc làm có ý nghĩa.

- Tổ chức Hội thảo giáo dục lần III chủ đề "Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông" ngày 20/9/2013 tại hội trường Nhà nghỉ dưỡng Mỹ An (thành phố Bến Tre), tập hợp 22 tham luận trong đó 11 của cán bộ Hội và hội viên CGC, 10 của CBGV đương nhiệm và 01 của Tỉnh đoàn. Nội dung của các tham luận trình bày có ý nghĩa các vấn đề bức xúc các việc đã làm, các việc đề xuất... góp phần giáo dục kỹ năng sống, tập trung kỹ năng học tập, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng xã hội ứng xử giao tiếp để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Hội thảo thành công tốt đẹp, được dư luận đánh giá cao, ngành GD&ĐT đồng tình và bổ sung, hướng dẫn các nơi thực hiện.

Trên đây là một số hoạt động nổi bật, khởi sắc của Hội CGC tỉnh trong năm 2013. Nó là tiền đề tốt cho hai năm cuối của nhiệm kỳ II của Hội.

01-12-2013

HỘI CỰU GIÁO VIÊN THƯỜNG TRƯỞNG VÀ HỘI CỰU GIÁO CHỨC  
**NỮNG NGÀY THẦY GIÁO VIỆT XÃN NĂM 2012**  
**LỄ TRI ÂN**  
**THẦY CÔ GIÁO NGHỈ HƯU**  
 Thứ Tư, ngày 21 tháng 11 năm 2012

CGC tiêu biểu huyện Châu  
 Thành nhận Giấy khen và  
 quà 20-11.



# HỘI VIÊN CỰU GIÁO CHỨC NHIỆT TÌNH VỚI CÔNG TÁC TỪ THIỆN

**TRẦN THỊ NGỌC DIỆU**

(Hội CGC huyện Châu Thành)

Với tâm nguyện chăm lo giúp đỡ người nghèo, trẻ mồ côi và đặc biệt là quan tâm đối với học sinh nghèo hiếu học ở địa phương, là Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, đồng thời cũng là hội viên Hội Cựu giáo chức xã Tiên Thủy-huyện Châu Thành, ông Nguyễn Văn Tân luôn năng nổ, nhiệt tình với công tác từ thiện - một công việc mà ông đã tâm niệm từ lâu.

Ông Nguyễn Văn Tân - thầy giáo Tân, sinh năm 1942 tại xã Tiên Thủy-Châu Thành-Bến Tre. Sau khi tốt nghiệp Đại học Cần Thơ, thầy về dạy cấp II Trường Trung học An Thôn Trang, thị xã Cần Thơ. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, tháng 8 năm 1975, thầy xin nghỉ dạy về sống với gia đình ở xã Tiên Thủy. Gia đình thầy sống bằng nghề nông, cũng không phải thuộc hạng giàu có nhưng với cái tâm thương người nghèo, đồng thời để thực hiện hoài bão mà bản thân thầy hàng mong ước, từ giữa tháng 5 -1992, thầy tham gia công tác Hội Chữ thập đỏ. Buổi đầu hoạt động Hội, thầy gặp không ít khó khăn, dần dần hoạt động đi vào nền nếp.

Xuất phát từ tấm lòng thương người nghèo, thầy gần gũi, biết rõ hoàn cảnh của người nghèo, thầy càng hiểu và thông cảm với những mảnh đời bất hạnh, những hoàn

cảnh khó khăn cần sự chung tay giúp đỡ của xã hội. Năm 2009, thầy đề xuất, xin phép chính quyền địa phương cho thành lập "Bếp ăn từ thiện" phục vụ cơm, cháo miễn phí cho bệnh nhân nghèo ở bệnh viện đa khoa Hàm Long. Lúc mới thành lập bếp ăn, thầy vận động một số hộ khá cho gạo, các tiểu thương ở chợ cho phụ liệu thực phẩm, nhà vườn cho củi làm chất đốt và vận động một số hội viên Chữ thập đỏ trực tiếp nấu nướng. Thầy tranh thủ Ban Giám đốc bệnh viện xếp cho một căn phòng nhỏ để nấu ăn và phân phối cơm cho bệnh nhân nghèo. Tuy còn thiếu thốn nhưng suất cơm từ thiện đã giúp với bớt phần nào khó khăn cho bệnh nhân nghèo đang nằm điều trị tại bệnh viện.

Tiếng lành đồn xa, bếp ăn từ thiện của bệnh viện đa khoa Hàm Long được nhiều người biết đến. Nhiều người tự nguyện ủng hộ gạo, tiền và tự nguyện đến phụ bếp ngày đông hơn.

Thấy được ý nghĩa của việc làm này, thời gian gần đây, thầy lại mở rộng đối tượng phục vụ - bữa cơm trưa cho học sinh nghèo ở các xã lân cận đang học tại Trường Phổ thông Trung học Diệp Minh Châu và Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ. Tính ra, mỗi tuần, Hội Chữ thập đỏ mà thầy là Chủ tịch, đã phục vụ 1.762 suất cơm

cho bệnh nhân và học sinh nghèo, ước tính khoảng 12.334.000 đồng. Do được sự quan tâm ủng hộ của xã hội nên hàng tháng bếp ăn nhận được quỹ cố định là 8.300.000 đồng và 650 kg gạo. Riêng tiểu thương ở các chợ An Hiệp, Tân Phú, Quới Thành, Tiên Thủy, Thành Triệu hàng ngày mang đến hỗ trợ cho bếp ăn rau, củ, quả và phụ liệu thực phẩm. Ngoài ra, thầy còn vận động được nhiều học phẩm, tiền để hỗ trợ cho học sinh nghèo học giỏi.

Với những kết quả trên, thầy Tân đã được Hội cấp trên và Ủy ban nhân dân địa phương tặng Huy chương, Kỷ niệm chương, nhiều Bằng khen và Giấy khen. Mới đây, bếp ăn từ thiện này được "Bếp yêu thương" ở thành phố Hồ Chí Minh đến thăm và tặng quà.

Ông Nguyễn Văn Tân - thầy giáo Tân, năm nay đã ngoài bảy mươi tuổi. Tuy người gầy, sức yếu nhưng thầy không hề than cực, than khó mà luôn vui vẻ, nhiệt tình với công việc. Thầy làm việc với cái tâm, vì tình thương người nghèo, vì tinh thần trách nhiệm chứ không vì mục đích riêng tư nào khác. Là người đứng đầu một tổ chức từ thiện, một hội viên Cựu giáo chức, hội viên Người cao tuổi, thật đáng trân trọng và đáng được ngợi khen.

**T**rong hoạt động của Hội Cựu giáo chức, nâng cao đời sống tinh thần sẽ là liệu pháp giúp hội viên sống vui, sống khỏe và sống thọ hơn.

Đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của hội viên, ngày 11-7-2013, Ban Chấp hành Chi hội Cựu giáo chức cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức chuyến về nguồn và giao lưu với Huyện hội CGC và Hội CGC liên xã Thạnh Hải-Thạnh Phong huyện Thạnh Phú.

Tham gia chuyến đi có 25 cựu giáo chức. Đặc biệt, trong số này có 9 cựu giáo chức từng sống, chiến đấu, xây dựng phong trào giáo dục vùng kháng chiến các xã biển của Thạnh Phú, đã nhiều chục năm chưa có dịp trở lại thăm.

Khởi hành lúc 6 giờ 30 sáng trong thời tiết quang đãng, mát mẻ, tạo cho mọi thành viên trong đoàn cảm giác hưng phấn, đợi chờ. Xe ra khỏi Thành phố Bến Tre, qua cầu Hàm Luông lộng

gió, bon bon trên quốc lộ 60, rồi quốc lộ 57 hướng về Thạnh Phú.

Đường về Thạnh Phú bây giờ khá thông thoáng, xe đi khá êm, nhưng những kỷ niệm một thời về những buổi chờ phà, những gặp gỡ ghênh bởi ổ gà, ổ voi suốt tuyến đường đi... được các thành viên trong đoàn sôi nổi gợi lại như còn một chút gì để nhớ!

Đến Thị trấn Thạnh Phú, đoàn được Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Thường trực Huyện hội và lãnh đạo Phòng GD&ĐT huyện Thạnh Phú đón tiếp nồng hậu như đón người thân về nhà trong không khí đầm ấm, hạnh phúc của buổi gặp gỡ đầu tiên của chuyến đi.

Được sự giúp đỡ, hướng dẫn của Thường trực Huyện hội và lãnh đạo Phòng GD&ĐT huyện Thạnh Phú, lúc 9 giờ 30, đoàn lên xe tiến về xã biển Thạnh Hải, Thạnh Phong. Qua phà Cầu Ván, đường về Thạnh Phong-Thạnh Hải không còn lầy lội,

mặc dù đang trong thời gian nâng cấp nhưng cũng không quá khó đi. Hai bên đường, nhà cửa của người dân nhiều hơn, to đẹp hơn; cây cối xanh tốt hơn; cảnh buôn bán cũng tấp nập hơn; nhiều trường học cao tầng khang trang mọc lên - biểu tượng của một vùng quê đổi mới.

Trên đường đi, đoàn ghé thăm, dâng hương Khu tưởng niệm 21 cán bộ và người dân bị Mỹ ném bom tàn sát; viếng Khu di tích và chụp ảnh lưu niệm bên Tượng đài Tàu Không số tại ngã ba đường về Thạnh Hải-Thạnh Phú; thăm nơi mới đặt những viên đá đầu tiên chuẩn bị xây dựng Khu di tích công viên nghĩa trang đường Hồ Chí Minh trên biển và viếng Miếu thờ Cá Ông Nam Hải và Thạnh Hải.

Tại nơi đến thăm viếng, nhiều cảm xúc đã đọng lại đối với mỗi thành viên trong đoàn, nhất là những cựu giáo chức đã một thời vào sinh ra tử tại nơi này. Thầy Hồ Thanh Tuyền cố nén xúc động

## Một chuyến về nguồn

NGUYỄN THỊ LIÊN  
(Chi hội CGC Sở GD&ĐT)



*Tượng niệm chiến sĩ, đồng bào bị giặc Mỹ thảm sát.*

## Đất nước mừng Xuân câu chúc Tết Gia đình hòa thuận thiệp mừng Xuân.

(ST)

thấp nén hương tưởng nhớ các học trò cũ của thầy được khắc tên trên bia tưởng niệm tại xã Thạnh Hải. Còn thấy Dương Văn Huệ, dù đã 60 năm nhưng thầy vẫn nhớ như in, với giọng kể từ tốn nhưng không kém phần tự hào khi cùng đồng đội tham gia chuyển vũ khí ở Bến Tre năm nào, chuyện như mới ngày hôm qua. Có lẽ vui và cảm động nhất đối với các cựu giáo chức kháng chiến là sự gặp gỡ bất ngờ các học trò cũ, đồng nghiệp cũ cũng là đồng đội cùng chiến đấu trong những năm tháng ác liệt tại vùng đất xa xôi này.

Hơn 10 giờ trưa, đoàn đến Côn Bằng biển Thạnh Hải - nơi mà người dân địa phương tự hào gọi là biển Đông của Thạnh Phú. Cảnh biển ở đây còn rất hoang

sơ, bãi biển dài cát mịn, nước khá trong, gió biển lồng lộng; trên bờ có đôi dương xanh ngắt một vùng trông rất đẹp, rất thơ mộng. Vì là buổi trưa nên các thành viên trong đoàn không ai tắm biển nhưng mọi người vẫn cảm nhận được sự mát lành, sảng khoái từ gió biển. Song, thú vị hơn nữa là sự tươi ngon của các loại hải sản biển được gọi là đặc sản của biển Thạnh Hải như: cua, nghêu, ốc mỡ..., thêm một chút cay nồng của rượu đế, tạo cho mọi người cảm giác lâng lâng, nhẹ nhàng khó tả và cũng khó quên.

Sau một lúc ở biển, đoàn tổ chức giao lưu với Thường trực Huyện hội Thạnh Phú, Hội Cựu giáo chức xã Thạnh Hải. Tại buổi giao lưu, đoàn được gặp gỡ thêm nhiều cán bộ, hội viên cựu giáo

chức, giáo viên đang công tác và cả chính quyền địa phương. Nhiều câu chuyện kể về công tác giáo dục trong kháng chiến, những đổi mới phát triển của giáo dục hôm nay, những chia sẻ của nhà giáo lão thành, những tâm tư tình cảm của nhà giáo trẻ... được trao đổi thật cởi mở, chân tình; rồi cùng giao lưu văn nghệ (hát karaoke) thật vui tươi, hào hứng.

Kết thúc chuyến giao lưu về nguồn, tạm biệt Thạnh Phong, Thạnh Hải và tạm biệt Thạnh Phú, đoàn trở về Thành phố Bến Tre trong niềm vui, sự tiếc nuối của một chuyến tham quan bổ ích, một chuyến về nguồn ý nghĩa và chuyến giao lưu thật ấn tượng.



Chi hội tham quan Khu Resort Mãi Xanh, xã Phú Túc, huyện Châu Thành.



CGC tiêu biểu huyện Chợ Lách nhận Giấy khen và quà 20-11.

## Một cuộc hội ngộ

NGUYỄN THỊ CHÁU  
(Hội CGC Vĩnh Bình-Chợ Lách)

**N**gày 14-9-2013, kỳ họp quý III năm 2013, Hội CGC xã Vĩnh Bình, ngoài thành phần là hội viên, hội còn mời được một số giáo viên trước đây dạy ở xã nhà nay đã về hưu, chưa vào Hội.

Nói sao hết niềm vui họp mặt những người cùng chung nghiệp "gõ đầu trẻ", có người đã có một đời làm thầy giáo. Nhìn nhau bỡ ngỡ, tóc ai cũng hoa râm, kẻ ốm một tí, người mập mập ra, người còn khỏe mạnh, người sa sút nhiều. Tất cả là hình ảnh của những người đã có một đời vui buồn vì sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ. Chúng tôi kể nhau nghe chuyện gia đình, chuyện con cháu, chuyện vui buồn thời đi dạy... nhưng giờ đây tất cả đều là chuyện vui, là kỷ niệm đẹp đã lưu vào ký ức của mỗi con người. Câu chuyện văn nghệ năm 1979: màn múa "Cô gái Sài Gòn đi tải đạn", hoạt cảnh thăm sát Sơn Mỹ, chuyện thầy Đức giả gái, chuyện thầy Hải hóa trang thành cụ già

bị bỏng da do keo dán râu...

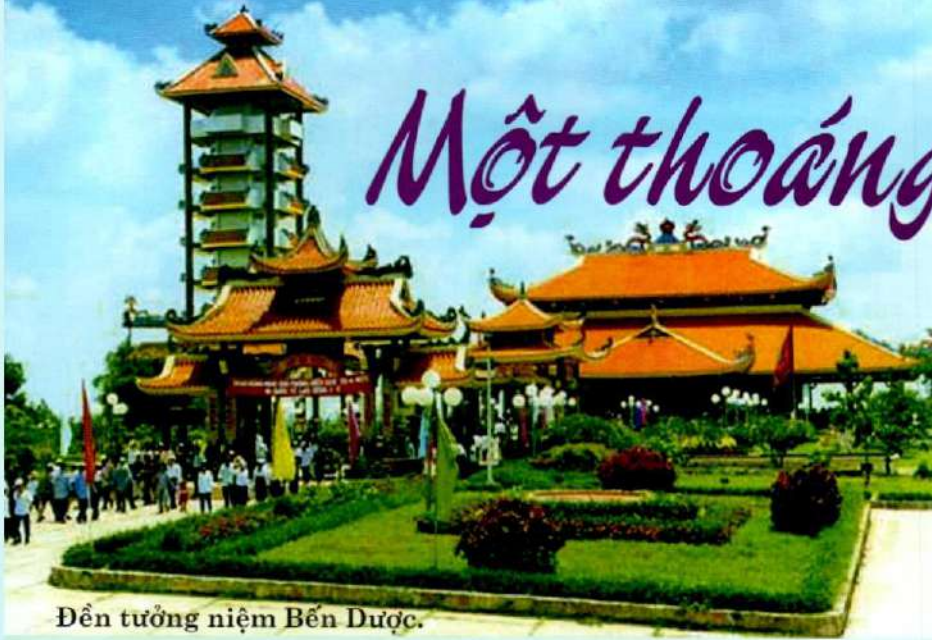
Thế mà đã trên 30 năm - 30 năm đủ để một con người trưởng thành, cũng đủ để người trưởng thành thành một người cao tuổi! Chúng tôi đã mặc niệm 4 giáo viên của xã nhà đã ra đi với niềm thương cảm: cô Đặng Thị Khiết, cô Ngô Ngọc Đạm qua đời sau một thời gian vất vả vì bệnh nan y; cô Mã Thị Đức ra đi sau tuổi 80; đau xót nhất là trường hợp thầy Nguyễn Ngọc Diệp - giáo viên giỏi cấp tỉnh của Bến Tre. Thầy xin nghỉ việc năm 1990 để về quê ngoại ở Bạc Liêu sinh sống, sau một thời gian dài bệnh phổi, thầy đã ra đi. Chúng tôi không được viếng thầy lần cuối, không được thắp nén nhang, rất đông học trò của thầy ở Vĩnh Bình cũng vậy. Hôm chúng tôi họp mặt, ngày sau là ngày kỵ cơm của thầy, chúng tôi chỉ biết mặc niệm nhớ về một người thầy đã cống hiến rất nhiều cho xã nhà trong giai đoạn chuyển từ nhà trường cũ sang nhà trường Cách mạng.

Chúng tôi đã chụp hình lưu niệm, lòng băn khoăn tự hỏi sau này ai là người cuối cùng ngắm tấm hình này để nhớ về từng người một. Hội CGC xã Vĩnh Bình có 31 người, người trẻ nhất đã trên 50 tuổi, người lớn nhất cũng gần 80, tập họp về đây những người đã có một thời làm thầy giáo hoặc cả một đời làm thầy giáo. Hội tổ chức họp hàng quý để chúc sức khỏe cho nhau, kể chuyện làm ăn, ôn lại chuyện vui buồn nghề nghiệp và nhắc nhở nhiệm vụ còn lại của thầy giáo là hỗ trợ công tác khuyến học của xã nhà.

Buổi họp kết thúc, chúng tôi chia tay trong niềm lưu luyến, hẹn quý sau họp trước ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Niềm vui của những thầy giáo đã nghỉ việc, nghỉ hưu là được về tổ ấm chính là Hội Cựu giáo chức. Chúng tôi phải cảm ơn các cấp lãnh đạo đã tạo điều kiện để chúng tôi có những cuộc hội ngộ đáng nhớ này.

# Một thoáng Củ Chi

NGUYỄN THỊ THU HÀ  
(CGC Long Thới)



Đền tưởng niệm Bến Dược.

Xe khách 29 chỗ bon bon từ quốc lộ 57 đưa đoàn CGC xã Long Thới (huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre) đến tham quan địa đạo Củ Chi thuộc TP.Hồ Chí Minh. Trên xe mọi người nói cười rôm rả trong tiết trời mát mẻ của buổi sáng sớm một ngày hè tháng 7. Vượt qua nhiều tỉnh thành, 7 giờ 10 phút, đoàn đặt chân đến vùng đất anh hùng - nơi có di tích lịch sử cách mạng nổi tiếng, cách TP.Hồ Chí Minh 70km về phía Tây Bắc. Đó chính là địa đạo Củ Chi - một công trình kiến trúc độc đáo được hình thành trong thời kỳ nhân dân ta chống Pháp, đánh Mỹ.

Sau khi mua vé ở cổng, đoàn được nhân viên hướng dẫn tham quan địa đạo Củ Chi, là căn cứ Khu ủy & Quân khu Sài Gòn-Gia Định, được bảo tồn tại xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi. Đi trong rừng cao su tái sinh xanh um, thấy nhiều loại dây leo đẹp mắt, nghe chim rừng hót véo von và hít thở khí trời trong lành trong khung cảnh thanh bình, mọi người đều quên hết mệt nhọc của chuyến đi dài trước đó.

Vào hội trường xem phim tư liệu của Xưởng phim Giải phóng giới thiệu địa đạo Củ Chi, đoàn mới tận mắt thấy và hiểu được thế nào là kỳ quan độc nhất vô nhị mà thế giới ca tụng: một hệ thống đường hầm nằm sâu trong lòng đất, nhiều tầng, nhiều ngõ ngách như mạng nhện, dài trên

200km, có nơi ăn ở, hội họp và chiến đấu... lại được làm nên từ dụng cụ thô sơ là lưới cước và chiếc ky xúc đất...

Những người làm nên địa đạo Củ Chi là ai? Đó chính là quân dân Củ Chi để bám trụ và phản công giặc. Với tình yêu nước nồng nàn, lòng căm thù giặc sâu sắc, họ đã làm nên một cuộc chiến tranh du kích đầy sáng tạo. Có thể kể tiêu biểu là Trần Thị Gừng - người con gái bé bỏng mất cha, chỉ bằng súng trường và lựu đạn, một ngày đánh lui hơn hàng chục đợt xung phong của đám lính nhà nghề thiện chiến. Đó là Phạm Văn Cội - người Xã đội trưởng can trường, giàu lòng yêu thương đồng đội, coi thường bom đạn Mỹ khi ôm địa lôi đón đầu quân giặc. Là những anh Ba Nì - người nông dân chất phác lại tính được đường đi nước bước của binh tướng Mỹ một cách khoa học mà đặt mìn, gài lựu đạn đúng chỗ để tiêu diệt chúng...

Chui vào đường hầm sâu dưới đất, chiều cao chỉ đủ một người đi lom khom, có những đoạn hẹp phải thật gọn nhẹ mới chui qua được, lại ngột ngạt thiếu dưỡng khí, thiếu ánh sáng... ta sẽ hiểu thế nào là sức mạnh ngoan cường của quân dân "Đất thép thành đồng", là chiều sâu thâm hiểm của lòng căm thù, của ý chí bất khuất trước kẻ địch. Mặc cho giặc Mỹ dùng nhiều thủ đoạn để triệt hạ hệ thống đường hầm nhưng chúng đều thất bại. Trong thời kỳ

đánh phá ác liệt, mọi hoạt động của lực lượng chiến đấu và sinh hoạt của nhân dân đều âm xuống lòng đất, mặc cho trên mặt đất không ngớt bom đạn cây cối, lửa khói mịt mù. Chẳng những thế, vào mùa mưa, lòng đất ẩm ướt phát sinh nhiều loại côn trùng độc hại, cả rắn rít... nên cuộc chiến đấu dài lâu đã phải chịu rất nhiều hy sinh, gian khổ...

Bằng cuộc chiến tranh nhân dân vô cùng phong phú và sáng tạo, qua 21 năm kiên cường chiến đấu đưa đến thắng lợi, quân dân Củ Chi đã được tặng danh hiệu "Củ Chi - đất thép thành đồng", là "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" do Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam hai lần phong tặng.

Giờ đây, từng bước chân của đoàn ngang qua những lỗ thông hơi được ngụy trang kín đáo như những ụ mìn, những cửa bí mật chính là những ổ chiến đấu hay ụ súng bắn tỉa rất linh hoạt hoặc những khúc địa đạo hiểm yếu là nơi đặt hầm chông, hố đinh, cạm bẫy... Đây là những hố bom B52 thật to, tuy đã được lấp đầy lá rừng nhưng vẫn là dấu tích dễ nhận thấy. Kia là hầm chỉ huy, hầm quân y, gian trưng bày hiện vật và bếp Hoàng Cầm (bếp giấu khói trong đất) - nơi đoàn được đưa mời đĩa khoai mì luộc chấm muối mè bởi các cô hướng dẫn viên trong bộ bà ba đen duyên dáng hoặc hướng dẫn viên nam mặc đồ giải phóng, đội mũ tai bèo, làm cho đoàn như sống lại thời chiến đấu của quân dân Củ Chi.

Rời địa đạo, đoàn đến viếng Đền tưởng niệm Bến Dược - một quần thể kiến trúc mang tính đặc thù dân tộc, hiện đại, trang nghiêm, trong đó tháp 9 tầng cao 39m uy nghi giữa nền trời. Trong Đền tưởng niệm có ghi đầy đủ tên họ của 44.357 liệt sĩ hy sinh trên



chiến trường Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định trong các cuộc kháng chiến giải phóng, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, trên 632 tấm đá hoa cương.

Một thoáng Củ Chi. Vâng! Một thoáng Củ Chi vì chỉ trong buổi sáng, đoàn không thể nào tham quan hết khu di tích, đến khu vui chơi giải trí ở vùng đất Củ Chi trù phú ngày nay nhưng đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, sự khâm phục trong lòng mọi người về lòng yêu nước và tinh thần quả cảm, hy sinh gian khổ trong chiến đấu của quân dân Củ Chi.

Trở về TP.Hồ Chí Minh, buổi chiều đoàn tiếp tục tham quan Dinh Độc Lập - một di tích lịch sử đặc biệt của thành phố. Đây là nơi ở và làm việc của Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu từ tháng 10-1967 đến 21-4-1975.

Đoàn được thuyết minh hướng dẫn tham quan đầy đủ các tầng

lầu, tầng hầm... trong dinh; được tận mắt chiêm ngưỡng công trình kiến trúc độc đáo do kiến trúc sư Ngô Viết Thụ - khôi nguyên giải thưởng La Mã thiết kế.

Chuyến tham quan địa đạo Củ Chi và Dinh Độc Lập cho chúng tôi nhiều suy nghĩ. Là người con của xứ dừa Bến Tre "quê hương Đồng Khởi" đến thăm Củ Chi "đất thép thành đồng". Bến Tre, nơi đầu tiên nổi dậy khởi nghĩa đồng loạt, mở đầu cho phong trào Đồng Khởi lan ra các tỉnh Nam Bộ, Tây Nguyên và Trung Trung Bộ, trong đó có "đội quân tóc dài" làm cho quân thù run sợ, phải tìm nhiều phương cách để đối phó.

Vậy thì, dấu cho Dinh Độc Lập - cơ quan đầu não của chính quyền Sài Gòn được thiết kế sang trọng, an toàn, trang bị nhiều máy móc tối tân hiện đại; quân đội Mỹ-ngụy và đồng minh được cung cấp đủ loại vũ

khí, các phương tiện chiến tranh tiên tiến vẫn chịu thảm bại hết sức nặng nề mà đỉnh cao là ngày 30-4-1975, xe tăng quân Giải phóng húc đổ cổng chính Dinh Độc Lập. Tổng thống cuối cùng của VNCH là Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng vô điều kiện trước chính quyền Cách mạng. Chính quyền Cách mạng của nhân dân đã toàn thắng. Đất nước đã thống nhất liền một dải như mong ước của Bác Hồ. Cuộc chiến đấu trường kỳ và gian khổ nhưng rất phong phú, đầy sáng tạo - như ở Củ Chi, ở Bến Tre... của quân dân cả nước đã thành công rực rỡ.

38 năm trôi qua, đất nước ngày luôn đổi mới và theo dòng chảy lịch sử, có những địa danh như Củ Chi trở nên bất tử trong lòng người dân Việt Nam và trong sự khâm phục, ngưỡng mộ của bạn bè thế giới.

## Đâu hẳn thầy cô giáo chỉ là người lái đò

NGUYỄN BÌNH

(Hội CGC Châu Hòa-Giồng Trôm)

Nhiều nhà văn, nhà thơ, thậm chí cả nhà giáo đã ví von so sánh thầy cô giáo như người lái đò! Họ nghĩ rằng thầy cô giáo đưa học sinh từ lớp này lên lớp khác chẳng khác nào người lái đò có nhiệm vụ đưa khách sang sông, hay đưa khách đi một quãng đường dài để đến một bến khác.

Nhìn công việc thì tưởng chừng giống nhau nhưng thật ra nhiệm vụ và tình cảm của thầy cô giáo và người lái đò khác nhau hoàn toàn!

Ngay cái việc "chuyển bến" thôi cũng đã khác xa! Người lái đò có thể đưa khách từ "bến gần" đến "bến xa", từ "bến đục" sang "bến trong" nhưng ngược lại cũng có thể đưa khách từ "bến xa" đến

"bến gần", từ "bến trong" trở lại "bến đục"; nghĩa là giữa hai bờ bến ấy chưa hẳn bờ bến nào tốt hơn. Ngược lại, thầy cô giáo chỉ đưa học trò đi một chiều. Chỉ từ "bến đục" sang "bến trong" và từ "bến gần" đến "bến xa" tốt đẹp hơn, từ bến bờ tối tăm đến bến bờ tri thức văn minh hơn...

Người lái đò chỉ có nhiệm vụ đưa khách sang sông hay đi một quãng đường và chỉ chịu trách nhiệm bảo toàn cho khách trên quãng đường mình chuyên chở rồi thu cước phí làm kế sinh nhai, trong khi thầy cô giáo có nhiệm vụ đào tạo một thế hệ tương lai và chịu trách nhiệm lâu dài với lịch sử như người ta đã đánh giá: "Thầy cô giáo mà dạy sai sẽ làm băng hoại muôn đời và phải

chịu trách nhiệm nặng nề với lịch sử".

Thử hỏi có mấy người lái đò biết được những người khách của mình từ đâu đến, đang vui buồn ra sao và khi đến bến rồi sẽ đi về đâu và sẽ ra sao? Thầy cô giáo thì biết rõ điều đó và bắt buộc phải biết rõ điều đó.

Thầy cô giáo nặng lòng với học sinh lắm! Một nét mặt, một cử chỉ khác thường của học trò khó mà qua mắt được thầy cô giáo, nhất là thầy cô giáo ở mẫu giáo và tiểu học. Ai xem học trò như những hành khách qua sông thì chưa phải là thầy cô giáo. Người giáo viên giỏi, không chỉ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà còn phải giỏi về tâm sinh lý học trò. Họ thấu đáo trình độ, hoàn cảnh,

◀ tính tình của từng học sinh mình để chăm sóc, dạy dỗ theo từng trường hợp cụ thể.

Thầy cô giáo đâu chỉ đến lớp để “tuôn xõ” kiến thức của mình, còn học trò hiểu hay không thì mặc kệ. Nếu như thế thì hàng ngày thầy cô giáo đâu phải khàn hơi lạc giọng giảng đi giảng lại bài đến chừng nào học sinh hiểu mới thôi và đêm đêm phải trăn trở nghiên cứu soạn bài sao cho học sinh dễ hiểu.

Mấy ai biết được thầy cô giáo sau một tiết dạy mà học sinh không hiểu bài đã ray rứt chừng nào? Và mấy ai biết được thầy cô giáo cũng vui buồn, hồi hộp không kém gì học sinh khi đi xem kết quả thi cử của học sinh mình?

Hơn thế nữa, thầy cô giáo không chỉ dạy học sinh bằng nghiệp vụ, bằng kiến thức, bằng tình cảm mà còn bằng cả lối sống. Thầy cô giáo là tấm gương tốt nhất để dạy cho học trò. Thầy cô giáo cũng là con người, cũng vui buồn giận dỗi, yêu ghét, ham muốn như mọi người, nhưng tất cả phải kềm nén lại. Họ phải gò mình vào cái khuôn khổ “mô phạm”. Họ không dám làm điều gì vi phạm pháp luật và chuẩn mực đạo đức; không hấn họ sợ tù tội mà chỉ sợ làm đổ vỡ niềm tin của học sinh và của phụ huynh học sinh.

Hầu hết thầy cô giáo đều rất yêu thương học sinh. Nhiều thầy cô giáo có thể phạt học sinh nhưng rồi lại đau lòng rơi nước mắt, có khác gì người mẹ hiền vừa đánh con lại vừa khóc theo con! Chính vì thế có người ví “Cô giáo như mẹ hiền” cũng không sai.

Ai dám bảo rằng thầy cô giáo đi dạy chỉ là nhiệm vụ, chỉ để mưu sinh như người lái đò chuyên chở hành khách để thu phí mà không gởi gắm một chút tình cảm nào cho học trò? Nhìn các cô mẫu giáo, các thầy cô dạy lớp một lớp hai, các thầy cô dạy học sinh khuyết tật thì thấy rõ điều đó. Không có tình cảm yêu thương học trò thì không thể dạy được học trò, nhất là những lớp đặc biệt kể trên.

Có lẽ vì công lao và tấm lòng của thầy cô giáo sâu nặng như thế nên hầu hết học sinh dù đã lớn tuổi, dù có quyền cao chức trọng đều kính yêu thầy cô giáo. Hình ảnh nhiều thầy cô giáo đã khắc sâu vào tâm trí học sinh. Ít có học sinh nào hững hờ xem thầy cô giáo của mình chỉ như người lái đò mà chúng đã đi qua. Hiện tượng học sinh vô lễ hoặc đánh thầy cô chỉ là hiện tượng hết sức cá biệt.

Cũng có lẽ từ phẩm chất vượt trội kể trên nên thầy giáo được xã hội phong kiến tôn trọng hơn cha và xã hội xã hội chủ nghĩa lại cho rằng “Nghề giáo là một nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý”. Thậm chí có người còn cho rằng “Dạy học không phải là một nghề. Đó là một thiên chức, một đam mê”.

Lẽ dĩ nhiên xã hội chỉ “Tôn sư trọng đạo” khi mà đạo phải ra đạo và thầy phải ra thầy. Vì thế thầy cô giáo luôn hết sức giữ mình. Không ai làm đổ vỡ niềm tin của học sinh bằng chính những người đã từng khuyên dạy chúng lại hủ hóa, biến chất!

Cũng lẽ dĩ nhiên, trong số quá đông thầy cô giáo thì không thể tránh khỏi trường hợp một “con sâu làm rầu nồi canh”! Những chuyện sa sút đạo đức của một ít thầy cô giáo gần đây làm cho không riêng ngành giáo dục mà cả xã hội đau lòng và phẫn nộ!

Tôi tâm niệm rằng khi xã hội đã công nhận là một nghề thì nghề nào cũng cao quý. Cho nên nhà giáo cũng không nên tự phụ rằng “Nghề giáo là một nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý” mà hãy ra sức phấn đấu để xứng đáng với sự tôn vinh ấy và đừng để thầy cô giáo chỉ như một người lái đò!

So sánh ví von thầy cô giáo là người lái đò không những không vinh danh thầy cô giáo mà lại còn hạ thấp vị trí, công sức và tình cảm của họ!

Những năm gần đây, khi đồng lương nhà giáo đã được cải cách, đời sống của giáo viên đã được ổn định. Một người dạy học, nếu sống tiết kiệm thì tiền lương và phụ cấp có thể nuôi sống cả gia đình nhỏ của mình không phải thiếu hụt như mấy mươi năm về trước. Với đồng lương hiện nay, tôi có thể trang trải đủ cho cuộc sống của mình và hưởng thụ chút ít, nhưng tôi không thể nào quên những năm tháng gian lao khi tôi mới ra trường công tác ở Tân Thành Bình - nơi mà tôi luôn xem là mảnh đất ấm tình người trong giai đoạn cuộc sống còn nhiều khó khăn vất vả.

Tôi ra trường vào năm 1990 - lúc mà bài thơ “Chiều tháng năm” của Đỗ Trung Quân đã làm cho nhiều người đau xót bởi ông thầy giáo nghèo núp sau tủ thuốc bán cho đứa học trò mà không dám nhận mình là ai. Đúng vậy, để được tồn tại, tất cả thầy cô giáo phải lao vào những cuộc mưu sinh đủ mọi cách miễn sao những công việc ấy không ảnh hưởng đến đạo đức nhà giáo và làm hoen ố tấm gương sáng của học sinh. Ví dụ như thầy dạy môn toán phải ra đầu đường đón mua hột gà từ bốn giờ sáng rồi chở qua thị xã Bến Tre bán lại kiếm đồng lờ, cô dạy văn phải trồng rau lan nuôi heo và cắt mỗi ngày mang ra chợ bán, một thầy khác phải để bàn vé số để trước cửa chào mời những người qua lại mua dùm... Tháng lương đầu tiên của tôi chỉ có hai mươi hai ngàn đồng, đủ để mua hai mươi lít gạo trong thời gian đó. Nếu uống cà phê, ăn sáng mỗi ngày thì chưa đủ thì nói gì đến quần áo, phần son. Từ Tân Thành Tây, mỗi ngày tôi phải đạp xe gần hai mươi cây số và qua hai chuyến đò mới đến Trường phổ thông cơ sở An Thạnh để dạy học. Đi riết rồi mấy ông chèo đò cũng biết tôi là giáo viên nên không thu tiền nữa. Bài học Tiếng Nga đang viết dở thì Phòng Giáo Dục Đào Tạo mời tất cả giáo viên Tiếng Nga tập trung về bàn bạc vì Tiếng Nga không còn dạy trong các trường phổ thông mà thay vào đó là Tiếng Anh nên chúng tôi phải sang Thị xã để học lại. Thế là tôi được chuyển về công tác tại Trường PTCS Nguyễn Văn Tư xã Tân Thành Bình vì trường này gần bến phà Hàm Luông, sẽ thuận tiện cho việc học Tiếng Anh ở thị xã.

Về Tân Thành Bình, tôi nhận công tác ở một ngôi trường mái lá đơn sơ nằm sát quốc lộ và tiếp giáp với một cánh đồng, thế cho nên cứ mỗi lần trời mưa là trường lớp tối thui và rền vang tiếng

# Những năm tháng gian lao nơi đất

# AM TÌNH NGƯỜI

(Kính tặng gia đình thầy Huỳnh Kỳ Thay)

KIM CHI

(GV Trường THCS Phước Mỹ Trung)



ếch nhái, còn mấy khi nắng gắt thì hơi nóng rát da từ sân cát bên ngoài tràn vào thật là khó chịu. Trường này vừa mới tách ra từ trường cấp I, II nên mọi cơ sở vật chất thuộc về trường Tiểu học vì đó mới là cơ sở chính. Trang thiết bị dạy học chẳng có gì, thư viện chỉ là mấy chồng sách cũ kỹ, văn phòng ban giám hiệu là mái lá lụp sụp đúng như câu “nắng soi hột vịt mưa già tàn ong” với ba cái bàn cũ kỹ mới ăn gần hết. Từ nhà tôi đến trường khoảng mười hai cây số, với chiếc xe đạp cà tàng của tôi phải mất gần một giờ đồng hồ tháo mồ hôi đạp xe mới đến nơi. Thấy đường xa như vậy, về nhà không tiện mà cơm hàng cháo chợ thì không đủ tiền nên vợ chồng Thầy Thay và cô Nga lên tiếng nấu cơm cho tôi và cô Hiệu trưởng cùng ăn. Thầy Thay và cô Nga là đôi vợ chồng nhà giáo mẫu mực sống đúng nghĩa “một túp lều tranh hai quả tim vàng” trong thời buổi có thể nói là lúa kém gạo cao mà vẫn sẵn lòng khi người khác cần sự giúp đỡ. Vợ chồng thầy sống trong nhà tập thể, nói là nhà tập thể nhưng thật ra đó chỉ là mái lá được nối dài từ văn phòng Ban Giám hiệu, được ngăn ngang bởi một vách lá thưa thớt nếu lấy tay vạch cũng có thể chui qua được. Với hạnh phúc đơn sơ mà thấm đượm nghĩa tình như thế, hai vợ chồng thầy có

đã nuôi dạy hai đứa con khôn lớn trở thành những người hữu ích cho xã hội, nhất là bé Nghị ngày xưa nay đã là giáo viên giảng dạy tại Trường THPT Lê Anh Xuân. Rất nhiều cặp vợ chồng, trong đó có tôi phải ngưỡng mộ gia đình thầy cô từ thuở hàn vi đến khi khá giả. Mỗi khi gặp lại cô thầy, nhắc chuyện ngày xưa mà ai cũng thấy nghèn nghẹn. Những năm tháng giảng dạy ở Tân Thành Bình, với tôi là một chuỗi kỷ niệm sâu sắc trong cuộc đời làm thầy nên sau này dù ở đâu, cuộc sống có thoải mái thế nào đi nữa tôi cũng không thể quên những tháng ngày ấy. Buổi sáng, cô Nga đi chợ Xếp mua một ít cá rau đem về nấu cơm canh đậm bạc. Mỗi buổi trưa, khi trống trường báo hết tiết năm, lúc mà cái bụng xẹp lép và bắt đầu có những tiếng kêu phát ra nghe ót ót thì bữa cơm trên bàn nhà cô Nga đã được dọn sẵn. Tôi và cô Hiệu trưởng sang đó ăn cơm với gia đình cô thầy. Mâm cơm sáu người trưa nào cũng vui và ngon như một bàn tiệc dù chẳng có chi là sơn hào hải vị. Nếu hôm nào đi ba của sắp nhỏ qua thăm cháu thì trưa hôm đó chúng tôi sẽ có được một phần la sét để ăn. Khi thì mấy củ khoai, bữa thì vài củ chuối được luộc sẵn. Ăn xong, cô Nga bắt buộc tôi và cô Hiệu trưởng phải nằm nghỉ một lát, phần rửa chén để lại

cho bé Nghị phụ trách. Mỗi khi lãnh lương, cô Nga chỉ nhận của tôi chút ít tiền tượng trưng để tôi không ngại mà tiếp tục ăn cơm với gia đình. Cứ như thế, vợ chồng cô thầy đã cư mang tôi suốt hai năm cho đến khi tôi trở về Trường Cao Đẳng sư phạm để học lớp tại chức Tiếng Anh.

Không chỉ riêng thầy Thay và cô Nga, ở Tân Thành Bình còn có rất nhiều bà con xung quanh trường, luôn sẵn sàng hỗ trợ cho thầy cô giáo, những người tận tâm với nghề dạy học. Chú thím Bảy Châu nhà đôi diện trường, hễ có giỗ oải tiệc tùng là chuẩn bị xong hết mới đến mời giáo viên sang ăn cơm chứ không hề báo trước vì sợ chúng tôi sẽ chuẩn bị quà cáp trong thời buổi đồng lương chết đói. Bà chín Màu nhà ở khu Miếu cũng vậy, bà thường mời tôi ăn cơm trưa, mỗi ngày bà đều làm cho tôi một ly nước cam bung vào tận lớp học dù bà không có đứa cháu nào học ở đó. Còn, và còn nhiều nhiều nữa, những tấm lòng của bà con ở chung quanh Trường PTCS Nguyễn Văn Tư năm ấy. Gia đình cô Nga, chú thím Bảy, bà Chín... và những bữa cơm đậm bạc đầy ấp nghĩa tình đã thật sự đi vào lòng tôi. Nó là nền tảng, là cơ sở vững chắc tạo nên tiền đề tốt đẹp cho tôi để tôi có được tình yêu thương, gắn bó với sự nghiệp trồng người đến hôm nay.

Sau mấy mươi năm dạy học, cuộc sống bây giờ đã khác, ai ai cũng có nhà cao cửa rộng và xe máy đủ loại để đi lại thay cho xe đạp cũ kỹ ngày trước, nhưng tôi thật sự quý trọng và không thể nào quên những tình cảm cao đẹp mà bà con ở xã Tân Thành Bình đã dành cho những giáo viên nhà xa như tôi. Tôi xin trân trọng ghi ơn những tấm lòng cao cả ấy. Yêu biết mấy những năm tháng gian lao nơi đất ấm tình người, lúc mà đồng lương giáo viên chỉ đủ uống cà phê mà tôi chưa một ngày đôi cơm khát nước.



Bà Nguyễn Thị Hoa, Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh tặng hoa cho nhà tài trợ.

## Nét mới Bến Tre qua 6 năm khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập

**ĐẶNG TẤN VẠN**  
(PCT.Hội Khuyến học tỉnh)

Năm 2007, sau khi tiếp thu Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre (khóa VIII) đã kịp thời ban hành Chỉ thị số

18-CT/TU ngày 02/7/2007 và Ủy ban nhân dân tỉnh ra Công văn số 2951-CV/UBND ngày 27/7/2007 để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa và triển khai, thực hiện hiệu quả 2 Chỉ thị nêu

trên ở từng đơn vị, địa phương, khái quát như sau:

1. Trước tiên, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập từng bước được nâng

**lên rõ nét.**

Công tác khuyến học tỉnh nhà đã và đang phát huy thế mạnh, góp phần nâng cao kiến thức, nhận thức trong hệ thống chính trị, toàn xã hội và chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 9/9 Hội Khuyến học huyện, thành phố vững mạnh; 126/164 cơ sở hội hoạt động khá, tốt; phát triển 1.044 chi hội (tăng trên 1,5 lần so năm 2010); phát triển 93.106 hội viên (gấp trên 2,9 lần so năm 2010), 5/9 huyện có tỉ lệ hội viên đạt trên 7% dân số là: Châu Thành, thành phố Bến Tre, Chợ Lách, Mỏ Cày Bắc, Ba Tri; 65% trung tâm học tập cộng đồng hoạt động khá, tốt.

**2. Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng xã hội học tập được các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc.**

Ủy ban nhân dân tỉnh lập Kế hoạch số 5.125-KH/UBND chỉ đạo tiếp tục thực hiện đề án xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre (2007-2010) và định hướng 2015. Hội Khuyến học từ tỉnh đến cơ sở xây dựng và triển khai thực hiện hữu hiệu Kế hoạch đổi mới hoạt

động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (2008-2010) và định hướng 2015. Nhờ đó, phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tỉnh ta đã có bước phát triển đáng kể về lượng và chất. Chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và đỗ vào đại học luôn được duy trì ổn định và tiến bộ hơn, đặc biệt là số giải học sinh giỏi cấp quốc gia đạt được luôn đứng tốp đầu các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Mô hình xã hội học tập ở cơ sở từng bước được hình thành và có bước phát triển quan trọng.

Hội Khuyến học các cấp đã góp sức cùng ngành giáo dục hoàn thành phổ cập trung học cơ sở năm 2007; giúp cơ sở vươn lên thực hiện Chỉ thị 14-CT/TU ngày 09/10/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa VIII) về thực hiện phổ cập giáo dục trung học (đến 2013, có 70 xã, phường đạt chuẩn, tăng 56 xã so năm 2009); đào tạo cho người lao động đạt trên 46% (tăng 9% so năm 2009); phối hợp vận động lập quỹ khuyến học, khuyến tài, tạo điều kiện cho hàng ngàn học sinh học hành thành đạt. (6 năm qua, hệ thống khuyến

học và các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã vận động lập quỹ khuyến học, khuyến tài trên 198 tỉ đồng; huy động trên 70 tỉ đồng và 15 ha đất xây dựng trường học; trong đó đặc biệt là 3 năm qua, nhà tài trợ chính: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bến Tre tài trợ học bổng trên 4,2 tỉ đồng cho hàng ngàn học sinh nghèo, hiếu học ở địa phương; đã giúp các em tự tin, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tiếp tục học lên).

**3. Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được mở rộng và nâng cao chất lượng.**

Hội Khuyến học, ngành giáo dục đã năng động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục xây dựng, mở rộng mặt trận khuyến học, khuyến tài trong khối khoa giáo, Mặt trận Tổ quốc và các thành viên ở địa phương. Hàng năm, mặt trận này, đã vận động mọi nguồn lực (trị giá từ 7 tỉ đến 20 tỉ đồng) tham gia phong trào khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục và góp phần hình thành, phát triển trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng xã hội học tập.

Sáu năm qua, Hội Khuyến học 3 cấp trong tỉnh đã trao 172.229





suất học bổng cho học sinh nghèo, học giỏi (tăng 160 lần so năm 2004); hỗ trợ khắc phục tốt tình trạng học sinh bỏ học và nâng cao chất lượng dạy và học trong các trường học. Tất cả 164/164 xã, phường đều có trung tâm học tập cộng đồng (tăng 161 trung tâm so năm 2004), với 65% trung tâm hoạt động khá, tốt; mỗi huyện đều có 1-4 trung tâm hoạt động ổn định và hiệu quả.

Phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học đang phát triển khá. Tổng số gia đình hiếu học được công nhận là 86.773 (tăng trên 85 lần so năm 2004). Nét văn hóa là tỉnh đã tổ chức Đại hội thi đua gia đình hiếu học 3 lần vào các năm 2006, 2008 và 2012, có hàng trăm gia đình hiếu học tiêu biểu, xuất sắc về dự lễ tuyên dương do tỉnh tổ chức, bình chọn 05 gia đình xuất sắc nhất dự Đại hội tuyên dương năm 2013 do Hội Khuyến học Việt Nam tổ chức ở Hà Nội.

Đạt được kết quả nêu trên là nhờ Ban Thường vụ, Thường trực, người đứng đầu hội các cấp nòng cốt liên kết, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, chương trình khuyến học, giám sát, kiểm tra sâu sát cơ sở xóm, ấp, hỗ trợ cơ sở vươn lên hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ được giao; sự hỗ trợ nhiệt tình từ tấm lòng vàng của quý nhà tài trợ và các tầng lớp nhân dân, nhất là Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bến Tre thông qua việc tài trợ hàng năm của Công ty cho giải thưởng Trương Vĩnh Ký, học bổng Hồ Hảo Hớn cấp tỉnh và cho Hội Khuyến học các huyện, thành phố.

Phương hướng tới: Các cấp hội trong tỉnh tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp vận động các tổ chức, cá nhân, quý nhà tài trợ, nhà hảo tâm trong, ngoài tỉnh và nhân dân nhằm tiếp tục thực hiện tốt một số chỉ tiêu quan trọng phải đạt vào năm 2015 như: Phát triển hội viên đạt 10% dân số; phát triển gia đình hiếu học đạt 50% tổng số hộ; xây dựng quỹ khuyến học đạt bình quân trên 20.000 đồng/1 người dân/năm; góp phần xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, phấn đấu đưa 50% trung tâm hoạt động thật ổn định, hiệu quả cao; đồng thời thiết thực góp phần cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre giai đoạn 2013-2020./

**N**ghựa là con vật đáng đẹp, khỏe, sức chịu đựng bền dẻo dai, chạy xa chắc và nhanh, thông minh, có tinh đồng đội cao, là con vật gần gũi và trung thành với con người. Nghựa là hình ảnh của sự kiên nhẫn, bền ý chí, sự lâu dài, may mắn và phát đạt... Nghựa còn tượng trưng sự vững vàng, thành công, tăng tiến về tiền tài, danh lộc. Nghựa là con giáp thứ 7 trong 12 con giáp.

Với những nhà kinh doanh, họ thường chọn hình tượng con ngựa để trang trí trong nhà hay nơi làm việc. Tranh hoặc hình ảnh con ngựa thường được treo trang trọng ở nơi làm việc sẽ có ý nghĩa mong mang lại nguồn tài lộc, sự phát đạt trong kinh doanh, sự nhanh nhạy, sự thăng tiến, phát tài phát lộc,... khiến những công việc dự định sẽ nhanh chóng hoàn thành hơn dự kiến và đạt kết quả cao hơn mong muốn. Với nhà riêng, tranh ngựa cũng có ý nghĩa cho những người hay đi xa, giúp chuyến đi thành công tốt đẹp, gặp được nhiều may mắn, điều lành,... như ngạn ngữ “Mã Đáo Thành Công” vậy!

Hình ảnh ngựa trong “Mã Đáo Thành Công” đem lại sự phát đạt, thịnh vượng, vinh quang; sự nhanh chóng thăng tiến tiền tài, công việc tiến hành trôi chảy, thuận lợi và gặt hái thành công trong kinh doanh, làm ăn, cuộc sống. Vì thế, tranh ngựa được treo chỗ tài vị trong nhà hoặc gần bàn làm việc, phòng khách, gần cửa sổ,... những vị trí đẹp nhất trong nhà; tránh treo trong bếp, nhà tắm. Cũng nên lưu ý là treo tranh ngựa ở hướng phía Nam của ngôi nhà và hình ngựa chạy vào phía trong, tránh trường hợp ngựa chạy ra phía ngoài sẽ làm cho tài lộc của gia đình vơi đi, làm cho công việc, cuộc sống thiếu may mắn, gặp chuyện không lành...

Tranh phong thủy về ngựa, trước đây ít hoặc chưa từng xuất hiện ở Việt Nam. Gần đây, ta được thấy nhưng rất hiếm ở những gia đình giàu có, nơi thờ tự,... là một loại tranh được thiết kế đặc biệt cho ngành phong thủy. Bởi vì, ngoài tác dụng trang trí,

# Hình ảnh về con ngựa

Tranh, lịch “Mã đáo thành công”

NGUYỄN THỊ ĐIỆN  
(P.CT Hội CGC Thanh Phú)



tranh còn tác dụng điều hòa sinh khí, mang lại tài lộc, sức khỏe, thịnh vượng cho căn nhà; đồng thời chấn tà khí, xua đuổi những điềm dữ. Sở hữu những bức tranh phong thủy trong nhà, chủ nhà vừa cảm thấy an tâm để sinh kế làm ăn, cuộc sống mà còn có được tác phẩm nghệ thuật, tôn ngôi nhà trở nên quyền rũ và hấp dẫn hơn. Tranh thêu ngựa là một trong những bức tranh phong thủy đẹp và rất có ý nghĩa. Khi khai trương, mới khởi sự làm ăn, buôn bán hoặc bắt đầu gây dựng công danh, sự nghiệp mà được tặng tranh “Mã Đáo Thành Công” thì thật quý!

Tranh ngựa đẹp như thế thì lịch ngựa là món quà mong muốn mang lại sự may mắn và tài lộc chúc cho đối tác, khách hàng, bạn bè, người thân.

Lịch hay tranh, chủ đề bát mã - “Mã Đáo Thành Công” - hình ảnh một bầy ngựa tám con vạm vỡ, tràn đầy sức sống đang chạy vui nhanh trên đồng cỏ, phi nước đại, mang nhiều ý nghĩa giá trị tinh thần. Chữ “bát” có âm giống âm với chữ “phát” trong Hán Việt. Chữ “phát” có nghĩa là phát tài, phát lộc..., nghĩa khái quát chung là “phát đạt”. Ngày thường hoặc khi tiệc mừng làm ăn, kinh doanh, đặc biệt Xuân về Tết đến, câu chúc có từ “phát”, người nhận được sẽ thấy thật vui, phấn chấn không gì bằng! “Mã Đáo Thành Công” - Ngựa mang thắng lợi về! Từ ngày xưa, ngựa là phương tiện đi lại phổ biến nhất, thuận lợi nhất trong buôn bán và cả đi đánh giặc, ra trận. Mỗi lần đi xa cả năm, cả tháng mới quay về, ra trận rất nguy hiểm, đi mười

về một, vẫn trung thành với chủ. Trong bức tranh, có khi ta thấy một hoặc hai con ngựa tư thế vẫn chạy cùng bầy mà đầu quay lại khuyến khích những con ngựa còn lại chạy nhanh hơn. Quan trọng là trong tranh, lịch không có con ngựa cuối cùng (thứ tám - bát) quay đầu lại, có ý nghĩa không để mất lạc, thất thoát, tiêu hao...

Tranh, lịch “Mã Đáo Thành Công” năm Giáp Ngọ 2014 tượng trưng cho sức mạnh, mọi sự tốt lành, thành đạt - được trau chuốt, thiết kế sang trọng từng chi tiết nhỏ từ hình thức tới nội dung - là món quà Tết thật ấn tượng, sang trọng, mang thông điệp lời chúc mừng tốt đẹp năm mới.

“Giáp Ngọ Tân Xuân đón ngựa về” hay “Mã Đáo Thành Công” - Chào Tết đến!

# NÉT KHỞI SẮC -

## ở Chi hội Cựu Giáo chức Khối Sư phạm

THU HẰNG

(Chi hội trưởng Khối Sư phạm)



*Mừng sinh nhật hội viên.*

**N**ăm 2013 sắp kết thúc, Chi hội CGC Khối Sư phạm cũng vừa họp mặt lần cuối trong năm để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, đồng thời nhìn lại quá trình hoạt động của Chi hội trong một năm, được đánh giá chung là khởi sắc.

Trước hết, là việc phát triển hội viên mới. Đây là vấn đề hết sức khó khăn qua từng năm... Nhưng trong năm 2013, số hội viên được kết nạp đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch (8/5). Việc đóng hội phí cũng thể hiện được sự tự giác cao qua các lần họp mặt; 100% hội viên sẽ được cấp thẻ trong tháng 5/2014.

Đối với việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, Chi hội đã làm thật tốt, thông qua các hoạt động:

-Thăm hỏi kịp thời khi gia đình hội viên có tang, đau ốm...

-100% hội viên được Chi hội tổ chức mừng sinh nhật trong năm. Đặc biệt, năm 2013 có 2 hội viên cao tuổi nhất (70-75 tuổi) được tổ chức mừng thọ.

-Mỗi năm, Chi hội tổ chức một lần đi tham quan du lịch. Năm 2013 Chi hội về thăm biển Thanh Phú, thu hút hơn 2/3 hội viên tham gia.

-Phong trào làm từ thiện trong Chi hội luôn được quan tâm duy trì và giữ vững.

-Tham gia tốt việc viết bài cho Bản tin của Tỉnh hội; 100% hội viên có mặt trong buổi họp mặt vừa qua, đăng ký mua Bản tin của Tỉnh hội.

Có lẽ đây là hoạt động nổi trội

của Chi hội Khối Sư phạm vì nó tạo được không khí vui tươi, phấn khởi, gắn kết được tình cảm giữa các thành viên với nhau trong Hội.

Ngoài ra, việc kiên trì đấu tranh và đã có kết quả của TW Hội đối với việc trợ cấp thâm niên cho nhà giáo nghỉ hưu; việc Tỉnh hội dù kinh phí rất khó khăn, vẫn không quên có những xuất quà, dù nhỏ, dành cho hội viên có hoàn cảnh khó khăn vào dịp lễ, tết đã làm cho mỗi hội viên cảm thấy ấm lòng và tin tưởng là mình luôn được sự quan tâm chăm sóc và bảo vệ trong tổ chức Hội.

Về tư vấn giáo dục và phối hợp hoạt động xã hội, Chi hội cũng đã tham gia đầy đủ qua các lần Hội thảo giáo dục của Tỉnh hội. Do

# Lộc biếc, mai vàng, Xuân hạnh phúc Đời vui, sức khỏe, Tết an khang.

(ST)

chọn đúng đề tài, đáp ứng được những bức xúc của giáo dục trong môi trường xã hội hiện tại nên hội thảo luôn gây được tiếng vang tốt trong cùng như ngoài tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 43 của Tỉnh hội v/v tiến hành làm Kỷ yếu Nhà giáo, trong thời gian qua, ở Chi hội khá trầm lắng, chưa thu hút được sự quan tâm của hội viên. Trong họp mặt vừa rồi, sau khi nghe triển khai tiêu chí của nhà giáo sẽ có mặt trong Kỷ yếu các cấp Hội, mỗi hội viên nhận thức được và tỏ ra hết sức nhiệt tình, nghiên cứu kỹ phiếu thông

tin để kê khai thật đầy đủ... Ai cũng chọn cho mình tấm ảnh đẹp nhất, phóng to và đúng qui cách nhất để làm cho Kỷ yếu của Chi hội khi hoàn thành sẽ là tập ảnh đẹp nhất...

Sau cùng là việc nuôi heo đất để gây quỹ Hội. Đây cũng là việc khó nhất trong phát động vì nhiều hội viên cho rằng việc nuôi heo đất có vẻ trẻ con quá, cứ qui định hàng năm bao nhiêu tiền thì đóng vào là được. Khó khăn cứ thế kéo dài... Nhưng năm nay lại khác, nhiều con heo, con gà, con chó xinh xắn được các hội viên ôm theo xếp trên

bàn. Việc "mổ heo" diễn ra rôm rả, khoảng 2/3 hội viên đã có nuôi heo đất. Vì ai cũng đã có ý thức việc nuôi heo từ từ sẽ không phải bỏ ra một lúc số tiền lớn và phải nuôi heo mới gây được quỹ, và có quỹ Chi hội mới hoạt động được. Do đó, những tràng vỗ tay thật to đã dành cho những con heo mập!

Trong niềm vui lớn, Chi hội chúng tôi chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013 và cũng để đón chào một năm mới sắp đến - năm 2014 với một niềm tin, Chi hội Sư phạm sẽ từng bước lớn mạnh, đi lên.



Tham quan biển Côn Bửng, xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú.

# CỰU GIÁO CHỨC THAM GIA CÂU LẠC BỘ LIÊN THỂ HỆ TỰ GIÚP NHAU VÀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

TRẦN NGỌC MUỘN  
(CGC huyện Chợ Lách)

**Đ**ã chọn cho mình là nghề giáo thì dù còn hay không trên bục giảng thì cái tâm của người giáo viên vẫn tràn đầy nhiệt huyết. Cái tâm ấy thể hiện trong việc dạy chữ, dạy người khi còn ngồi trên ghế nhà trường và cái tâm ấy càng thể hiện rõ khi đã về hưu. Nếu còn trên bục giảng, cái tâm nhà giáo hòa quyện trong từng con chữ, từng lời giảng cho học sinh thì cái tâm của giáo viên hưu sẽ phục vụ cho cộng đồng, cho xã hội nhiều hơn. Chính vì lý do đó mà rất nhiều giáo viên hưu đã tham gia nhiều công tác xã hội ở địa phương để phục vụ cho xã hội, nhiều tổ chức đoàn thể. Điển hình nhất là những giáo viên hưu đã tham gia “Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau” của Dự án UNFPA, tổ chức HAI tài trợ mà tỉnh Bến Tre là tỉnh miền Nam duy nhất được Dự án

chọn làm thí điểm.

Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau (CLBLHTGN) nhằm mục tiêu phát huy vai trò người cao tuổi, giúp người cao tuổi có điều kiện sống thoải mái, sống vui, sống khỏe, nâng cao tuổi thọ. CLBLHTGN gồm 8 mảng hoạt động: Chăm sóc sức khỏe, văn hóa văn nghệ, nâng cao nhận thức, tăng thu nhập, tình nguyện viên, tự giúp nhau và hỗ trợ cộng đồng, xây dựng nguồn lực cho câu lạc bộ. Mục tiêu chính là tự giúp nhau và hỗ trợ cộng đồng.

Câu lạc bộ thể hiện tính cách liên thể hệ để người trẻ có thể giúp người già, người có điều kiện giúp người không có điều kiện, thể hiện tinh thần “Lá lành đùm lá rách” và tính nhân văn của người Việt Nam ta. Tỉnh Bến Tre có hai huyện Chợ Lách và Châu Thành được chọn làm

thí điểm với 6 xã: Sơn Định, Phú Sơn, Vĩnh Hòa, Tân Thạch, Tiên Long, Phước Thạnh. Mỗi xã có một câu lạc bộ, mỗi câu lạc bộ có Ban chủ nhiệm gồm 5 người và thành viên từ 50 đến 60 người, trong đó 70% là nữ, 70% là hộ nghèo khó khăn.

Trong 6 xã thực hiện CLBLHTGN thì có hơn 30 người là giáo viên đã về hưu. Nhiều giáo viên đảm nhiệm vai trò Chủ nhiệm, Ban chủ nhiệm, thành viên câu lạc bộ hoạt động rất tích cực. Trong CLBLHTGN mỗi thành viên mỗi tháng sinh hoạt một lần. Nơi đây, người cao tuổi được khám, chăm sóc sức khỏe, tập thể dục dưỡng sinh và có thể vay vốn để phát triển kinh tế. Ở đây người cao tuổi vui vẻ, thoải mái rất nhiều. Chính môi trường này lại phát huy cái tâm người giáo viên nghỉ hưu, họ tích cực



làm việc, nhiệt tình giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn mà mọi người cần quan tâm, chia sẻ. Điển hình thầy Nguyễn Minh Bạch ở xã Tân Thạch, học khóa 1 Sư phạm Vĩnh Long - tính đến nay đã 72 tuổi - giữ vai trò Ban Chủ nhiệm CLB, cô Nguyễn Thị Ngọc Diệp - CLB xã Tân Thạch, cô Trần Thị Diệu - CLB Phước Thạnh, thầy Phan Văn Ba - CLB Vĩnh Hòa, cô Nguyễn Thị Cẩm Dung - CLB Phú Sơn, cô Trần Ngọc Muộn - CLB Sơn Định... thầy cô nào cũng tham gia tích cực hoạt động CLB. Ngoài các nhiệm vụ trên, nhiều giáo viên hưu đảm nhận vai trò: Chủ tịch Hội người cao tuổi, Chủ tịch Hội Khuyến học huyện-xã, Trưởng Ban Mặt trận xã, Bí thư Chi bộ ấp,... Dù ở vai trò nào thì những giáo viên hưu vẫn hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc nhất. Có lẽ cái "tâm" nhà giáo ngày càng tỏa sáng, cái "tâm" lan tỏa ra cộng đồng, mong muốn mọi người được vui vẻ, hạnh phúc, nhất là trong xã hội còn rất nhiều hoàn cảnh thương tâm cần giúp đỡ thì cái tâm nhà giáo càng thể hiện cụ thể hơn.

Làm công tác xã hội là tự nguyện, tự giác, mọi người đều có trách nhiệm, vì thế nhà giáo về hưu càng không thể thờ ơ vì họ có cái tâm của giáo viên, có thời gian và nhất là có đạo đức nhà giáo. Dù là giáo viên nghỉ hưu nhưng với công tác xã hội thì tham gia tích cực hơn bao giờ hết để góp phần cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. Đó là cái tâm suốt đời của giáo viên nghỉ hưu.



*Khen thưởng hội viên tiêu biểu.*

## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI CỰU GIÁO CHỨC THẠNH PHÚ

### 1. Tấm lòng kính mến, biết ơn của thế hệ đi sau đối với thế hệ đi trước:

Ngày 5-7-2013, Hội CGC huyện kết hợp với PGD&ĐT, Hội cơ sở và các trường học đóng trên địa bàn 2 xã Thạnh Phong, Thạnh Hải đã tiếp đón đoàn CGC Sở GD&ĐT đến thăm và tham quan biển Thạnh Phong. Đoàn gồm 37 thành viên là các thầy cô giáo, nguyên là lãnh đạo Sở GD&ĐT, các phòng ban Sở qua các thời kỳ. Với tấm lòng kính mến và biết ơn của thế hệ đi sau, Hội GCG, PGD&ĐT, Hội CGC xã và các trường, lãnh đạo huyện và 2 xã rất vui mừng được đoàn đến thăm và tham quan. Đoàn đã để lại dấu ấn và nhiều kỷ niệm đẹp cho địa phương, ngành và Hội.

### 2. Quan tâm công tác thi đua khen thưởng:

Nhân sơ kết 6 tháng đầu năm 2013, Hội CGC Thạnh Phú đã trao Bằng khen và tiền thưởng cho 1 hội viên được Trung ương Hội khen thưởng, trao 3 giấy khen và tiền thưởng cho 1 cá nhân và 2 Hội cơ sở được Tỉnh hội

khen thưởng. Huyện hội còn cấp giấy khen và tiền thưởng cho 8 cá nhân và 6 Hội cơ sở, tặng quà cho Chủ tịch danh dự và 1 thành viên Ban Thường vụ Huyện hội. Tổng cộng tiền Huyện hội thưởng: 1.800.000đ.

### 3. Một số hoạt động chào mừng Ngày NGVN:

Ban Thường trực Huyện hội đã đến thăm và tặng quà 6 CGC ở Thới Thạnh, Mỹ Hưng, Thị trấn Thạnh Phú, Bình Thạnh có hoàn cảnh khó khăn, bệnh; dự ở 2 Hội cơ sở Mỹ Hưng, Bình Thạnh tổ chức họp mặt kỷ niệm Ngày NGVN kết hợp tổng kết năm, củng cố công tác Hội. Ngoài ra, đồng chí Nguyễn Thị Điện - PCT Hội còn đến xã Thạnh Phong dự Ngày NGVN do địa phương tổ chức cho 4 trường và CGC trên địa bàn. Nhân trong buổi lễ trang trọng, đồng chí tặng quà (200.000đ) cho 1 gia đình giáo viên liệt sĩ, trao 2 suất hỗ trợ tháng 11-2013 cho 2 CGC có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nặng (500.000đ/suất), tặng hoa Hội CGC Thạnh Phong-Thạnh Hải.



*Văn nghệ mở màn buổi tọa đàm.*

Tổng số tiền thăm bệnh, tặng quà: 1.400.000đ.

#### **4. Hội CGC tỉnh đến thăm và làm việc với Hội CGC huyện Thạnh Phú:**

Ngày 30-10-2013, Hội CGC tỉnh gồm các đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Văn Ba - P.Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Đông Âu - UVTT đã đến thăm và làm việc với Hội CGC huyện Thạnh Phú và Hội cơ sở Thị trấn Thạnh Phú.

Huyện hội và Hội cơ sở đã tiếp Tỉnh hội tại hội trường UBND Thị trấn Thạnh Phú. Trong buổi làm việc, có đồng chí Phạm Văn Bé Năm - Thường vụ Huyện ủy - Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, đồng chí Nguyễn Văn Lâm - P.Chánh Văn phòng Huyện ủy được Huyện ủy cử đến dự; đồng chí Phạm Văn Hùng - Chủ tịch Công đoàn ngành - Giám đốc TTGD TX huyện; về phía lãnh đạo địa phương có đồng chí Nguyễn Thị Kim Chi - P.Chủ tịch UBND, đồng chí Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội Phụ nữ và P.Chủ tịch UBMTTQVN Thị trấn, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch MTTQ ấp Thạnh Trị Hạ; các thành viên trong BCH, BTT; Ban Kiểm tra Hội CGC huyện đại diện các Hội cơ sở lân cận Bình Thạnh, An

Thuận, Chủ tịch danh dự, BCH và hội viên Hội cơ sở Thị trấn cùng dự đông vui. Tổng số đại biểu tham dự buổi làm việc: 48 người.

Trước khi vào làm việc, Huyện hội - Hội cơ sở đã có các tiết mục múa, hát, ngâm thơ biểu diễn phục vụ, gây được không khí vui tươi và ấn tượng. Nội dung chính buổi làm việc là nghe BCH Hội cơ sở Thị trấn báo cáo tình hình hoạt động của Hội từ đầu năm, những công việc cần làm từ nay đến cuối năm 2013; Tỉnh hội đặt ra các vấn đề về công tác Hội tại cơ sở để tọa đàm: công tác tổ chức hoạt động của Hội, việc vận động vào Hội, tình hình tư tưởng hội viên, vận động tương thân tương ái trong Hội, việc gây quỹ và phong trào nuôi heo đất, biện pháp để có các hoạt động phong trào, kỹ yếu nhà giáo,... được trao đổi bàn bạc, gút lại và thống nhất trong phiên họp. Hội CGC tỉnh đánh giá và ghi nhận những mặt mạnh của Hội cơ sở Thị trấn: Hội được lãnh đạo địa phương quan tâm, không khí Hội phấn khởi, nhiều hoạt động mang lại niềm vui cho hội viên như văn nghệ, thơ ca, thể dục dưỡng sinh, số hội viên khá đông. Điều cần làm tốt hơn: công tác tổ chức xây dựng Hội, số người



*CGC tiêu biểu huyện Thạnh Phú nhận Giấy khen và quà 20-11.*

chưa vào Hội còn nhiều (12), phân tích số liệu và nắm tình hình hội viên nhất là các trường hợp khó khăn, không lương hưu, việc gây quỹ, nuôi heo đất. Hội cơ sở Thị trấn được xếp loại khá.

Buổi làm việc diễn ra trong không khí trang nghiêm trách nhiệm, cởi mở, chia sẻ và đạt được mục đích; có sự chuẩn bị chu đáo của Huyện hội, Hội cơ sở về chỗ nơi hội họp, mời thành phần

tham dự, tham mưu đề xuất với lãnh đạo địa phương, sự hỗ trợ của UBND Thị trấn... Đặc biệt, sự có mặt quý báu cùng ý kiến phát biểu khích lệ, động viên của đồng chí Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo UBND Thị trấn và kết luận đánh giá, rút kinh nghiệm của Tỉnh hội sẽ giúp Hội CGC huyện, Hội cơ sở phấn đấu làm tốt hơn sau này. Sự có mặt đông đủ của quý đại biểu dự phiên họp đã làm

cho buổi làm việc thêm ấm cúng, sinh động và ý nghĩa.

Sau buổi làm việc, tất cả quý đại biểu dùng cơm thân mật tại UBND Thị trấn Thạnh Phú. Hội CGC tỉnh và huyện xin chân thành cảm ơn UBND, Hội cơ sở Thị trấn Thạnh Phú đã hỗ trợ nhiều mặt để buổi làm việc đạt kết quả tốt.

**Ban Thường trực  
Hội CGC huyện Thạnh Phú**



*Tọa đàm công tác Hội.*

# ĂN UỐNG HỢP LÝ ĐẢM BẢO SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI

(Sưu tầm)

TRẦN ANH TUẤN

(Chi hội CGC cơ quan Sở GD&ĐT)

**N**gười cao tuổi (NCT) ăn uống đa dạng và thay đổi hàng ngày các loại thực phẩm sẽ cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.

## 1- Nên ăn các loại rau quả tươi:

Người cao tuổi nên ăn thêm các loại rau quả tươi để bổ sung các vitamin, muối khoáng cần thiết.

## 2- Nên ăn nhiều cá, ít nhất 2 lần trong tuần:

Cá giàu chất đạm, nhiều acit béo tốt, ít acit béo không tốt, giúp cơ thể chống nguy cơ gây bệnh về tim mạch và ung thư.

## 3- Nên ăn nhiều chất xơ:

Chất xơ tuy không cung cấp năng lượng cho cơ thể, nhưng có vai trò không thể thiếu trong việc chống táo bón, giảm cholesterol trong máu làm tránh xơ vữa động mạch, đái tháo đường, béo phì...

## 4- Giảm chất đường, chất bột:

Người cao tuổi nên ăn thức ăn chứa tinh bột chưa qua chế biến nhiều như: gạo lứt, ngũ cốc nguyên hạt, khoai ... Người cao tuổi nên hạn chế các loại đường hấp thu nhanh vào máu như: nước mía, mật kẹo, nước ngọt, nước tăng lực ...

## 5- Hạn chế dùng nhiều chất béo động vật:

Nên thay bằng chất béo không no hoặc dầu thực vật: dầu đậu nành, dầu hạt cải, tảo, rong biển, cá béo... Chúng có tác dụng chống bệnh tim mạch, ung thư.

## 6- Tránh ăn nhiều thịt:

Vì khó tiêu hóa, dễ làm cho cơ thể mệt mỏi, bất gan và thận làm việc nhiều hơn.

## 7- Ăn ít muối:

Tránh loại thực phẩm chứa nhiều muối: mắm, cá khô... vì thừa muối sẽ có hại cho tim, thận và tăng huyết áp./.

# “HÃY SỐNG TRONG THẾ GIỚI BIẾT ƠN!”

(Trích phát biểu của Chủ tịch Hội CGC tỉnh Nguyễn Thanh Sơn trong “Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2013 - Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu” tổ chức ngày 24-11-2013)

(Tiếp theo trang 15)

chắc chắn sẽ tìm thấy niềm vui, niềm hạnh phúc thực sự trong cuộc sống!

Kết thúc bài phát biểu này, một lần nữa, chúng tôi muốn nhắc lại một sự kiện quan trọng, mang ý nghĩa bước ngoặt của sự nghiệp giáo dục, đào tạo nước nhà - Đó là Nghị quyết BCH.TW 8 (Khóa XI), chính thức phát động thực hiện công cuộc “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo”. “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo”, thực chất là làm một cuộc cách mạng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm đưa sự nghiệp giáo

dục, đào tạo gắn chặt và phục vụ thiết thực hơn nữa công cuộc đổi mới, công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập Quốc tế. Con người Việt Nam mới - sản phẩm của nền giáo dục mới, sẽ là con người Việt Nam nổi bật lên phẩm chất bản sắc văn hóa dân tộc; đồng thời có đầy đủ năng lực và bản lĩnh để xây dựng, bảo vệ đất nước và hội nhập Quốc tế. Trong công cuộc đổi mới giáo dục đó, chúng ta tin tưởng rằng, vị trí, vai trò, chế độ chính sách của nhà giáo sẽ được xác định lại một cách đúng đắn - đúng với truyền thống

“Tôn sư trọng đạo” của dân tộc - đúng với quan điểm “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu” của Đảng và Nhà nước; triết tiêu đi những bất cập về chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã kéo dài trong rất nhiều năm qua; tạo điều kiện để nhà giáo nói chung (không còn phân biệt cán bộ quản lý giáo dục với nhà giáo), vươn lên làm tròn thiên chức của mình. Chỉ có thực sự đổi mới giáo dục và thật sự tôn vinh nhà giáo thì Ngày Nhà giáo Việt Nam hàng năm mới thực sự có ý nghĩa!



1. Tỉnh hội thăm Hội CGC Cẩm Sơn.
2. Tỉnh hội thăm Hội CGC Quới Sơn.
3. Tỉnh hội thăm Hội CGC Lương Quới.
4. Tỉnh hội thăm Hội CGC thị trấn Bình Đại.



Hội nghị BCH giữa năm 2013.

HỘI NGHỊ  
SƠ KẾT GIỮA NHIỆM KỲ 2010-2013  
Hôm Thứ, ngày 07 tháng 6 năm 2013

